

VIỆN NGHIÊN CỨU VĂN HÓA

TINH HOA VĂN HỌC DÂN GIAN NGƯỜI VIỆT

CĐO

Quyển 4



NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI

Cà dao

Quyển 4

**Viện nghiên cứu Văn hóa
và Nhà xuất bản Khoa học xã hội
giữ bản quyền sách này**

TINH HOA VĂN HỌC DÂN GIAN NGƯỜI VIỆT

VIỆN NGHIÊN CỨU VĂN HÓA

Chào

Quyển 4

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI
HÀ NỘI - 2009

Chủ biên
NGUYỄN XUÂN KÍNH

Biên soạn
NGUYỄN XUÂN KÍNH, PHAN LAN HƯƠNG

Với sự cộng tác của:
PHAN THỊ HOA LÝ
NGUYỄN THANH HIỀN
CAO THỊ HẢI

LỜI GIỚI THIỆU

Việt Nam là nước có truyền thống văn học. Bộ sách *Tổng tập văn học Việt Nam* do GS. Đinh Gia Khánh làm Chủ tịch Hội đồng biên tập, được Nhà xuất bản Khoa học xã hội tái bản năm 2000 (gồm 42 tập) là minh chứng cho truyền thống đó. Đây là bộ *Tổng tập văn học* viết của cả người Việt và các dân tộc thiểu số Việt Nam từ thế kỷ X cho đến ngày 02 tháng 9 năm 1945.

Về văn học dân gian, từ năm 2002 đến năm 2006, Viện Nghiên cứu Văn hóa và Nhà xuất bản Khoa học xã hội đã hợp tác biên soạn và xuất bản trọn bộ *Tổng tập văn học dân gian người Việt* (19 tập, gồm 20 quyển). Hiện nay, hai đơn vị đang hợp tác biên soạn và theo kế hoạch đến năm 2010 sẽ hoàn thành việc công bố bộ sách *Tổng tập văn học dân gian các dân tộc thiểu số Việt Nam* gồm 23 tập. Bộ sách giới thiệu diện mạo văn học dân tộc thiểu số nước ta theo từng thể loại và được xuất bản với hình thức song ngữ (ngôn ngữ phổ thông và ngôn ngữ dân tộc thiểu số).

Bộ sách *Tổng tập văn học dân gian người Việt* (19 tập, 20 quyển) là bộ sách lần đầu tiên được biên soạn tương đối thống nhất về phương pháp, giới thiệu diện mạo văn học dân gian người Việt theo thể loại. Trong *Tổng tập*, mỗi một thể loại được giới thiệu như sau: Bài Khảo luận (trong bài trình bày, giới thiệu thể loại, lịch sử sưu tầm, nghiên cứu, giá trị nội dung và hình thức); phần biên soạn các tác phẩm; thư mục. Các thể loại tục ngữ, truyền thuyết, truyện cổ tích, truyện cười, vè, ca dao được dành hai tập cho một thể loại. Còn các thể loại sau được thể hiện với dung lượng mỗi tập một thể loại: câu đố, truyện ngụ ngôn, giai thoại văn học, truyện nôm bình dân, kịch bản chèo sân đình, kịch bản tuồng dân gian. Người Việt cổ có thần thoại và có thể có sử thi, nhưng vì lý do lịch sử, sử thi bị mai một, thần thoại chỉ còn những mảnh vụn, không còn hệ thống.

Bộ sách *Tổng tập văn học dân gian người Việt* trước hết và chủ yếu được biên soạn dành cho giới nghiên cứu. Để đáp ứng nhu cầu rộng rãi của bạn đọc, được sự cho phép của Viện Khoa học xã hội Việt Nam, sự đồng ý của các soạn giả, Viện Nghiên cứu Văn hoá và Nhà xuất bản Khoa học xã hội chủ trương trên cơ sở đảm bảo nội dung cơ bản, lược bỏ phần dị bản của các tác phẩm, in thành những quyển sách có khuôn khổ và độ dày phù hợp nhằm phục vụ độc giả cả nước. Những quyển này nằm trong bộ sách *Tinh hoa văn học dân gian người Việt*. Khi từng quyển sách này đến tay bạn đọc, sau khi thưởng thức trí tuệ mẫn tiệp trong các câu tục ngữ, sự hóm hỉnh trong câu đố, sự sáng khoái trong các truyện cười, tính chất ý nhị trong các giai thoại văn học, những rung động thiết tha qua lời ca dao trữ tình..., xin bạn đọc hiểu rằng đó là tài sản văn hoá tinh thần quý báu của cha ông, việc sưu tầm, gìn giữ nó không chỉ do các soạn giả được ghi tên ở trong sách, mà còn do nhiều thế hệ, nhiều nhà sưu tầm thực hiện, tên tuổi và các công trình của họ đã được ghi nhận đầy đủ trong bộ sách *Tổng tập văn học dân gian người Việt*.

Chúng tôi trân trọng giới thiệu với bạn đọc từng quyển trong bộ sách *Tinh hoa văn học dân gian người Việt*.

Hà Nội, tháng 8 năm 2008

Giám đốc

Tổng biên tập

NHÀ XUẤT BẢN

KHOA HỌC XÃ HỘI

TS. Vi Quang Thọ

Viện trưởng

VIỆN NGHIÊN CỨU VĂN HOÁ

Chủ tịch Hội đồng biên tập

Tổng tập văn học dân gian người Việt

GS. TS. Nguyễn Xuân Kính

SINH HOẠT
VĂN HÓA, VĂN NGHỆ

VUI TẾT, HỘI HÈ ĐÌNH ĐÁM, VẬT VỖ

1. Ăn chơi cho hết tháng hai
Để làm đông đám cho trai dọn đình
Trong thời trống đánh dập đình
Ngoài thời trai gái tự tình cùng nhau.

2. Ba năm mở hội một lần
Tiếng đồn nô nức xa gần đến xem
Hai phố chôn hai dây đèn
Làm hai cái cổng dưới trên phố Hàm⁽¹⁾
Làm thêm cái cổng Tam quan
Làm nhà tám mái bày đồ hàng nơi
Dân ta mở hội mừng mười
Mười một rước nước thỉnh kinh lên chùa
Rước nước trên sông Bồ Đề⁽²⁾
Thỉnh kinh chùa Đá⁽³⁾ rước về chùa Mơ.⁽⁴⁾

(1) *Phố Hàm*: có lẽ là phố Hàm Long, Hà Nội.

(2) *Bồ Đề* (sông): chỉ khúc sông ở địa phận Hà Nội, khu vực bến Bồ Đề, nay thuộc xã Bồ Đề, huyện Gia Lâm.

(3) *Chùa Đá*: có lẽ là chùa Bà Đá ở phố Nhà Thờ, Hà Nội hiện nay.

(4) *Chùa Mơ*: tức chùa Hoàng Mai. Ngày xưa thường có hội chùa Mơ. Có câu hát:

*Bơi Đầm, rước Giá, hội Thầy
Vui thì vui đấy chẳng tây cái hội chùa Mơ.*

3. Bao giờ cho đến giêng hai
Cho làng vào đám cho ai xem chèo.

4. Bao nhiêu trai tráng giữa làng
Ra đây mà vật có nàng đứng coi.

5. Bơi Đăm,⁽¹⁾ rước Giá,⁽²⁾ hội Thầy⁽³⁾

Vui thì vui vậy, chẳng tày rã La.⁽⁴⁾

(1) *Đăm*: thuộc xã Tây Tựu, Từ Liêm, Hà Nội. Trong ngày hội của làng có bơi chải nổi tiếng.

(2) *Giá*: ở Yên Sở, Hoài Đức, Hà Tây. Ngày hội làng ở đây có tiết mục rước khá đặc sắc.

(3) *Hội Thầy*: tức hội chùa Thầy. Chùa ở chân núi Sài Sơn, huyện Quốc Oai, Hà Tây, là nơi Từ Đạo Hạnh tu hành. Trên núi có hang Thánh Hóa, tục truyền là chỗ Từ Đạo Hạnh hóa thân. Chùa Thầy còn có tên Thiên Phúc Tự, là công trình kiến trúc và điêu khắc có giá trị thế kỉ XVII. Hội chùa Thầy tổ chức hàng năm vào ngày mồng bảy tháng ba âm lịch.

(4) *La*: La Nội và Y La đều thuộc Từ Liêm, nay là Dương Nội, Hoài Đức, Hà Tây. Hội La chung cả hai làng. Sách HT chú La là La Khê, La Cả cạnh thị xã Hà Đông (Hà Tây).

6. Chẳng vui cũng thể hội Thầy
Chẳng đẹp cũng thể Hồ Tây xứ Đoài.

7. Cu kêu ba tiếng cu kêu
Cho mau tới Tết dựng nêu ăn chè.

8. Cu kêu ba tiếng cu kêu
Cho mau tới Tết dựng nêu ăn chè
Chè gì chè đỗ chè khoai
Bắt em bậu xay lúa tới canh hai chưa về.

9. Cu kêu ba tiếng cu kêu
Cho mau tới Tết dựng nêu ăn chè

Dựng nêu thì dựng đầu hè
Để sân gieo cải, vãi mè ăn chung.

10. Dù ai buôn đâu bán đâu
Mồng mười tháng tám chọi trâu thì về.⁽¹⁾
(1) Hội chọi trâu ở thị xã Đồ Sơn, Hải Phòng.

11. (a) Dù ai buôn đâu bán đâu
Mồng mười tháng tám chọi trâu thì về
 Dù ai buôn bán trăm nghề
Mồng mười tháng tám trở về chọi trâu.
- (b) Dù ai buôn bán trăm nghề
Mồng mười tháng tám thời về chọi trâu
 Dù ai buôn đâu bán đâu
Mồng mười tháng tám chọi trâu thời về.

12. Đến ngày mồng sáu tháng ba
Ăn cơm với cà, đi hội chùa Tây.⁽¹⁾
(1) Hội chùa Tây Phương, huyện Thạch Thất, tỉnh Hà Tây.

13. Đôi tay nâng lấy cơ trâu
Nâng lên đặt xuống, đem mời đôi bên
 Tôi là con gái Bắc Ninh
Tôi ra Hà Nội tôi liền buôn chanh
 Tiếng đồn ngoài phố, trong thành
Chợ Niêm, chợ Nhón chung quanh phố nhiễu
 Trai thanh tân, sánh gái mỹ miều
Trai tài, gái sắc, dập dìu xuống ca
 Mồng bảy tháng ba

Rủ nhau đi hội chùa Thầy⁽¹⁾
 Vui thì vui vậy, chả tày kết duyên
 Anh Hai ơi! giữ lấy nhời nguyên.
 (1) *Chùa Thầy*: ở huyện Quốc Oai, Hà Tây.

14. Đồn rằng: Cổ Định mở hội chợ Nưa⁽¹⁾
 Ông Cống, ông Cử ra lo việc làng
 Chợ Nưa là chợ giữa làng
 Quan sang khách trọng cũng thường vãng lai.
 (1) *Chợ Nưa*: ở huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

15. Đội ngày hăm ba tháng ba⁽¹⁾
 Dân trại ta vượt Nhị Hà⁽²⁾ thăm quê
 Kinh quán cựu quán đề huề
 Hồ Tây cá nhẩy đi về trong mây.
 (1) Tương truyền thời nhà Lí có một dũng sĩ họ Hoàng người thôn Lệ Mật (nay là xã Lệ Mật, huyện Gia Lâm). Chàng đã có công vớt xác công chúa con vua Lí chết đuối trên sông Thiên Đức tức là sông Đuống và đã từ chối mọi sự ban thưởng rất hậu của vua, chỉ xin phép được đưa những người dân nghèo làng mình đến khai khẩn vùng đất còn bỏ hoang ở ngoài thành Thăng Long lập thành 13 làng (bấy giờ gọi là trại). Dân 13 trại tự cho là có hai quê hương: kinh quán (quê ở kinh thành), cựu quán (quê cũ ở Lệ Mật). Hàng năm ngày 23 tháng 3 Âm lịch là ngày kỵ vị thần họ Hoàng, dân kinh quán lại về cựu quán làm giỗ với dân làng Lệ Mật. Tương truyền vào ngày này, cá ở Hồ Tây bay về giếng nước trước đình làng.
 (2) *Nhị Hà*: hay Nhị Hà, khúc sông Hồng chảy gần Hà Nội.

16. Đu Tiên mới dựng năm nay
 Cô nào hay hát kì này hát lên
 Tháng ba nô nức hội đền

Nhớ ngày giỗ tổ bốn nghìn năm nay
Đạo xem phong cảnh trời mây
Lô, Đà, Tam Đảo cũng quay đầu về
Khắp nơi con cháu ba kì
Kẻ đi cầu phúc, người đi cầu tài
Sở cầu như ý ai ai
Xin rằng nhớ lấy mồng mười tháng ba.

17. Hội Dóng mồng tám tháng tư
Ai không xem hội cũng hư đời người.

18. Hôm nay vui vẻ thế này
Vui tày đám hội đốt cây nhang trầm.

19. Huyện Nông cao nhất rừng Na⁽¹⁾
Tối linh vạn cổ nhất chùa Khánh Long
Lại thêm khánh đá chuông đồng
Long quan tại tả hữu ông thổ thần
Phật đà bảo hộ cho dân
Thì xin cải cựu tông tân từ rày
Tôi xin dẫn tích chùa này
Đời Lê Vĩnh Thịnh lưu truyền đến nay
Có năm Bính Tuất lạ thay
Bính Đinh một hội chùa này phong phi
Còn nhờ lượng cả từ bi
Mười sáu vị tượng lại y như tiên
Chữ rằng hương hỏa ức niên
Nên tạc bia đá để truyền hậu lai.
(1) *Rừng Na*: ở huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

20. Hừ la vui vẻ thế này
Hội nào bằng hội xe dây trắng già.
21. Lác đác lộc coi
Đôi dân nước nghia hồ với lại đây
Tháng giêng năm nay ngoài em mở tiệc
Cắt đôi mối việc vào mời trong anh
Dân anh ở xa, mời anh ra trước
Việc đồng cùng rước chỉ có đôi dân
Cắt bốn trai tân để vào chân kiệu
Ba hồi trống giục, kiệu cắt lên vai
Chân đi hàng hai, chân rùm chân bước
Ba hồi trống rước, chân bước cho mau
Tâm tình anh trước em sau.

22. Làng Đám⁽¹⁾ có hội bơi thuyền
Có lò đánh vật, có miễn trồng rau.
(1) *Làng Đám*: tức là làng Tây Tựu (huyện Từ Liêm, Hà Nội) có lệ bơi trải trong ngày hội tế thần vào ngày 9 tháng 3 âm lịch.

23. Làng ta mở hội vui mừng
Chuông kêu, trống gióng vang lừng đôi bên
Long ngai thánh ngự ở trên
Tả vắn, hữu võ bốn bên rồng chầu
Sinh ra nam tử công hầu
Sinh ra con gái vào chầu thánh quân.

24. Lên rừng bẻ mái rút mây
Bẻ mái mái gãy, rút mây mây giòn

Lặn suối trèo non
Đi tìm quan họ
Thầy mẹ tôi ép
Lấy chồng trong làng
Tôi chỉ nói ngang
Chồng con chi vội
Để tôi đi hội
Hát đúm chơi bời
Tôi ước tìm người
Bao dong, lịch sự
Tôi ước tìm người
Quân tử làng thôi(?)
Tôi ước tìm người
Mười chín đôi mươi.

25. Mồng một chơi cửa chơi nhà
Mồng hai chơi xóm, mồng ba chơi đình
 Mồng bốn chơi chợ Quả Linh⁽¹⁾
Mồng năm chợ Trình⁽¹⁾, mồng sáu non Côi⁽¹⁾
 Qua ngày mồng bảy nghỉ ngơi
Bước sang mồng tám đi chơi chợ Viềng⁽¹⁾
 Chợ Viềng một năm mới có một phiên
Cái nón em đội cũng tiền anh mua.

(1) *Chợ Quả Linh, chợ Trình, chợ Côi (ở núi Côi), chợ Viềng*: thuộc huyện Vụ Bản, Nam Định.

26. Mồng năm chợ Ó
Quan họ đồn về
Hội vui lắm lắm
Chưa kịp đi tắm

Chưa kịp gọi đầu
 Trầu chưa kịp tằm
 Cau chưa kịp bổ
 Miếng lành, miếng sỗ
 Miếng lại quên vôi
 Người có yêu tôi
 Thì người cầm lấy
 Các anh đứng đấy
 Thấy mẹ đứng đâu?
 Mời lại xơi trầu
 Mừng cho dâu mới
 Mặt trời đã tối
 Đám hội đã tàn
 Ai có hồng nhan
 Mang ra chơi hội
 Dưới sông múa rối
 Trên bãi trồng vừng
 Một đấu, một thùng
 Bằng nhau như tiện
 Như tiện như tể
 Kéo thế gian chề
 Chồng cao vợ thấp.

27. Mồng sáu đi chợ Chia⁽¹⁾ chơi

Rạng ngày mồng tám xem bơi cửa Hàn⁽²⁾.

(1) *Chợ Chia*: thuộc xã Triệu Dương, Tỉnh Gia, Thanh Hóa. Chợ Chia họp phiên đầu năm vào ngày mồng sáu tháng giêng âm lịch.

(2) *Cửa Hàn*: cửa sông Ghép thuộc xã Hải Châu, Tỉnh Gia, Thanh Hóa.

28. Mừng nay đánh ván cờ tiên
Một bên tướng nữ, xếp liền thật xinh
Giặc kia sang chiếm nước mình
Thử xem chiếu thuận sự tình ra sao?
Khen ai chơi nước cờ cao
Lại sang chiếu nghịch, giặc nào chả tan
Trống rung chiêng gióng rộn ràng
Đấy làng áo đỏ, đây làng áo đen
Hay thay đánh ván cờ tiên
Để cho thiên hạ đến xem thoả lòng.
29. Mừng nay kéo hội vui thay
Dem đàn ra gảy một bài nhân duyên
Xem bài nào ấm nào êm
Xem bài thể nguyên, ta gảy nghe chung.
30. Mừng nay mở hội long vân
Để cho hàng xứ xoay vần đến xem
Một năm là mấy tháng xuân
Một ngày được mấy giờ dần sáng mai
Duyên kim phận cải Trời xui
Một năm được mấy cơn vui thế này?
31. Nay mừng dân mở tiệc quỳnh⁽¹⁾
Lễ bầy tiên thánh, lễ nghinh xướng tỳ⁽²⁾
Đôi tôi thực đáng nam nhi
Bây giờ tôi chúc một khi thọ trường
Mừng người thọ khảo vô cương⁽³⁾
Bình an dân sự, bình an cửa nhà.

- (1) *Tiệc quỳnh*: quỳnh là thứ ngọc quý dùng làm chén.
Tiệc quỳnh là tiệc rượu (sang trọng).
 (2) *Xướng tùy*: Nói gọn của "Phu xướng phụ tùy" nghĩa là chồng nói vợ theo. *Xướng tùy* là nói việc vợ chồng.
 (3) *Thọ khảo vô cương*: sống lâu vô hạn.

32.

Năm làng⁽¹⁾ bắt mái chèo bơi
 Chèo từ làng Phú tới nơi làng Hồng
 Nước lên như cánh chim tung
 Năm làng năm lá cờ chong một lèo
 Trên bờ trống thúc người reo
 Dưới sông "dô huậy" tay chèo lanh lanh.

- (1) *Năm làng*: Phú Văn, Đắc Châu, Thọ Sơn, Yên Tâm, Mĩ Châu thuộc xã Thiệu Châu, tỉnh Thanh Hóa. Xưa năm làng có hội bơi thuyền trên sông Chu.

33.

Nhác trông lên cái chốn kinh đô
 Kia chùa Quan Thánh, nọ hồ Hoàn Gươm
 Hồ Hoàn Gươm mát mẻ thanh thoi
 Quan họ người dừng tình phụ
 Chợ Tràng Tiển kéo hội vui thay.

34.

Nhớ ngày mồng bảy tháng ba
 Trở về hội Láng, trở ra hội Thầy⁽¹⁾
 Hội chùa Thầy có hang Cốc Cờ
 Trai chưa vợ thì nhớ chùa Thầy.

- (1) Hội chùa Láng ở Hà Nội và hội chùa Thầy ở Hà Tây.

35.

Nhớ ngày mồng bảy tháng ba
 Trở về hội Láng trở ra hội Thầy
 Nhất vui là hội chùa Thầy

Vui thì vui vậy chẳng tày chùa Mơ.⁽¹⁾

(1) Chùa Mơ tức là chùa Hoàng Mai, Hà Nội.

36. Phú Khê⁽¹⁾ có lễ tế cờ

Trai thanh gái lịch như tờ giấy phong.

(1) *Phú Khê*: thuộc xã Hoàng Phúc, Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa, hằng năm ở đây có lễ tế cờ vào tháng giêng âm lịch.

37. Tháng tám anh đi chơi xuân

Đồn đây có hội trống quân anh vào

Trước khi hát anh có lời rao

Không chồng thời vào có chồng thời ra

Có chồng thì tránh cho xa

Không chồng thì sẽ lân la tới gần.

38. Thấp cao em đã từng chơi

Gánh nước trong bội, không rơi hạt nào.

39. Tới đây viếng cảnh thăm hoa

Trước mừng các cố, sau là mừng dân

Sau nữa tôi mừng cả làng tuần

Mừng cho nam nữ chơi xuân hội này

Một mai đàn có bén dây

Ơn dân vạn bội biết ngày nào quên.

40. Trèo lên cây bưởi

Thấy sự đèo bông

Trách người làm mối chả xong

Cho nên bồi rối

Đám hội đã tàn

Ai có hồng nhan
Đưa ra chơi đúm.

41. Trên trời có ông sao băng
Ở dưới đồng bằng có hội chùa Dâu.⁽¹⁾
NASL IV 24a

(1) Hội chùa Dâu ở tỉnh Bắc Ninh.

42. Vũng Mâu,⁽¹⁾ Thọ Vực⁽²⁾ quanh co
Thủ Sơn⁽³⁾ lại có cánh gò giữa sông
Đền Tam,⁽⁴⁾ ba tổng hội đồng
Có trát quan lớn thuyền rồng hạ bơi.
(1), (2), (3) *Vũng Mâu, Thọ Vực, Thủ Sơn*: đều thuộc huyện Vĩnh Lộc, Thanh Hóa.
(4) *Đền Tam (hay đền Tam Tổng)*: ở vùng Xuân Giai, Vĩnh Lộc, Thanh Hóa. Vùng này xưa kia nếu gặp hạn hán thì mở hội đua thuyền rồng để cầu mưa.

CƯỚI XIN

1. Anh Hai đi với chị Hai
Mâm trâu, hũ rượu tốn hai mươi tiền
Còn dư mua chả mua nem
Mua cặp lồng đèn hai họ cùng lên
Ông cai, ông kí, ngồi trên
Sui gia ngồi dưới hai bên họ hàng.
2. (a) Cha mẹ nàng muốn ăn cá thu
Bắt anh đánh lưới mù mù tằm tằm
Cha mẹ nàng đòi lễ vật một trăm

Anh đi chín chục mười lăm quan ngoài
Cha mẹ nàng đòi đôi bông tai
Anh ra thợ bạc làm hai đôi vòng.

- (b) Cha mẹ nàng đòi ăn cá thu
Bắt anh bữa lưới mù mù tằm tằm
Cha mẹ nàng đòi đi một trăm
Anh đi chín chục lẻ năm quan ngoài.

3. Gió đưa bông cúc bông cà
Gió đưa chị Sáu về nhà anh Ba
Anh Ba đi cưới chị Ba
Mâm trầu, hũ rượu hết ba mươi đồng⁽¹⁾.
(1) *Ba mươi đồng*: ở đây là ba mươi đồng tiền điều.

4. Lạy cha ba lạy một quỳ
Lạy mẹ bốn lạy con đi lấy chồng
Mẹ sắm cho con cái yếm nhất phẩm hồng
Trước là đắc nghĩa cùng chồng
Sau là họ mạc cũng không chê cười.

5. Nay mừng anh chị tốt đôi
Mong cho có cháu để tôi cho vòng.

6. Nhà bà có bụi tre còi
Có cô gái út bà đòi bao nhiêu?
- Đòi thì ta chẳng đòi nhiều
Đòi trăm trứng cút⁽¹⁾, khăn điều rủ trên
- Đòi thì đòi ruộng, đòi trâu
Đòi trăm trứng cút biết đâu mà tìm.
(1) *Trứng cút*: trứng của con chim cút, rất khó tìm.

7. Tấm giấy vàng đề hàng chữ thọ
Rước em về hai họ chứng minh.
8. Tiếng đồn chị Bốn có duyên
Anh Bốn đi cưới một thiên⁽¹⁾ cá mòi
Chẳng tin giờ quả⁽²⁾ ra coi
Mít non ở dưới cá mòi lên trên.
(1) *Một thiên cá mòi*: một nghìn con cá mòi.
(2) *Quả*: một thứ trái sơn tròn, có nắp dùng để đựng lễ vật khi cúng viếng, cưới hỏi.
(3) *Đồng Nai*: xưa chỉ Nam Bộ nói chung.
9. Trèo lên cây gổ sơn son
Muốn lấy vợ giòn thời nặng tiền cheo.
10. Vợ lớn anh có chua mấy cũng là vợ cưới
Còn em đây có ngọt như mía lùi cũng tiếng vợ
theo không.

CÁC HÌNH THỨC VĂN NGHỆ: ĐÀN, HÁT, HÒ, TRỐNG, KÈN

1. Ai có chồng nói chồng đừng sợ
Ai có vợ nói vợ đừng ghen
Tôi đây hò hát cho quen
Rạng ngày ai về nhà nấy, không há để
ngọn đèn hai tim.
2. Anh chơi cho rạng đông ra

Em về đi chợ, anh ra đi cày.⁽¹⁾

(1) Nam nữ ở Nghệ Tĩnh đi hát phường vải thâu đêm suốt sáng.

3. Anh ở xa nghe tiếng em hò
Nữ nào đắp chiếu nằm co một mình.

4. Anh ơi! Cát giọng hò cao
Nếu đứt em nối, có sao em bù
Anh mần thình mãi, em lo
Cho em một tiếng "hò dô", em về.

5. Ba đồng một mớ rau ngò
Báu chi câu hát bạn mò không ra.

6. Ba đồng một quả hồng dài
Cô kia có tài thời cất tiếng lên
Ba đồng một quả hồng ngâm
Bên ấy không hát thời cầm mất mồm.

7. Ba đồng một quả hồng ngâm
Bên ấy chẳng hát thì cầm mất mồm
Ba đồng một quả hồng dài
Bên ấy có tài thì cất miệng lên
Cất lên một tiếng la đà
Cho chim nhớ tổ cho gà nhớ con
Cất lên một tiếng linh đình
Cho loan nhớ phượng cho mình nhớ ta.

8. Bảg treo chín quận mười châu
Anh em ai nấy đâu đâu lại hò.

9. Bao giờ cho đến tháng hai
Con gái làm cỏ, con trai be bờ
Gái thì kể phú ngâm thơ
Trai thì be bờ kể chuyện bài bay.
10. Bây giờ sang trống canh ba
Mình ơi, trở giọng cho ta trở làn!
Giọng mình, mình để lá lang
Giọng ta, ta để năm gian nhà đầy.
11. Bây giờ trời đã quang mây
Dem đàn ra gảy xem dây nào bền
Xem dây nào ấm nào êm
Xem dây nào bền, ta gảy một dây.
12. Bến sông kia sao bên lở bên bồi
Bên lở lở mãi, bên bồi bồi thêm
Lạy Trời gió lặng sóng êm
Để anh sang bên ấy, hát đêm với nàng
Sáng trăng trải chiếu hai hàng
Bên anh giã đậu, bên nàng quay tơ.

13. Cá buồn cá vượt qua đò
Em buồn em biết hẹn hò cùng ai?
Hẹn hôn ông Nón⁽¹⁾ hôm mai
Sao cho em gặp chàng trai tốt hò.

(1) *Hòn ông Nón*: hòn đá lớn giữa sông, giống hình cái nón úp. Hòn đá này ở quãng sông thuộc xã Quý Lương, huyện Bá Thước, Thanh Hóa.

14. Cầm chày giã gạo phăng phăng
Đêm nay có kẻ rưng rưng tới hò.
15. Cầm đàn mà gảy cho liên
Cho tình thấm thiết, cho duyên mặn mà.
16. Cầm đàn mà gảy qua sông
Đàn em, em gảy nào nùng như ru
Đàn anh dây thẳng dây chùng
Đàn em, em gảy năm cung rõ ràng.
17. Cất lên cho bổng cho cao
Cho gió lọt vào cho chúng chị nghe.
18. Cấy ba cây lúa cho chuôn
Bố người nhân nghĩa có buồn hát chơi
Hát chơi cũng chịu hát chơi
Có chồng mà lại hát chơi nổi gì.
19. Chào chàng một tiếng chào chung
Những ai đó hạ mà đông rứa hè?
20. Chẳng hát em nể anh đây
Hát ra xấu tiếng, em đây thẹn thùng
Đều hát là đều hát chung
Xin anh đừng có quản
Trước là nể chúng nể bạn
Sau là nể anh em nhà
Em với anh như bướm gặp hoa.

21. Chén ngà sánh giọng quỳnh tương
Mời chàng nho sĩ văn chương bước vào.

22. Chợ nào chợ chả có quà
Người nào người chẳng biết vài bốn câu
Chợ nào chợ chả có nẫu
Người nào chẳng biết vài câu hoa tình.

23. Có hát thì hát cho bổng cho cao
Cho gió lọt vào cho chúng chị nghe
Chị còn ngồi vống ngọn tre
Gió đưa cút kít không nghe thấy gì.

24. Con cua nó ở trong hang
Nó nghe giọng lí kinh càng bò ra.

25. Cơm chiên ăn với cá ve
Em về nốc biển mà nghe câu hò!

26. Đàn bầu khéo gảy thời nghe
Làm thân con gái chớ nghe đàn bầu.

27. Đàn em khi thẳng khi dừng
Đàn em gảy khúc năm cung rõ ràng.

28. Đàn kia long phím chùng dây
Đem ra anh sửa cho ngay cung đàn.

29. Đang khi cuộc rượu say nồng
Đàn kia đang gảy, sao chùng mất dây?

Hết điệu thì em cho vay
Can gì phải nghĩ nửa ngày, anh ơi!

30. Đêm khuya cười lạnh canh trường
Tai nghe câu ví vắn chương tài tình.

31. Đêm khuya nghe trống kẻ Sen
Nghe chuông kẻ Hạc, nghe kèn Thiện Yên.⁽¹⁾
(1) Ba làng Sen, Hạc, Thiện Yên ở huyện Bố Trạch tỉnh Quảng Bình nổi tiếng về trống, chuông, kèn.

32. Đêm nay trăng bạc gió ngàn
Mượn tay thực nữ đánh đàn ta nghe.

33. Đêm qua gió lọt song đào
Tiếng đàn vắng vắng nơi nào xinh xinh
Đàn Bá Nha⁽¹⁾ khéo gảy khúc Lưu thủy, Cao sơn
Tư Mã Tương Như khéo gảy khúc
Phụng cầu hoàng⁽²⁾
Tai nghe vắng vắng tiếng đàn.

(1) *Bá Nha*: theo Liệt tử, Bá Nha là người giỏi đánh đàn, Chung Tử Kì là người sành nghe đàn. Khi Bá Nha đánh đàn, nghĩ tới núi cao, Chung Tử Kì liền khen "Cao vọi vọi như núi Thái Sơn," Bá Nha nghĩ tới sông nước, Chung Tử Kì liền khen: "Mênh mông như nước Trường Giang, Hoàng Hà", Bá Nha muốn bày tỏ tình ý gì qua tiếng đàn, Chung Tử Kì hiểu thấu cả. Về sau, Chung Tử Kì chết, Bá Nha treo đàn, không đánh nữa, cho rằng trên đời này không còn ai hiểu nổi tiếng đàn của mình.

(2) *Phụng cầu hoàng*: khúc đàn *Phượng cầu hoàng* của Tư Mã Tương Như đời Hán. Theo sách *Sử kí*, Tư Mã Tương Như khi ở chơi đất Lâm Tùng, một hôm đến nhà Trác Vương Tôn dự tiệc. Họ Trác có người con gái trẻ

đẹp, giỏi thơ văn, vừa mới góa chồng, vốn đã biết tiếng Tương Như. Nàng Trác Văn Quân dạo một khúc sáo, Tương Như liền soạn hai khúc, rồi mượn cây ý cầm để dạo, cốt tỏ ý tình với Văn Quân.

Khúc *Phượng cầu hoàng* có những câu: "Phượng hê, phượng hê qui cố hương, ngao du tứ hải cầu kì hoàng, hữu nhất diễm nữ tại thủ đường, hà do giao tế vi uyên ương" (Chim phượng, chim phượng về làng cũ đi thôi, đi ngao du bốn bể tìm chim hoàng, có một người con gái đẹp ở ngay nhà này..., làm sao mà gặp gỡ nhau, để có thể làm đôi chim uyên ương).

Do điển này, *phượng cầu hoàng*, *phụng cầu hoàng*, *cầu hoàng*, *khúc hoàng*, *Tứ Mã phượng cầu*... được dùng để chỉ tiếng đàn giao duyên, việc người con trai tỏ tình, việc đi tìm hạnh phúc lứa đôi.

- 34.** Đến đây anh hát với nàng
Hát lên, năm huyện mười làng đều nghe.
- 35.** Đến đây chẳng lẽ ngồi không
Nhờ chàng già gạo cho đông tiếng hò.
- 36.** Đến đây đông thật là đông
Chào bên nam mắt lòng bên nữ
Chào lòng quân tử sợ dạ thuyền duyên
Em chào chung một tiếng kéo chào riêng bạn cười.
- 37.** Đến đây không hát thì hò
Không phải con cò ngóng cổ mà nghe
Con cò nó đậu cành tre
Đâu phải dưới đất mà nghe hát hò.
- 38.** Đến đây không hát thì hò

Không phải con cò ngóng cổ mà nghe
Tôi đây vốn thiết con cò
Hát cũng không biết, hò cũng không hay
Tôi đành chịu ngóng cổ ngay
Chờ cho ai hò, ai hát tôi vỗ tay ở ờ.

39. Đến đây muốn hát muốn đàn
Sợ rằng con cậu cháu quan khó chiều.
40. Đến đây rượu thịt bánh bò
Ai ca ca với, ai hò hò chơi.
41. Đi qua nghe tiếng em đàn
Cá muời khe đứng lại, chim trên ngàn đậu im.
42. Đi qua nghe tiếng em đàn
Dừng chân đứng lại thở than mấy lời.
43. Đi qua nghe tiếng em đàn
Lá vàng xanh lại, sen tàn trở hoa.
44. Điệu hò khoan giữa thiếp với chàng
Không bà con chi bạn, bạn kêu nàng bằng "em".
45. Điệu hò khoan thiếp thiếp chàng chàng
Buông cây chày xuống còn hai bàn tay không.⁽¹⁾
(1) Hò giả gạo.
46. Đố ai nằm võng không đưa
Ru con không hát anh chừa rượu tăm

Đố ai chùa được rượu tắm
Chùa ăn thuốc chín chùa nằm ngủ chung.

47. Đố anh hát thử một câu
Cổ sáu cái đầu bấm sáu cái chân.

48. Đôi bên hàng xứ giã ra
Để tôi đối địch với ba cô này
Được thời ăn đĩa trầu đầy
Thua thời cởi áo trao tay ra về.

49. Đồn đây có gái hát tài
Để ta đối địch một vài trống canh
Dấu thua dấu được cùng đành
Bỏ công đèn sách học hành bấy lâu.

50. Đờn cô lên trục kêu vang
Anh còn thương bạn, bạn khoan có chồng
Muốn cho nhân ngãi đạo đồng
Tôi đây thương bạn, như chồng bạn thương
Chiều nay anh phản bạn hồi hương
Xin em ở lại, đừng vẫy dươn nơi nào
Ghe tui tới chợ cấm sào
Nghe em có chốn, muốn nhào xuống sông.

51. Đờn kêu tích tịch tình tang
Ai đem công chúa lên thang mà ngồi.

52. Đưa lên ta ví cho đồng
Rồi ra ai vợ, ai chồng mặc ai.

53. Đưa lên ta ví đôi lời
Sáo đôi với nhị, nhị đôi với đàn.
54. Đừng tham quần hồ áo cánh làm chi
Quần hồ áo cánh có khi ăn mây
Lơ thơ như chúng anh đây
Tuy rằng rách rưới, có ngày ăn chơi.
55. Đứng bên ni sông, lòng trông vời vợi
Qua khỏi sông rồi gặp hội đồn ca
Tử Ki⁽¹⁾ lại gặp Bá Nha⁽²⁾
Đồn ơi lên đây cho đúng bực, để sáo hòa đôi câu.
(1), (2) *Tử Ki* và *Bá Nha*: xem V1 Đ8.
56. Đứng xa nghe tiếng em hò
Cách sông cũng lội, cách đò cũng qua.
57. Em đang giã gạo giống đèn
Nghe tiếng anh hát như kèn thau ba
Vội vàng em bốc gạo ra
Đi ra than thở giao hòa cùng anh.
58. Em đây bé nhỏ chưa từng
Đưa lên câu ví nửa mừng nửa lo.
59. Em đây bé nhỏ trẻ măng
Tiếng cao tiếng thấp chưa bằng tiếng ai.
60. Em đến đây xứ lạ quê người
Rủ hò vui miệng, chớ cười lời thô.

- 61.** Em đi hò cùng bạn trai, bạn gái
Hai bảy mười bốn, về nhà tính cốn⁽¹⁾ lại có
mười ba

Dập đầu vô cột tính cũng không ra
Trông trời mau sáng đợi qua anh tính giùm.

(1) *Tính cốn*: tính gộp lại.

- 62.** Em không chào thì ra câu tình tẻ
Em mở lời chào thì tục lệ bất minh
Anh ở xa chưa rõ sự tình
Anh có đôi rồi chẳng biết, em ở một mình nỏ hay.

- 63.** Em ngồi dựa chõn lâu hồng
Vườn xuân rục rở, cam bông tốt tươi
Làm giàn cho bí leo chơi
Hát dăm ba chuyện thử lời nam nhi.

- 64.** Gái trai cất giọng đem hè
Tình ta trắng gió nghiêng về nước non
Sông sâu nước chảy đá mòn
Lòng ta sau trước sắt son không rời.

- 65.** Gặp nhau một chút nên duyên
Xin mời bên đó cất lên cùng hò.

- 66.** Gió đưa bông cúc bông cà
Gió đưa chị Bảy anh Ba về nhà
Anh Ba đi cưới chị Ba
Mâm trầu hũ rượu hết ba quan tiền.

66. Giọng đồn ai nghe đã hòa nhã
Tiếng tơ đồng rỉ rả khoan thai
Khách Chung Kì⁽¹⁾ ngồi những lắng tai
Xui lòng âm thầm phiền muộn, muốn xướng họa
đôi bài nghe chơi.
(1) *Chung Kì*: tức Chung Tử Kì.

66. (a) Hát cho chó cắn bò kêu
Hát cho ông lão trong lều bò ra.

(b) Hát cho chó cắn mèo kêu
Hát cho ông lão chui rào mà sang.

67. Hát cho chó cắn bò lồng
Hát cho con gái bỏ chồng mà theo
Hát cho chó cắn bò kêu
Hát cho ông lão trong lều bò ra.

68. Hát cho lở đất long trời
Cho đời biết mặt, cho người biết tên
Hát từ chợ Phủ hát lên
Hát suốt tỉnh Bắc qua miền tỉnh Đông
Hát sao cho cạn dòng sông
Cho non phải lở, cho lòng phải say.

69. Hát dăm ba chuyện mà chơi
Chuyện đối với chuyện, ai đối với người mà lo.

70. Hát đàn cho rạng đông ra
Mai về quan bỏ nhà pha cũng đành.

71. Hát lên ta nhởi ta chơi
Mấy khi đèn hạng soi nơi quển vàng.
72. Hát một đôi câu giải sầu muôn sự
Người mặc người ta giữ ý ta.
73. Hát thanh đây hát với cùng
Đó mà hát tục đây dùng đồ đi.
74. Hò chơi bên gái bên trai
Xin cùng cô bác đừng ai nghi ngờ.
75. Hò chơi hồ rộng hoa rơi
Thấy em nhỏ tuổi nhiều nơi anh buồn.
76. Hò chơi vui ruộng vui đồng
Nào ai bắt kết vợ chồng vắn vương
Hò chơi phỉ dạ hai đường.
Công anh ở trên⁽¹⁾ băng rừng xuống đây.
(1) *Ở trên*: ở trên ấy.
77. Hò lên hai mái cho sông
Phải cam cam ngọt, phải bông bông chua.
78. Hò rao từ ngọn chí vàm⁽¹⁾
Ai mà đối dạng cất làm đệ huynh.
(1) *Vàm*: cửa sông.
79. Hò rồi phải ghé lại nhà
Chiếu hồ giăng trái liệt, đồn cò hòa em nghe.

80. Hò thời hò truyện hò thơ
Ai mà hò bầy mẽ ơ⁽¹⁾ lên đầu.
(1) *Mẽ ơ*: mảnh vỡ của nỗi đau.
81. Hỡi cô hát ống tối qua
Hôm nay hát ống cho ta hát cùng.
82. Khăn vuông bốn chéo cột chùm
Miệng mời người nghĩa hò giùm ít câu.
83. Khi vui ngồi ghế gảy đàn
Khi buồn muốn dứt nghĩa nhơn cho rồi.
84. Khi vui non nước cũng vui
Khi buồn sáo thổi kèn đôi cũng buồn.
85. Lạ lòng anh mới tới đây
Bỏ câu đóng sáo, chim bay lạc đàn
Đồn đây hay hát hay đàn
Để ta lặn suối qua ngàn tối nơi.
86. Lăm lăm bước tới cội đông
Nam nữ chào hết, không riêng người nào
Cây lê, cây lựu, cây đào
Ba bốn cây đứng đó, cây nào đứng không?
Nói cho tôi biết, tôi kết nghĩa đào đông
Người nào chỗ ấy, có chồng đứng riêng
Ai kia thật gái thuyền duyên
Xin cho tôi được cất duyên lên hò
Sông sâu nên phải đợi chờ
Muốn nên nghĩa cả, phải dò lòng mẹ cha.

87. Lắng tai nghe tiếng em đàn
Tiếng êm như nhiều, tiếng nhẹ nhàng như tơ.
88. Lầu tây trống điểm canh ba
Không tình cũng nghĩa đường xa đi tìm
Tai em nghe vườn nọ có chim
Hai tay ôm bản đờn kìm ngổi than
Ông Trời đã định tao khang
Tiếng sáo thanh em thổi, duyên chàng có định không?
89. Mãi mê hò, mê hát
Chiều về nhà phụ mẫu đánh thịt nát xương tan
Đau bao nhiêu tôi cũng chịu, bấm gan chờ chàng.
90. Mảng hò qua lại, nay đã trở canh gà
Trời đã hửng sáng, em xin về nhà nghỉ ngơi.
91. Mày ăn cơm hay ăn khoai
Có một câu hát, hát hai ba lần.
92. Mấy khi nam nữ đồng bàn
Mấy khi nam nữ hát đàn nghe chung.
93. Mấy khi nam nữ đua đờn
Cá vui với nước, sóng dờn với mây.
94. Mấy người hát tối hôm qua
Hôm nay không hát cho ta nghe cùng
Hát cho con gái có chồng
Con trai có vợ, mẹ dòng có con.

95. Một đàn cò trắng bay chung
Bên nam bên nữ ta cùng hát ra
Hát ra một tiếng la đà
Cho loan nhớ phượng cho ta nhớ mình
Mình nhớ ta như cà nhớ muối
Ta nhớ mình như Cuội nhớ Trăng⁽¹⁾
Mình về mình nhớ ta chẳng
Ta về ta nhớ hàm răng mình cười
Trăm quan mua lấy miệng cười
Mười quan chẳng tiếc, tiếc người răng đen.

(1) *Cuội, Trăng*: những đêm trăng tròn và trời quang người ta thấy một hình lơ mờ giống như cây đa và hình người ngồi dưới gốc cây. Tương truyền rằng đó là chú Cuội. Cuội là một chàng trai nghèo, giàu lòng thương người, được một cây đa thần, lá dùng làm thuốc cứu người. Do phạm điều kiêng kị, cây đa phải bay lên mặt trăng kéo luôn cả chú Cuội, mãi mãi Cuội và đa phải ở cung trăng.

96. Một đàn cò trắng bay tung
Bên nam bên nữ ta cùng cất lên
Cất lên một tiếng linh đình
Cho loan sánh phượng, cho mình sánh ta
Cất lên một tiếng la đà
Đàn ông hát trước, đàn bà hát sau.

97. Một đàn cò trắng bay tung
Bên nam bên nữ ta cùng hát lên
Hát lên một tiếng mà chơi
Hát lên hai tiếng, xơi cơi trâu này
Trâu đã có dây, cau đã có dây
Nhân duyên chưa định, trâu này ai ăn

Trầu này trầu túi trầu khăn
 Cùng trầu dải yếm, anh ăn trầu nào?
 Trầu này trầu quế, trầu hồi
 Trầu loan, trầu phượng, trầu tôi, trầu mình
 Trầu này trầu tính, trầu tình
 Trầu nhân trầu ngài, trầu mình lấy ta
 Trầu này têm tối hôm qua
 Trầu cha trầu mẹ, đem ra cho chàng
 Trầu này không phải trầu hàng
 Không bùa không thuốc, sao chàng không ăn?
 Hay là chê khó chê khăn
 Xin chàng đứng lại mà ăn miếng trầu!

98. Mời chàng nho sĩ đồng bàn
Nam ca đôi chữ, nữ đàn đôi câu.
99. Muốn cho tiếng trúc tiếng tơ
Rồng chầu phượng múa nhón nhơ vui vầy.
100. Nghe đồn tiếng gái thuyền duyên
Rủ hò cho thấy nhân tiên thiệt hư.
101. Ngọn đèn chong bên Bắc
Ngọn đèn tắt bên Tây
Tai nghe anh hò hát bên này
Lén cha cùng mẹ tới đây kết duyên.
102. Nhận lạc bấy xằng lẫn xáo láo
Sáo lạc nhận sáo phải bỏ thờ
Trước ông chủ nhà sau là trùm vạn,
cho tôi hò nhờ đôi câu.

103. Nhị nhân đối khẩu giao hòa
Hò chơi chồng vợ, tối về nhà người đứng
Đóm bỏ miệng chầu sáng trưng
Thấy mình có nghĩa lòng ưng đã đành
Hai đứa mình đành phụ mẫu cũng đành
Phụ mẫu đâu nỡ dứt duyên lành của con
Tai nghe trống điểm lâu son
Sầu tình một bữa héo hơn nỗi lòng
Mình không thương hỏi việc bao đồng
Lộ dương ông chánh biểu dân trống chó ai.
104. Nhị nhân đối khẩu giao hòa
Hò chơi là chồng vợ, tối về nhà là người đứng
105. Nhớn nhor dạo bước đường mây
Dập dìu ca hát dang tay chúc mừng.
106. Ở nhà con thánh, con thần
Đi ra phường vải cầm cân thẳng bằng.
107. Ở xa nghe tiếng anh hò
Cách sông cũng lội, cách đò cũng qua.
108. Ở xa tôi nghe tiếng bạn hò
Cách sông tôi cũng lội, cách đò tôi cũng sang
Tối đây, tôi chào hết bạn vàng
Chào người thực nữ, chào nàng thuyền duyên
Người nào thiệt vợ Vân Tiên⁽¹⁾
Nói lên cho tôi biết, tôi chào liền vài câu.
(1) *Vân Tiên*: nhân vật chính trong truyện *Lục Vân Tiên*
của Nguyễn Đình Chiểu.

109. Rong nằm, rong nép bên lẵng
 Chim quên cần trái ngoài đàng đem dưng
 Mở lời chào bà chủ trong cung
 Đạo chơi đàn địch, tay bưng chén vàng
 Bước chân vô lối nhẹ nhàng
 Trai nam nhân chào trước, các nàng chào sau
 - Người nào suôn sẻ đứng đầu
 Nói cho tôi biết, cất câu tôi hò.

110. Rủ nhau các ả thuyền quên
 Đánh quần đánh áo phút liền đi ra
 Một đàn tím tía chói lòa
 Yếm hồng khăn thắm coi đà xinh thay
 Đây tau, đây ả, đây mi
 Đây em, đây chị, đây dì, đây o
 Cùng nhau hát hát hò hò
 Chơi trăng cột gió, ngộ cho thỏa lòng.

111. Tai nghe câu ví chân vân
 Tiếng đàn, tiếng nhị, gảy gảy nghe xa.

112. Thầy Hai xuống hò một đặc⁽¹⁾ cho vui
 Để vài năm nữa làm sui khó hò.
 (1) *Một đặc*: một lúc, một chốc.

113. Thiếu tay nên phải cầm chày
 Hò lên ba tiếng dở hay đừng cười.

114. Tiếng đồn cô Bảy hò lạnh
 Ngày nay mới biết mặt xanh như chàm.

115. Tôi đi dạo cảnh lê viên
Tối đây gặp gái thuyền quyên rủ hò.
116. Tôi hò với anh, tối tôi nằm chiêm bao
Thấy anh đứng đằng sau kê bở nàng bịn rịn
Tay tôi khoát mi mừng, tay tôi vịn người thương
Vịn vai anh tỏ nỗi đoạn trường
Niềm chồng vợ dứt đi bao nỗi
Vừa tỉnh giấc tôi biết rằng mình mơ
Tỉnh giấc rồi kê bở tình thương.
117. Tôi người lữ thứ tha hương
Muốn gây nhân ngãi rủ nàng hò chơi.
118. Tối tăm biết trẻ hay già
Tai nghe tiếng hát giọng đà có con.
119. Tối đây bỏ phế việc quan
Tối đây hò hát bỏ gia cang ở nhà.
120. Tối đây mượn chén ăn cơm
Mượn li uống rượu, mượn đèn kéo chơi.
121. Tối đây ta hát hò chơi
Hò cho đủ cặp đủ đôi dắt về.
122. Trách ai cầm quạt che đèn
Không cho em thấy lạ quen em chào.
123. Trăng lên đến đó rồi tể
Hát dăm ba chuyện ta về kéo khuya.

- 124.** Trên chuồng chim dưới chuồng gà chọi
 Anh hát câu này để gọi em ra
 Cô còn lẩn quất trong nhà
 Để anh chờ đợi sương sa lạnh lùng.
- 125.** Trên thời lông chim, dưới thời gà chọi
 Anh hát câu này như gọi em ra
 Những lời em nói hôm qua
 Hôm nay em nhớ hay là em quên
 Em quên thời chả nên quên
 Anh nhớ, em nhớ mới nên vợ chồng.
- 126.** Trồng trâu trồng lợn với tiêu
 Con theo hát bội mẹ liêu con hư.
- 127.** Trồng cơm khéo vỗ nên vòng
 Đàn cầm khen ai khéo gảy nên cung xang xừ
 Trót say huê tôi phải tìm huê
 Đã thành gia thất thì về
 Ở làm chi nữa chúng chê bạn cười
 Tôi nói đây ắt hẳn không ai cười
 Lòng tôi không trắng gió, tôi không phải là
 người gió trắng.
- 128.** Trống quân em đánh nhịp ba
 Em đánh nhịp bảy, nó ra nhịp mười
 Anh nào có vợ thì thôi
 Anh nào chưa vợ thì chơi kéo già
 Ai ơi chơi lấy kéo già
 Măng mọc có lúa, người ta có thì.

129. Trống quân em lập lên đây
 Áo anh làm chiếu, khăn quây làm mừng
 Dưa vui dưới ánh trăng trong
 Có con cũng hát, có chồng cũng chơi
 Con thì em muốn vú nuôi
 Chồng thì em để hát chơi xóm nhà.
130. Trống quân nhà lập bằng mây
 Trời sai ta xuống làm thầy trống quân.
131. Trống quân ta lập bằng thùng
 Bên trai bên gái hát mừng trống quân.
132. Tưởng là đàn vắng hát chơi
 Hay đâu đàn vắng, có người vắng lai.
133. Vàng chôn dưới đất chớ lại ra tro
 Ở ngoài kêu chị, vô hò kêu em.
134. Vào chùa ngõ cửa chùa ra
 Người đàn tôi hát, chúng ta lên chùa.
135. Vào chùa trải chiếu ra ngồi
 Tay đàn miện lí, chúng tôi lên chùa.
136. Vắng nghe tiếng hát ngoài đường
 Đêm khuya tung chiếu bỏ giường ra đi
 Mẹ cha đánh mắng kể chi.
137. Ví dầu cầu ván đóng đinh

Cầu tre lắc lẻo gập ghình khó đi
 Khó đi mượn chén ăn cơm
 Mượn li uống rượu, mượn đèn kéo chơi
 Kéo chơi ba bữa đèn cò
 Đứt dây cái bực quên hồ xự xăng.

- 138.** Ví dẫu cậu giận cậu hờn
 Đi theo cùng cậu kéo đèn cậu nghe
 Cậu hờn thì kéo te te
 Ú liu xang xự, xạng xê liu hò.

- 139.** Vườn thượng uyển thiếu chi chồi lan huệ
 Nội thượng lâm còn thiếu tước mẫu đơn
 Bậu đừng nghĩ ngợi thiệt hơn
 Rửa tai anh nghe lóng tiếng đèn tri âm.

QUAN NIỆM TRI THỨC DÂN GIAN VỀ VĂN NGHỆ

1. Đàn ông chó kể Phan Trần⁽¹⁾
 Đàn bà chó kể Thúy Vân, Thúy Kiều.⁽²⁾
 (1) *Phan Trần*: Phan Tất Chánh và Trần Kiều Liên - hai nhân vật trong truyện *Phan Trần*.
 (2) *Thúy Vân, Thúy Kiều*: tên các nhân vật trong *Truyện Kiều* của Nguyễn Du.
2. Đồn em hay truyện Thúy Kiều⁽¹⁾
 Lại đây mà giảng mấy điều cho mình
 Vì dẫu Kiều gặp Kim Sinh?⁽²⁾
 Vì dẫu Kiều phải bán mình chuộc cha?
 Vì dẫu Kiều phải đi xa?

Vì đâu Kiều phải vào nhà lầu xanh?
 Hoa trôi bèo dạt đã đành
Vì đâu mắc phải Sở Khanh⁽³⁾ nói lừa?
 Vì đâu kết tóc xe tơ?
Vì đâu Kiều phải lên chùa làm sư?
 Vì đâu Kiều gặp họ Từ?⁽⁴⁾
Báo ân báo oán trả thù sạch không?
 Vì đâu Kiều bị mất chồng?
Vì đâu Kiều phải xuống sông Tiền Đường?⁽⁵⁾
 Bao nhiêu nghĩa thảm, tình thương
Em ơi giảng hết mọi đường anh nghe!
 - Em đây thông truyện Thúy Kiều
Em xin giảng hết mọi điều mọi tình
 Chơi xuân Kiều gặp Kim Sinh⁽⁶⁾
Vì thằng hàng tẩm, Kiều phải bán mình chuộc cha
 Vì ba trăm lạng Kiều phải đi xa
Vì mụ Tú Bà,⁽⁷⁾ Kiều mắc lầu xanh
 Hoa trôi bèo dạt đã đành
Sơ mưu mắc phải Sở Khanh⁽⁸⁾ nói lừa
 Vì chàng Thúc⁽⁹⁾ kết tóc xe tơ
Vì Hoạn Thư⁽¹⁰⁾ Kiều phải lên chùa làm sư
 Ba năm Kiều gặp họ Từ⁽¹¹⁾
Báo ân báo oán, trả thù đã xong
 Vì lời nói, Kiều phải mất chồng
Vì Hồ Tôn Hiến,⁽¹²⁾ Kiều phải xuống sông Tiền Đường⁽¹³⁾
 Bao nhiêu nghĩa thảm, tình thương
Em đã giảng hết mọi đường anh nghe.

(1) (13) *Thúy Kiều, Kim Sinh... Hồ Tôn Hiến*: tất cả các nhân vật, địa danh trên đều ở trong Truyện Kiều của Nguyễn Du.

Làm trai biết đánh tổ tôm

Uống chè Phương Thái,⁽¹⁾ xem nôm Thúy Kiều.⁽²⁾

(1), (3), (4) *Chè (trà) Phương Thái, Chính Thái, mạn hảo* đều là những loại chè ngon nổi tiếng trước đây.

(2) *Thúy Kiều*: nhân vật chính trong *Truyện Kiều* của Nguyễn Du.

Má ơi con không muốn lấy anh thối kèn
Phùng mang trợn mắt chảy ghèn hai bên.

Mồ cha đẻ mẹ con Kiều
Làm cho thiên hạ nhiều điều đắng cay.

Say tình say nghĩa, say nhân
Say thơ Lí Bạch,⁽¹⁾ say đàn Bá Nha.

(1) *Lí Bạch (Lí Thái Bạch)*: đệ nhất thi hào của Trung Quốc, sinh thời ở đời Đường, chủ yếu gắn bó với vua Đường Minh Hoàng. Đêm sinh ra ông, cụ thân sinh nằm mê thấy ngôi sao Thái Bạch nên đặt tên là Lí Bạch. Người đời cho ông là một người trích tiên (ông tiên bị đày xuống trần gian) do sự thông minh, uyên bác, tài làm thơ và phong độ của ông. Ông lưu lại 30 tập thơ. Thơ ông thường nói đến rượu. Ông uống rượu để tiêu "vạn cổ sầu" và thành một trong "Trúc Khê lục dật" (sáu nhà dật sĩ ở Trúc Khê). Ông sống nhàn tản, ca hát, làm thơ, múa kiếm, uống rượu, và sống một cuộc đời thanh bạch, có lúc còn thiếu ăn.

Văn hay chẳng lọ đọc dài
Vừa mở đầu bài đã biết văn hay.

Xin đừng ai nghĩ văn vợ
Hò chơi chồng vợ, chớ ngờ mà oan.

Xin rằng cô bác đừng ngờ
Dăm câu hát ngố, cùng hò cho vui.

NHỮNG LỜI BÔNG ĐUA KHÔI HÀI GIẢI TRÍ

1. Ai lên Dốc Mỏ, Chùa Lầu
Thấy ba ông táo đang ngồi nấu cơm
 Một ông ú hự đòi đơm
Hai ông ú hự nồi cơm chưa vẩn.

2. Anh cất nhà đôi ba cánh cửa
Anh có vợ rồi, vợ nữa cũng xong.

3. Anh là con trai học trò
Em mà thách cưới thế anh lo thế nào?
 Em khoe em đẹp như sao
Để anh lặn lội ra vào đã lâu
 Mẹ em thách cưới cho nhiều
Thử xem anh nghèo có cưới được không?
 Nghèo thì bán bể bán sông
Anh cũng cố cưới lấy công ra vào
 Cưới em trăm tám ông sao
Trăm tám lụa đào mười cót trầu cau
 Cưới em một trăm con trâu
Một nghìn con lợn, bồ câu tám nghìn
 Cưới em tám vạn quan tiền
Để làm tế lễ gia tiên ông bà
 Cưới em một chĩnh vàng hoa
Mười chum vàng cốm bạc là trăm nông
 Cưới em ba chum mật ong
Mười thúng mỡ muối ba nông quýt đầy

Họ hàng ăn uống no say
Mười ngày ròng rã mặc rày xương ca
Tiếng đồn đã khắp gần xa
Sơn Tây, Hà Nội đồn ta lấy mình
Tiếng đồn Nam Định, Ninh Bình
Bắc Ninh, thành Lạng đồn mình lấy ta.

4. Anh là con trai nhà nghèo
Nàng mà thách thế anh liều anh lo
Cưới em anh nghĩ cũng lo
Con lợn chẳng có, con bò thì không
Tiền gạo chẳng có một đồng
Thiên hạ hàng xứ cũng không đỡ dẫu
Hôm qua dạo phố cầm khăn
Cầm được đồng bạc để dành cưới em
Ba hào anh để mua tem
Gửi thư mời khắp anh em xa gần
Trăm năm kết nghĩa Châu Trần⁽¹⁾
Nhớ ngày kết nghĩa giao loan với mình
Họ hàng ăn uống linh đình
Cả tỉnh Hà Nội đồn mình với ta
Hào tư anh để mua gà
Sáu xu mua rượu, hào ba đi tàu
Bảy xu anh để mua cau
Một hào mua gói chè tàu uống chơi
Một hào cả đồ lẫn xôi
Một hào gạo tẻ với nồi rau dưa
Anh ngồi anh tính cũng vừa

Cưới em đồng bạc chẳng thừa một xu.

- (1) *Châu Trần*: tên một thôn (nay thuộc huyện Phong, tỉnh Giang Tô, Trung Quốc) chỉ có hai họ Châu, Trần đời đời làm thông gia với nhau. Thơ Bạch Cư Dị có câu: "Từ Châu Cổ Phong huyện, hữu thôn viết Châu Trần, nhất thôn lưỡng duy tính, thế thế vi hôn nhân" (huyện Phong xưa ở đất Từ Châu, có một thôn gọi Châu Trần, một thôn chỉ có hai họ đời đời làm thông gia với nhau).

Trong văn học cổ, Châu Trần dùng để chỉ việc kết hôn xứng đôi đẹp lứa.

5.

Anh là con trai nhà nghèo
 Nàng mà thách thế anh liều anh lo
 Cưới em anh nghĩ cũng lo
 Con lợn chẳng có, con bò thì không
 Tiền gạo chẳng có một đồng
 Thiên hạ hàng xú cũng không đỡ đần
 Sớm mai sang hiệu cầm khăn
 Cầm được đồng bạc để dành cưới em
 Ba hào mua giấy mua tem
 Mời khắp thiên hạ anh em xa gần
 Thiên hạ hàng xú đồn ầm
 Sơn Tây, Hà Nội đồn mình lấy ta
 Một hào thì để mua gà
 Bảy xu mua rượu hào ba đi tàu
 Sáu xu mua lấy trăm cau
 Hào tư mua gói chè tàu uống chơi
 Sáu xu gạo nếp thổi xôi
 Với một xu mỡ và mười xu dưa
 Cưới em đồng bạc cũng vừa
 Tính đi tính lại vẫn thừa ba xu.

6. Anh về bán rế kim cang⁽¹⁾
Bán đôi dưa bắp cưới nàng còn dư.
(1) *Rế kim cang*: rế thắt bằng dây kim cang (dây rừng nhỏ bằng sợi mây) (theo Trần Sĩ Huệ).
7. Anh về bán ruộng cây đa
Bán đôi trâu già, mới cưới đặng em
Anh về bán bộ trã rang⁽¹⁾
Bán đôi dưa bắp, cưới nàng có dư.
(1) *Trã rang*: nổi đất miệng rộng dùng để rang.
8. Ăn no rồi lại nằm kênh
Đứa nào có lấy thời khênh tố về.
9. Ăn rồi nằm ngả nằm nghiêng
Ai muốn lấy tố thì khiêng tố về.
10. Ba đồng một chục đàn ông
Chị bỏ vào lồng chị xách đi chơi
Ra đường nó đứt nó rơi
Nó bò lổm ngổm mỗi nơi mỗi thẳng
Ba trăm một mụ đàn bà
Đem về mà trải chiếu hoa cho ngồi
- Ba đồng một chục đàn bà
Đem về xé nhỏ cho gà nó ăn.
11. Bà già đã tám mươi tư
Ngồi trong cửa sổ gửi thư lấy chồng.
12. Bà già đi chợ Cầu Đông
Bói xem một quẻ lấy chồng lợi chăng

Ông thầy xem quẻ nói rằng:
Lợi thì có lợi nhưng răng không còn.

13. (a) Bao giờ cho đến tháng ba
Ếch cần cổ rắn tha ra ngoài đồng
Hùm nằm cho lợn liếm lông
Một chục quả hồng nuốt lão tám mươi
Năm xôi nuốt trẻ lên mười
Con gà, be rượu nuốt người lao đao
Lươn nằm cho trúm bò vào
Một đàn cào cào đuổi đàn cá rô
Lúa mạ nhảy lên ăn bò
Cỏ năn, cỏ lác rình mò bắt trâu
Gà con đuổi bắt diều hâu
Chim ri đuổi đánh võ đầu bồ nông.

- (b) Bao giờ cho đến tháng ba
Ếch cần cổ rắn tha ra ngoài đồng
Dao nằm cho lợn cạo lông
Ba bốn quả hồng nuốt bà tám mươi
Chuối tiêu nuốt trẻ lên mười
Ba bốn bình rượu nuốt người thôn xao
Cào cào đuổi bắt cá rô
Cỏ năn cỏ lác lại vồ bắt trâu
Gà con đuổi bắt diều hâu
Trứng gà tha quạ biết đâu mà tìm.

14. Bước sang tháng sáu giá chân
Tháng một nằm trần búc đổ mồ hôi
Con chuột kéo cày lỏi lỏi

Con trâu bốc gạo vào ngồi trong cong
 Vườn rộng thì thả rau rong
 Ao sâu giữa đồng, vãi cải lấy ngỗng làm dưa
 Một đàn con bò đi tắm đến trưa
 Một đàn con vịt đi bữa ruộng nương
 Voi kia nằm ở gặm giường
 Cóc đi đánh giặc bốn phương nhọc nhằn
 Chuồn kia thấy cá liền ăn
 Lợn kia thấy cá nhọc nhằn bay qua
 Trời mưa cho mối bắt gà
 Đòng đòng, cần cần đuổi cò xao xao
 Lươn nằm cho trộm bò vào
 Một đàn cào cào đuổi bắt cá rô
 Thóc giống cần chuột trong bồ
 Một trăm lá mạ đuổi vỗ con trâu
 Chim chích cần cổ diều hâu
 Gà con tha quạ biết đâu mà tìm
 Bong bóng thì chim, gỗ lim thì nổi
 Đào ao bằng chổi, quét nhà bằng mai
 Hòn đá dẻo dai, hòn xôi rắn chắc
 Gan lợn thì đắng, bồ hòn thì bùi
 Hương hoa thì hôi, nhất thơm thì cú
 Đàn ông to vú, đàn bà rậm râu
 Hay cần thì trâu, hay cày thì chó.

15. Câu hò em để ngoài gò
 Trời mưa quên đây, nó bò mất tiêu.

16. Câu hò tôi dựng một lu
 Lum khum nó rớt, chổng khu mò hoài.

17. Chim chìa vôi bay ngang đám thuốc
Cá bả trầu lội tuốt mương cau
Bớ chú Đăng chú đi đâu đó?
Con mất chú lơ chú đập lộp tôi⁽¹⁾.
(1) *Chơi chữ*: vôi, thuốc, trầu, cau, đăng, đó, lơ, lộp (dụng cụ bắt cá).
18. Chồng còng lấy vợ cũng còng
Năm phản thì chặt, năm nông thì vừa.
19. Chuối non giú ép chát ngấm
Trai tơ đòi vợ khóc thắm thâu đêm
Khóc rồi mẹ lại đánh thêm
Vợ đâu mà cưới nửa đêm cho mây.
20. Có duyên mới lấy ông già
Mai sau ông chết, cửa nhà về tôi.
21. Con bò đậu đỉnh cây tre
Con chim chích chòe kéo cày khu khu
Hòn đá ninh mật cho nhừ
Khoai lang củ từ thì bắc cầu ao
Trời làm cho trận mưa rào
Một đàn cào cào đuổi bắt cá rô
Thóc giống đuổi chuột trong bồ
Đòng đong cân cần đuổi cò ngoài ao.
22. Con mèo không rách sao kêu mèo vá
Con cá không thờ sao gọi cá linh?
23. Con mèo mà trèo cây cau

Hỏi thăm chú chuột đi đâu vắng nhà
 Chú chuột đi chợ đường xa
 Mua mắm mua muối giỗ cha con mèo.

24. Con trâu đổ dốc cày tre
 Bắt con chích chòe kéo cày khư khư
 Hòn đá nấu mật cho nhừ
 Củ khoai củ từ bắc làm cầu ao
 Lươn nằm cho trúm bò vào
 Một đàn cào cào đuổi bắt cá rô
 Thóc kia đuổi chuột trong bồ
 Ốc cần cổ chuột tha vào vườn dong
 Hùm nằm cho lợn liếm lông
 Một chục quả hồng nuốt lão tám mươi
 Nắm cơm nuốt trẻ lên mười
 Chùm sung hũ rượu nuốt người đào ao.

25. Còn duyên anh cưới con heo
 Hết duyên anh cưới con mèo cụt đuôi.

26. Cô thi, cô thi
 Cô đang đương thì, cô kẹo với ai
 Cô tú kẹo kẹo cô cai
 Vợ chồng thuyền chài kẹo kẹo dưới sông
 Mâm cốm kẹo kẹo mâm hồng
 Bát bịt, mâm đồng kẹo kẹo một nơi
 Mâm thịt kẹo với mâm xôi
 Thịt bùi, xôi dẻo kẹo nơi bà già
 Cùi dừa kẹo kẹo bánh đa
 Cái đĩa thịt gà kẹo kẹo lá chanh

Nồi cơm kẹo với nồi canh
Quả bí trên nhành, kẹo với tôm he
Bánh rán kẹo với nước chè
Cô kia cò kè kẹo với anh đây
Bà cốt kẹo với ông thầy
Con chim loan phượng kẹo cây ngô đồng.

27. Cửa chua ai thấy chẳng thèm
Em cho chị mượn chồng em vài ngày.

28. Cửa chua ai thấy chẳng thèm
Em cho chị mượn chồng em vài ngày
Chồng em có phải trâu cày
Mà cho chị mượn cả ngày lẫn đêm.

29. Cưới em ba họ nhà Trời
Đi xuống hạ giới cùng người rước dâu
Ngọc Hoàng cũng phải xuống châu
Thiên Lô, Thủy Tề đứng hầu đôi bên
Cầu vồng, móng cụt kéo lên
Xe mây ngũ sắc đưa viên tặn nơi.

30. Đại gì không lấy ông già
Ăn xôi bỏ cháy, ăn gà bỏ xương.

31. Dấn vốn em chỉ có ba đồng
Nửa để nuôi chồng, nửa để nuôi tôi
Còn thừa mua cái bình vôi
Mua xanh mua cháo mua nồi nấu ăn
Còn thừa mua nhiều quần khăn

Mua năm vuông vóc may chần cho chồng
 Còn thừa mua chiếc thuyền rồng
 Dem ra cửa bể cho chồng thả chơi
 Còn thừa mua khám thờ Trời
 Mua tranh sơn thủy treo chơi đầu thuyền.

- 32.** Đất Hòn Ngang⁽¹⁾ chưa mưa đã rã
 Gái Hòn Ngang chưa gả đã theo
 Thò tay ngắt ngọn dưa leo
 Để anh lo cười đừng theo họ cười.

(1) Theo Nguyễn Đình Chúc, có rất nhiều núi gọi là Hòn Ngang. Ở thôn Tây Hòa, thị trấn Củng Sơn, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên có Hòn Ngang.

- 33.** Đêm qua bà chủ ngủ đầu
 Nó khênh nó bỏ vườn dâu bao giờ.

- 34.** Đêm qua có ngủ xin thể
 Một giấc đến sáng, chớ hể vầy tai.

- 35.** Đố ai kiếm được cái vảy con cá trê vàng
 Cái gan con tép bạc, mấy ngàn tôi cũng mua.

- 36.** Em là con gái lơ thì
 Thấy mẹ thách cưới làm chi vẽ vờ
 Giàu thì ba quả phù trang⁽¹⁾
 Khó thì hũ rượu cho làng uống chơi
 Còn như của vụn của rời
 Đàn bà con trẻ ăn chơi trong nhà
 Rượu thì chín cảnh⁽²⁾ khiêng ra

Trâu thì chín chục, lợn hòa một trăm
 Cưỡi em một vạn đôi trăm
 Mười chín tấm lĩnh, ba trăm quan tiền
 Vàng mười chín nén tinh nguyên
 Cùng là bạc bảy sắp liền cho cao
 Cưỡi em vài vóc lụa đào
 Quần the áo lĩnh xếp vào năm rương.

(1) *Quả phù trang*: quả đựng đồ trang điểm của cô dâu.

(2) *Cảnh*: một loại chum nhỏ, có nơi gọi là chỉnh.

37.

Em là con gái nhà giàu
 Mẹ cha thách cưới ra màu xinh sao
 Cưỡi em trăm tấm gấm đào
 Một trăm hòn ngọc, hai mươi tám ông sao trên trời
 Tráp tròn dẫn đủ trăm đôi
 Ống thuốc bằng bạc, ống vôi bằng vàng
 Sắm xe tứ mã đem sang
 Để quan viên họ nhà nàng đưa dâu
 Ba trăm nón nghệ đội đầu
 Mỗi người một cái quạt tàu cầm xinh
 Anh về sắm nhiều nghi đình
 May chăn cho rộng, tôi mình đắp chung
 Cưỡi em chín chỉnh mật ong
 Mười cốt xôi trắng, mười nong xôi vò
 Cưỡi em tám vạn trâu bò
 Bảy vạn dê lợn, chín vò rượu tắm
 Lá da mặt nguyệt hôm rằm
 Răng nanh thẳng Cuội, râu cằm Thiên Lô⁽¹⁾
 Gan ruồi, mỡ muối cho tươi
 Xin chàng chín chục con dơi góa chồng

Thách thế mới thỏa trong lòng

Chàng mà lo được, thiếp cùng theo chân.

(1) *Thiên Lôi*: thần Sấm Sét. Trong quan niệm của nhân dân ta trước đây, Thiên Lôi là vị thần ở Thiên Đình chuyên trừng phạt kẻ có tội theo lệnh Ngọc Hoàng.

38.

Em là con gái nhà nghèo

Cha mẹ thách cưới ra điều xênh xang

Xin chàng chín tám gấm đào

Một trăm hạt ngọc chín mươi chín ông sao trên trời

Nể lời mà chẳng nói ra

Quần lĩnh áo vóc chất nhà năm gian

Áo vóc đơm những khuy vàng

Còn như lợn gạo mặc chàng đưa sang

Chàng về sắm sửa đường ngang

Ruột non nấu với ruột già ô long

Lá đa mặt nguyệt hôm rằm

Vảy lươn nấu với râu cằm Thiên Lôi

Gan rồng, trứng muối cho tươi

Lông nách con ếch nấu với lông đuôi bạch xà

Xin chàng trăm trứng ba ba

Chín chục sừng gà chọn lấy cho tinh

Xin chàng trăm rễ cột đình

Kiến trắng chín gánh gan cá kình nghìn ba.

39.

Em là con gái nhà quê

Ham bên tài sắc nhiều bề ái ân

Chẳng ham tham phú phụ bản

Duyên rằng duyên phải nợ nần nhau đây

Chàng có sang chàng phải chọn ngày

Mỗi manh cho rõ xe dây xích thàng
 Cầm cân chàng nhắc cho bằng
 Một bên cối đá một đằng tiền cheo
 Hỏi chàng rằng có hay nghèo
 Lệ làng phải sửa bấy nhiêu mới từng
 Chín con gà luộc cho tươm
 Chín mâm xôi sói chàng đem cho dày
 Cau non chín thúng rõ đây
 Rượu chín trăm hũ chàng rày đưa sang
 Trước là theo tục lệ làng
 Nhà em chật hẹp xin chàng chớ lo
 Xin chàng lấy chín con bò
 Chín gánh gạo nếp chín vỏ rượu tằm
 Gạo tẻ chàng sửa chín trăm
 Chàng trông cho rõ kéo lằm chàng ơi
 Xin chàng lấy chín mâm xôi
 Chín con gà luộc lễ nơi ông bà
 Trước là lễ tổ tiên nhà
 Sau là bạn hữu người ta trông vào
 Xin chàng chín tấm gấm đào
 Để may chăn áo, còn bao may mừng
 Xin chàng chín nén vàng hồng
 Để thiếp kéo nhẫn kéo vòng đeo tai
 Còn thừa thiếp chẳng cho ai
 Để làm vốn liếng một mai đưa về
 Xin chàng lấy chín cành huê
 Cành bạc lá bạc nở ra huê vàng
 Rể nó ăn xuống dọc ngang
 Nụ nó bằng vàng, quả nó đồng đen
 Chín cây chín ả nàng Tiên

Đánh đu cảnh bạc giữ gìn cảnh hoa
 Trước là phong cảnh nhà ta
 Sau để trong nhà cho dễ làm ăn
 Nhà thiếp thực là khó khăn
 Tiền nông chẳng có nhất văn một đồng
 Xin chàng chín chiếc thuyền rồng
 Chiếc thì đón rể chiếc hòng đưa dâu
 Xin chàng lấy chín con trâu
 Chín mươi mẫu ruộng thì dâu mới về.

40. Em là thân phận nữ nhi
 Thấy mẹ thách cưới làm chi bẽ bàng
 Tiền thời chín hũ lỏng quang
 Cau non trăm thúng họ hàng ăn chơi
 Vòng vàng kéo đủ mười đôi
 Nhẫn ba trăm chiếc, tiền thời muôn quan
 Còn bao cửa hỏi, cửa han
 Cửa mất tiền cưới, cửa mang ta về
 Cưới ta trăm ngỗng, nghìn dê
 Trăm ngàn, nghìn phượng, ta về làm dâu
 Cưới ta chín chục con trâu
 Ba trăm con lợn, đưa dâu tận nhà
 Chàng về nhấn nhủ mẹ cha
 Mua tre tiện đốt, làm nhà ở riêng
 Chàng về nhấn nhủ láng giềng
 Quét cổng, quét ngõ, ra giềng ta về
 Ta về ta chẳng về không
 Voi thì đi trước, ngựa hồng theo sau
 Ba bà cầm quạt che đầu
 Mười tám, mười chín người hầu đi đủ thì thôi.

41. Em rằng em chẳng lấy anh
Để anh bán cửa bán nhà anh theo
Còn một cái cối đâm bèo
Anh đây bán nốt anh theo em về.
42. Gái đầu có gái lạ lòng
Chồng chẳng nằm cùng, nổi giận dùng dùng
ném chó xuống ao
Đến đêm chồng lại lẫn vào
Vội vàng vác sọt đi chao chó về.
43. Gặp ghềnh nước chảy qua đèo
Bà già tấp tểnh mua heo cưới chồng.
44. Giàu như ai thì tôi không biết
Chớ giàu như tôi, chữ ít kẻ muốn vô
Trong nhà trống rỗng, chỗ mô cũng thấy trời
Ngoài vườn chẳng thiếu chi đồ chơi
Nàng nằng, bộp bộp, mọc thời huyền thuyên
Rau giền, rau má mọc riêng
Cỏ chỉ cỏ cú mọc liền đầy sân
Trong nhà có sắm một cái giàn
Để năm ba tấm đệm, vài ngàn lá tươi
Lại thêm năm bảy cái nón cời
Vài gùi giẻ rách để chờ thời diện sang
Tôi kể ra thì trâu với ruộng nhất làng
Tới mùa đi gặt tràn lan cả đồng
Gặt rồi họ được trả công
Lúa ai gánh về nhà ấy, tôi xách cái mủng không tôi về
Cơm nấu nổi đất vừa khét vừa khê

Dem ra ăn với muối no nê ngon lành
 Bữa ăn năm bảy cái bát sành
 Cái thì sút miệng, cái lành như răng cửa
 Mâm nan đứt lạt bung thừa
 Lên non bẻ năm ba đôi dưa sặt khỏi mua tổn tiền
 Nhón chân kều, bố nữ hiền
 Giàu như qua mức nó, em còn phiền nỗi chi.

- 45.** Hôm qua dạo phố cầm khăn
 Cầm được đồng bạc để dành cưới em
 Ba hào anh để mua tem
 Gửi nhà dây thép mời anh em xa gần
 Họ hàng ăn uống linh đình
 Ai ai cũng biết là mình lấy ta
 Hào tư anh để mua gà
 Sáu xu mua rượu, hào ba đi tàu
 Bảy xu anh để mua cau
 Một hào mua gói chè tàu uống chơi
 Một hào cả đồ lẫn xôi
 Một hào gạo tẻ với nổi rau dưa
 Anh ngồi anh nghĩ cũng vừa
 Cưới em đồng bạc chẳng thừa xu mô.

- 46.** Khoai lang bóc vỏ hai đầu
 Nửa thương Phủ Tĩnh, nửa sầu Quảng Xương.⁽¹⁾
 (1) *Phủ Tĩnh, Quảng Xương*: câu này chế giễu người có hai vợ ở hai huyện, nhưng cũng là câu tả mối liên quan giữa hai huyện ở kề nhau. Theo đường quốc lộ số 1 đi từ Bắc vào Nam và hết địa phận Quảng Xương thì đến Tĩnh Gia.

- 47.** Làm trai cho đáng sức trai
 Khom lưng chống gối gánh hai hạt vừng.

48. Lạy Trời cho cả gió đông
Cho kẹo tôi chảy, cho chồng tôi xơi.
49. Lạy Trời, lạy Phật lạy vua
Để tôi sức khỏe, tôi xua con ruồi!
50. Lênh đênh nước chảy qua đèo
Bà già lật đật mua heo cưới chồng
 Chồng về, chồng bỏ chồng đi
Bà già ứ hự: còn gì con heo.
51. Lổ mũi em thì tám gánh lông
Chồng yêu chồng bảo: râu rồng trời cho
 Đêm nằm thì ngáy o o
Chồng yêu chồng bảo: ngáy cho vui nhà
 Đi chợ thì hay ăn quà
Chồng yêu chồng bảo: về nhà đỡ cơm
 Trên đầu những rác cùng rơm
Chồng yêu chồng bảo hoa thơm rắc đầu.
52. Mẹ mình khéo đẻ mình ra
Đẻ mình mười bốn, đẻ ta hôm rằm
 Mình đen ta cũng ngăm ngăm
Mẹ ta thách cưới một trăm quan tiền
 Mình về bán tổ bán tiên
Bán ruộng tư điền, chẳng lấy được ta
 Mình về bán cửa bán nhà
Bán kèo bán cột, bán xà đòn tay
 Mình về bán mẹ đêm nay
Lấy được quân này đất lở trời long

Bao giờ bạc đổ ra nong
 Tiên quây, thóc cót, lấy xong quân này
 Quân này, quân ăn, quân chơi
 Quân đánh trống bỏi, quân bơi thuyền rồng
 Gái này là gái kén chồng
 Kén từ tỉnh Bắc, tỉnh Đông, tỉnh Đoài
 Kén từ mười tám ông cai
 Mười lăm ông đội, trăm hai ông đồn
 Kén từ con cháu nhà vua
 Bước chân xuống chùa, lễ Phật, ăn chay.

53. Mình rằng mình chỉ lấy ta
 Để ta bán cửa bán nhà ta theo
 Còn một cái cối đâm bèo
 Để ta bán nốt ta theo mình về.

54. Một đôi cho đáng một đôi
 Anh thì sút mũi, chị tôi lẹm cằm.

55. Một yêu mắt toét ba vành
 Hai yêu miệng nói cười tình hơn ma
 Ba yêu cái bộ răng hà
 Bốn yêu miệng nói tựa hồ lợn kêu
 Năm yêu cái tính chúa điều
 Sáu yêu cơm ít quà nhiều cũng no
 Bảy yêu ngủ ngáy như bò
 Ăn vụng như chớp đánh con cả ngày
 Tám yêu cái mắt liếc trai
 Chín yêu tài ngủ suốt đời dậy trưa
 Lại còn cái thói chanh chua
 Mười yêu đẹp quá, chẳng vừa mắt ai.

56. Ngó lên trên thấy cặp chim đang đá
Ngó ra ngoài biển thấy cặp cá đang đua
Anh về lập miếu thờ vua
Lập trang thờ mẹ, lập chùa thờ cha
Anh về bán gốc cây đa
Bán cặp trâu già mới cưới dâng em.

57. Ngó ra ngoài biển mù mù
Thấy ba ông táo che dù nấu cơm
Một ông xách chén đòi cơm
Hai ông ú hự nổi cơm quên vẩn.

58. Nhà anh thật khó không giàu
Có lời rao trước, kéo sau phần nần
Nhà anh chỉ có một gian
Nửa thì làm bếp nửa toan làm buồng
Nồi đất anh treo tứ phương
Chối cùn, chiếu rách đầy giường em ơi!
Không tin em về mà coi
Chả rồi em bảo là người nói ngoa
Nhà anh có một vườn hoa
Bốn cây cứt lợn⁽¹⁾ xinh đà nên xinh
Trong nhà sập gụ mới tinh
Niêng⁽²⁾ chui vào bếp, gập ghềnh ba chân
Em lấy anh sung sướng nhất trên trần.

(1) *Cây cứt lợn*: một thứ cây mọc tà tà dưới đất, hoa phơn phớt tím, lá cây mùi hắc. Có nơi người ta dùng cây này để nấu nước gội đầu.

(2) *Niêng*: (có nơi gọi là mễ) dụng cụ dùng để kê sập kê phản. Niêng chui vào bếp là ý nói thiếu củi, đã chẻ niêng làm củi đun nên sập chỉ còn có ba chân gập ghềnh.

59. Nói ra sợ chị em cười
Thân tôi ở góa đã mười mặt con.
60. Nửa đêm giờ tí canh ba
Vợ tôi con gái đàn bà nữ nhi.
61. Nụ cười bà Táo lấy trai
Thổ công đòi vợ, đất đai đòi chồng.
62. Nụ cười con bướm có râu
Thấy hoa hăm hở châu đầu bắt hoa.
63. Nụ cười con khỉ đeo hoa⁽¹⁾
Con heo đội mũ, con gà nhuộm răng
Nụ cười cơm nguội lên hơi
Cá kho trong chảo con bơi, con trườn.
(1) *Đeo hoa*: đeo hoa tai, đeo khuyên.
64. Nước ròng bỏ bãi xà cừ
Mặt em có thẹn anh trừ đôi bông.
65. Ông Ninh có một con gà
Rạng ngày nó gáy người ta đi làm.
66. Ông tiên ngồi dựa cột tùng
Phát phơ râu bạc lạnh lùng ông tiên.
67. Ông Tiễn ông Tiên
Ông có đồng tiền
Ông giắt mái tai

Ông cài lưng khố
Ông ra hàng phố
Ông mua miếng trâu
Ông nhai tóp tép
Ông mua con tép
Về ông ăn cơm
Ông mua mỡ rơm
Về ông để thối
Ông mua cái chổi
Về ông quét nhà
Ông mua con gà
Về cho ăn thóc
Ông mua con cóc
Về thả gằm giường
Ông mua nén hương
Về ông cúng cụ.

68. Ông Trăng mà bảo ông Trời:
Những người hạ giới là người như tiên
Ông Trời mới bảo ông Trăng:
Những người hạ giới mặt nhẵn như tầu.

69. Ông Trăng mà lấy bà Trời
Tháng năm ăn cưới tháng mười ăn cheo.

70. Ông Trăng mà lấy cô Sao
Bao giờ có cưới cho tao ăn trâu
Có cưới thời cưới bằng trâu
Chớ cưới bằng lợn nàng dẫu không về.

71. Ông Văn mà lấy bà Văn

Đẻ ra con rắn thần lằn cụt đuôi
 Ông Văn bảo đẻ mà nuôi
 Bà Văn đánh chết đem vùi đồng tro
 Ông Văn vừa khóc vừa lo
 Bà Văn bảo đẻ đem cho láng giềng.

72.

Ở đâu lắm đá anh ơi?
 Ở đâu lắm nước anh thời biết không?
 Ở đâu mà lại lắm sông?
 Ở đâu mà lại lắm ông lão già?
 Ở đâu chỉ có toàn da?
 Ở đâu chỉ có những là xương hom?
 Ở đâu lắm núi cùng non?
 Ở đâu mà lắm lá còn đang tơ?
 Ở đâu mà lắm ông đồ?
 Ở đâu hóa phép từ xưa rất tài?
 - Huyện Thạch⁽¹⁾ lắm đá mình ơi
 Huyện Thủy⁽²⁾ lắm nước, mình thời biết không!
 Phủ Hà⁽³⁾ là chốn lắm sông
 Phủ Thọ⁽⁴⁾ là đất lắm ông lão già
 Phủ Tĩnh⁽⁵⁾ chỉ thấy toàn da
 Huyện Quảng⁽⁶⁾ chỉ có những là xương hom
 Đông, Nga⁽⁷⁾ lắm núi cùng non
 Vĩnh Hậu⁽⁸⁾ mà lắm lá còn đương tơ
 Nông Cống⁽⁹⁾ mà lắm ông đồ
 Thiệu Hoàng⁽¹⁰⁾ hóa phép từ xưa rất tài.

(1) *Huyện Thạch*: huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa (thạch là đá).

(2) *Huyện Thủy*: huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa (thủy là nước).

(3) *Phủ Hà*: huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa (hà là sông).

- (4) *Phủ Thọ*: huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa (thọ là sống lâu).
- (5) *Phủ Tĩnh*: huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa (gia đồng âm với da trong da thịt).
- (6) *Huyện Quảng*: huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa (xương đồng âm với xương trong da thịt).
- (7) *Đông, Nga*: huyện Đông Sơn và Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
- (8) *Vinh, Hậu*: huyện Vinh Lộc và Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa (lộc trong bổng lộc đồng âm với lộc là lá non).
- (9) *Nông Cống*: huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa (cống trong cống hiến, đồng âm với cống là ông cống, ông nghề).
- (10) *Thiệu, Hoảng*: huyện Thiệu Hóa và huyện Hoảng Hóa, tỉnh Thanh Hóa (hóa trong giáo hóa, biến hóa).

73. Ở đời Kiệt⁽¹⁾, Trụ⁽²⁾ sừng sao
Có rừng nem béo, có ao rượu đầy
 Ở đời Nghiêu⁽³⁾, Thuấn⁽⁴⁾ khổ thay
Giống đào mà uống, ruộng cày mà ăn.

- (1), (2) *Kiệt, Trụ*: hai ông vua thời cổ ở Trung Quốc. Kiệt là vua cuối cùng nhà Hạ, say mê Muội Hỉ, bỏ việc nước, cai trị tàn ác nên bị Thành Thang trừ bỏ mà lập ra nhà Thương. Trụ là vua cuối cùng của nhà Thương, say mê Đát Kỷ, cai trị tàn ác, bị dân căm ghét, sau bị Vũ Vương nhà Chu tiêu diệt.
- (3), (4) *Nghiêu, Thuấn*: hai ông vua hiền đức trong lịch sử ở thời kì truyền thuyết của Trung Quốc (khoảng thế kỉ 23-24 trước Công nguyên), được coi là các vị vua trị vì một xã hội thái bình.

74. Phen này chí quyết buôn to
Buôn trấu dấm bếp, buôn tro trồng hành.

75. Phụng hoàng đậu nhánh ô rô
Ông thần không vật mấy cô chưa chồng.

76. Rồng xanh lấy vợ rồng vàng
 Kiện tới Ngọc Hoàng còn phải giam tra
 Rồng đỏ mắc phải tiêm la
 Rồng trắng khai chứng dưới nha chưa về
 Dây dưa hết cả mùa hè
 Xong kiện cho về cũng đến thu đông.

77. Rửa nhau lên hiệu cầm khăn
 Cầm được đồng bạc để dành cưới em
 Ba hào thì để mua tem
 Tư giấy mời khắp anh em xa gần
 Trăm năm kết ngãi Châu Trần
 Nhớ ngày kết ngãi giao loan với mình
 Hai họ ăn uống linh đình
 Sơn Tây, Hà Nội, đồn mình lấy ta.

78: (a) Sáng trắng tôi được chồng ai
 Tôi buộc gốc xoài, ai chuộc tôi cho
 Ba quan tiền điều, bó mo
 Thò tay điểm chỉ, tôi cho chuộc chồng
 Chuộc chồng không lẽ chuộc không
 Vai mang vò rượu, tay bồng con heo.

(b) Sáng trắng tôi được chồng ai
 Tôi cột gốc xoài, ai chuộc tôi cho
 Ba quan tiền điều bó mo⁽¹⁾
 Con heo đóng cũi tôi cho chuộc chồng.

(1) *Tiền điều bó mo*: tiền điều là tiền đúc bằng đồng điều (đồng pha thau). Một quan là mười tiền, một tiền là sáu mươi đồng. Ba quan tiền điều bó mo: ngày xưa người ta thường bó những quan tiền vào vào cau để dễ mang, dễ vắt.

79. Thương anh không lấy được anh
Em vẽ tạc tượng, vẽ tranh em nhìn
Thương anh không lấy được anh
Em về tự vẫn trên cành khoai môn.
80. Thương nhau chẳng biết làm sao
Đổ nước vào đĩa làm ao trầm mình.
81. Tôi thương anh Sáu, sợ mất lòng anh Năm
Thôi thà thương hết đồng tâm hai người.
82. Trai ba mươi tuổi đang xoan
Gái ba mươi tuổi còn toàn nữ nhi
Bốn mươi tuổi chưa đến thì
Năm mươi chưa đến đã vội chi lấy chồng
Sáu mươi vác cuốc ra đồng
Hồi ông Tư bà Nguyệt đã lấy chồng được chưa?
83. Trai ba mươi tuổi mà già
Gái bốn mươi tám đương ra má hồng.
84. Trèo lên cây cảm héo khô
Ngó vô An Hội nhiều cô chưa chồng.
85. Trên trời có vầy tê tê
Một ông bảy vợ chẳng chê vợ nào
Một vợ tát nước bờ ao
Phải trận mưa rào đứng nép bụi tre
Một vợ thì đi buôn bè
Cơn sóng cơn gió nó dề xuống sông

Một vợ thì đi buôn bông
Chẳng may cơn táp nó giông lên trời
Một vợ thì đi buôn vôi
Khi vôi phải nước nó sôi âm âm
Một vợ thì đi buôn mâm
Không may mâm thủng lại nằm ăn toi
Một vợ thì đi buôn nồi
Không may nồi méo, một nồi hai vung
Một vợ thì đi buôn hồng
Không may hồng bẹp, một đồng ba đôi
Than rằng: đất hời, trời ôi!
Trời cho bảy vợ như tôi làm gì?

86. Trời mưa lộp độp mái nhà
Trăm quân bà già đánh giặc hầu vua
Con tép nó kẹp con cua
Một bầy cá mại dẫn rùa kiếm ăn
Sớm mai đưa chó đi săn
Chuột kêu chút chút đòi ăn con mèo.

87. Trời mưa nước chảy trôi bèo
Bà già lặn đận mua heo cưới chồng.

88. Ví dầu cá bống xích đu
Tôm càng hát bội, cá thu cầm châu.

89. Xin mời ông khách ngồi chơi
Để em đi chợ mua vôi tằm trâu
Cá thì nước cả ao sâu
Mời ông Lã Vọng⁽¹⁾ về câu họa là

Gà thì vườn rộng rào thưa
 Mấy con gà nhép ước vừa nắm tay
 Rau thì mau cũng mười ngày
 Phát cỏ vườn này vãi cấy là xong
 Gạo thì bữa một ăn đong
 Xin anh đợi tí em đong chợ Chùa⁽²⁾
 Bước lanh thoăn thoắt hơn rùa
 Đến nơi thì chợ đã trưa hết người
 Vội vàng lên Rẫy⁽³⁾ mua nổi
 Ra đồng Nấp,⁽⁴⁾ tạm một gồi lọ (lúa) xanh
 Tát sông Mã lấy cá mè ranh
 Xướng Bù⁽⁵⁾ mua cải nấu canh tập tàng⁽⁶⁾
 Rừng Nưa⁽⁷⁾ lăm nứa lăm dang
 Đốn về: cây nấu, măng làm dưa chua
 Dầu mặn, dầu lạt, dầu vừa
 Xin anh cố gắng đợi chờ tí thôi.

- (1) **Ông Lữ**: ông Lã; tức Lã Vọng, công thần đời nhà Chu. Ông họ Khương, tên Thượng, tự Tử Nha. Tổ tiên đời trước có công được phong ở đất Lã nên theo đất phong cũ gọi là Lã Thượng. Khi đã tám mươi tuổi, Lã Vọng còn câu cá ở bờ sông Vị, chưa ra giúp đời. Vua Văn Vương (vua sáng lập nhà Chu) đi săn gặp ông mừng rỡ rước về, lập làm quân sư rồi tôn làm thái công, làm thượng phụ (người kính trọng ngang với cha). Lã Vọng giúp Văn Vương và con là Vũ Vương lập nên nghiệp nhà Chu.
- (2) **Chợ Chùa**: tên một chợ cũ ở Cầu Quan, Nông Cống, Thanh Hóa.
- (3) **Rẫy**: làng Rẫy ở Thiệu Hóa, Thanh Hóa, chuyên đúc nổi đồng.
- (4) **Đồng Nấp**: một cánh đồng rộng, lúa tốt, gần chợ Nưa, Nông Cống, Thanh Hóa, không phải làng Nấp ở Đông Sơn, chân núi Nhồi.

(5) *Bùi*: Thôn Bùi, xã Quảng Giao, Quảng Xương trồng nhiều rau cải rau dưa (không phải chợ Bùi ở Yên Định).

(6) *Canh tập tàng*: canh nấu bằng nhiều thứ rau.

(7) *Rừng Nưa*: ở Thanh Hóa.

90. Xuân xanh đầu tóc gá nghĩa với móc tai⁽¹⁾

Mình xa tôi, tôi gá nghĩa với ai bây giờ?

(1) *Móc tai*: tóc mai.

91. Ý ai thì mặc ý ai

Đôi ta vẫn giữ canh khoai đầy nổi

Đơm ra bát anh, bát tôi

Bát nào lấm cái, tôi lồi vào lòng

Bát nào gạn đục, gạn trong

Thì tôi run rủi vào lòng cho anh.

92. Ý ai thì mặc ý ai

Ý tôi, tôi muốn canh khoai đầy nổi.

**NHỮNG NỖI KHỔ,
NHỮNG CẢNH SỐNG
LÂM THAN**

1. Ai đem em đến chốn này
Thức khuya dậy sớm mắt cay như gừng.
2. Ai ơi, phải nghĩ trước sau
Đừng tham lắm của nhà giàu làm chi
Làm thì xem chẳng ra gì
Làm tất làm tả nói thì điếc tai
Đi ngủ thời hết canh hai
Thức khuya dậy sớm mình ai dãi dầu
Sớm ngày đi cắt cỏ trâu
Trưa về lại bảo: ngồi đâu, không đây!
Hết mẹ rồi lại đến thầy
Gánh cỏ có đây, vẫn nói rằng vơi
Nói thì nói thật là dai
Lắm câu chua cạnh, đắng cay trăm chiều
Phận em là gái nhà nghèo
Lấy phải chồng giàu, ai thấu cho chăng
Nói ra đau đớn trong lòng
Chịu khổ, chịu nhục suốt trong một đời.
3. Anh nói với em anh còn ba bồ lúa cũ
Anh đem em về ăn đủ đủ trừ cơm.
4. Anh than nhà nhỏ, nợ nhiều
Nồi mai thì có, nồi chiều thì không.
5. Anh theo vợ bé nào hay
Mình em gánh vác nhà này sớm hôm
Một mình thờ mẹ nuôi con
Lại lo đám thuốc bìa son⁽¹⁾ tới kì.
(1) *Thuốc bìa son*: thuốc đã tới kì thu hoạch.

6. Ba đời bảy họ nhà tre
Hễ cất lấy gánh nó đề lên vai.
7. Ba phen hầu, anh hồi cả ba
Phen này hầu nữa, thiệt là số anh.
8. Bác mẹ em vội tham vàng
Hang hùm lại ngỡ hang vàng gả con
Trước thời then với nước non
Sau thời cay đắng lòng con đêm ngày
Khi vui có bác mẹ thấy
Cơn sầu em chịu đắng cay một mình
Mang thơ ra dán cột đình
Kẻ xuôi người ngược thấu tình em chẳng?
Phong ba nổi giữa đất bằng
Một dây một buộc ai dằng cho ra!
Thiết gì một cảnh vườn hoa
Mà đem đây đoạ thân ta thế này?
Thấu chẳng hồi bác mẹ thấy
Ngỡ rằng gả bán, hoá đây thân con!
9. Bao đành kẻ tới người lui
Một mình luống những ngậm ngùi nhớ trông.
10. Bao đành tử biệt sinh li
Ven trời góc biển thị phi không tường.
11. Bao bùng càn ngọn xơ rơ
Chim không nơi đỗ dật dờ phương nao?

12. Bần gie bần ngã bần quý
Cám thương thân phận chi li thêm buồn.
13. Bây giờ tư tết đến nơi
Tiền thời không có sao nguôi tấm lòng
 Nghĩ mình vất vả long đong
Xa nghe lại thấy *Quảng Đông* kéo còi
 Về nhà công nợ nó đòi
Mà lòng bối rối, đứng ngồi không an
 Buồn trông cửa bể chiều hôm
Quảng Đông tàu đã tách miền xa xa
 Trông tàu lại nhớ đến nhà
Cánh buồm lơ lửng biết là về đâu?
 Buồn trông thăm thẳm theo tàu
Khách xuôi, khách ngược biết đâu là nhà!
 Trông tàu lại nghĩ đến ta
Các lò núi Trọc trở ra, trở vào.
14. Bể bông mà cấm lục bình⁽¹⁾
Mùi thơm ai hưởng cho mình gặp oan.
(1) *Lục bình*: bình hoa, lộ hoa.
15. Biết thuở nào con cá nhào khỏi vực
Biết thuở nào hết cực thân em.
16. Buồn từ trong dạ buồn ra
Buồn anh ở bạc, buồn cha mẹ nghèo.
17. Bước xuống ghe quạt che tay ngoắt
Cất mái chèo ruột thắt từng cơn.

18. Cái cò mày đi ăn đêm
Đậu phải cành mềm lộn cổ xuống ao
 Ông ơi ông vớt tôi nao
Tôi có lòng nào, ông hãy xáo măng
 Có xáo, thì xáo nước trong
Đừng xáo nước đục, đau lòng cò con.

19. Cái phận nhà khó khổ thay
Ba năm giặt vấy gặp ngày trời mưa.

20. Cảm thương bao kẻ mồ côi
Như bèo ở cạn biết trôi nơi nào.

21. Cảm thương con để ở hang
Nắng mưa chẳng mại, cơ hàn quản bao.
22. Cảm thương con gái đờn bao
Đêm khuya thức dậy lao xao đâm bàng.

23. Cảm thương con hạc ở chùa
Muốn bay da diết, có rùa giữ chân.

24. Cao su đi dễ khó về
Khi đi mất vợ, khi về mất con
 Cao su đi dễ khó về
Khi đi trai trẻ, khi về bụng beo.

25. Cao su xanh tốt lạ đời
Mỗi cây bón một xác người công nhân.

26. Cau già lữ lữ bán trăm
Chị nọ lữ lữ biết nằm cùng ai.
27. Cầm hơi miếng bánh đúc vôi
Rét run lấy mảnh bao gai che mình.
28. Cây cao su quý hơn người
Mỗi khi cây bệnh, cây thời nghỉ ngay
Làng ta cho chí lang tây
Đêm đêm lo lắng ngày ngày chăm nom
Còn ta đau yếu gây còm
Đau không được nghỉ, chết hòm cũng không.
29. Cây khô lột vỏ khó trèo
Mẹ ơi thương với dân nghèo mồ côi!
Mồ côi tội lắm, bố trời!
Đói cơm không ai đỡ, lỡ lời không ai bênh.
30. Cây khô xuống nước cũng khô
Phận nghèo đi đến nơi mô cũng nghèo.
31. Cha đời cái áo rách này
Mất chúng mất bạn vì mây, áo ơi!
32. Cha già con muộn vơi vơi
Gần đất xa trời con chịu mồ côi
Mồ côi cực lắm bố Trời
Mẹ ruột cha ghê nhiều lời đáng cay.
33. Cha mẹ em cho em sang chiếc đò nghiêng
Đò trùng trĩng đôi mạn em ôm duyên trở về.

34. Cha mẹ sanh ra tuổi đà nên tám
Ở cùng người chẳng dám than van
Cơm ngày ba bữa nhộn nhàng

Biết bao giờ được lai hoàn cựu đồ.⁽¹⁾

(1) *Lai hoàn cựu đồ*: trở lại nơi chốn cũ. (*Cựu đồ* nghĩa chính là kinh đô cũ).

35. Chàng đành, phụ mẫu không đành
Lá che cây khuất ngọn ngành, Trời cho!

36. Chàng đi đâu để nhện buông mùng
Đêm năm canh thiếp chịu lạnh lùng cả năm
Đêm nay bỏ thoải tay ra
Giường không chiếu vắng, xót xa trong lòng
Nửa đêm súc miệng ấm đồng
Lạnh lùng đã thấu đến lòng chàng chưa?
Đêm qua tắt gió, liền mưa
Chàng cầm cành bạc, thiếp đưa lá vàng
Một ngày năm bảy tin sang
Thiếp những mong chàng, chàng những mong ai
Má hồng còn có khi phai
Răng đen khi nhạt, tóc dài khi thưa
Trông ra phố trách ông Trời
Chỗ ăn thì có, chỗ ngồi thì không!
Chém cha cái số long đong
Càng vương với chữ tình chung càng rầy.

37. Chàng về, thiếp một theo mây
Con thơ để lại chốn này ai nuôi?

38. Chàng ơi phụ thiếp làm chi
Thiếp như cơm nguội đỡ khi đói lòng.
39. Chẳng qua số phận long đong
Cột trâu, trâu đứt, cột trôi, trôi trôi.
40. Chị em ơi! Người ta trông thấy chồng thì mừng
Sao tôi trông thấy mặt chồng
thì đắng như gừng với vôi
Chị em ơi! Lấy chồng trước thì chẳng kén đôi
Từ ngày tôi lấy phải nó, chẳng nguôi trong lòng
Ba bốn lần, tôi trả của chẳng xong.
41. Chiều chiều bóng ác xế tà
Ngắm xem non nước, ruột đã héo hon.
42. Chiều chiều lại nhớ chiều chiều
Tay bưng cái rổ, tay dịu con thơ.
43. (a) Chiều chiều mây phủ Ải Vân⁽¹⁾
Chim kêu Bàn Thạch muôn phần héo hon.

- (b) Chiều chiều mây phủ Ải Vân
Chim kêu gành đá găm thân thêm buồn.

(1) *Ải Vân (hay Hải Vân)*: dãy núi tách từ rặng Atlat của Trường Sơn đâm ra biển, đứng làm ranh giới giữa Thừa Thiên - Huế và Đà Nẵng. Ngọn núi cao nhất của Hải Vân là 1.172 m. Ở Hải Vân có đèo cao 500m dài 20 km. Hải Vân được mệnh danh là "Thiên hạ đệ nhất hùng quan" (Cảnh quan hùng vĩ nhất thiên hạ).

44. Có con khốn khổ về con
Lấy chồng phải gánh xương hom cho chồng.
45. Có trâu có vỏ không vôi
Có chân có chiếu không người nằm chung.
46. Con anh tay ẩm, tay bông
Tay dất mẹ chồng, đầu đội thúng bông.
47. Con bướm trắng bay xàng xự
Cụm bèo xanh nổi xạc xình
Phận bèo nhiều nổi linh đình
Kể sao cho hết phận mình khúc nôi
Lênh đênh nước chảy, bèo trôi
Chờ khi nước lụt, bèo ngồi đầu sen.
48. Con chim xanh ăn quanh bãi cát
Thiếp nộp cho chàng một năm ba đồng
sáu giác công ngân
Chàng ơi! Ngồi lại thiếp phân
Chàng nhịn ăn thiếp nhịn mặc, đóng công ngân
cho chàng
Nộp rồi trong dạ chưa an
Lại nghe mõ đánh ngoài đàng kêu sầu
Tài chi không thăm không sầu
Khoai lang non cũng nhỏ, bỏ trong bầu chàng đi!
Tuởng là ấn định Tam Kì⁽¹⁾
Hay đâu ở mãi Trà Mi⁽²⁾ hỡi chàng.
(1), (2) *Trà Mi, Tam Kì*: thuộc tỉnh Quảng Nam.
49. Con cò bay bổng bay la
Bay từ cửa miếu bay ra cánh đồng

Cha sinh mẹ đẻ tay không
Cho nên bay khắp tây đông kiếm mồi
Trước là nuôi cái thân tôi
Sau nuôi đàn trẻ, nuôi đời cô con.

50. Con cò lội bãi rau xanh
Đắng cay chịu vậy, than rằng cùng ai.

51. (a) Con cuốc kêu réo rất trên ngàn
Gà rừng táo tác gọi con tha mồi
Lạnh lòng thay lảng giềng ơi
Lảng giềng lạnh ít, sao tôi lạnh nhiều.

(b) Tử quy réo rất trên ngàn
Gà rừng táo tác gọi con tha mồi
Lạnh lòng thay lảng giềng ôi!

52. Con ơi, con nín đi con
Cha con vui thú nước non quê người
Đôi nơi kẻ khóc, người cười
Chẳng qua thân mẹ như đời thồn bơn!

53. Con ơi đừng khóc mẹ sầu
Cha con bạc nghĩa theo hầu thì thôi.

54. (a) Con ơi, đừng khóc mẹ sầu
Cha con đốt lửa dưới tàu Long Môn⁽¹⁾
Bao giờ con lớn con khôn
Thì con lại xuống Long Môn con làm.

(1) *Long Môn*: tên một chiếc tàu chạy sông, của một người
Hoa hoạt động vào khoảng 1910-1920.

(b) Con ơi, đừng khóc mẹ sầu
 Cha con đốt lửa dưới tàu Long Môn
 Bao giờ con lớn con khôn
 Thì con lại xuống Long Môn con làm
 Làm việc từ sáng đến đêm
 Máu say vì lửa, mặt hoen than dầu.

55. Con ơi nhớ lấy lời cha
 Bảo nhau chớ có vào ra chốn này
 Chốn này là cảnh đoạ đầy
 Trăm nghìn tai hoạ gieo đầy trên vai
 Lò sụp đổ, đá rơi, tảng lở
 Nào tai nạn xe cộ hàng ngày
 Rừng thiêng nước độc khổ thay
 Ốm đau bệnh tật, chẳng tày thuốc thang!
 Muối như trấu mùng mản chẳng có
 Lại vất rừng, thú dữ như rươi
 Tay làm miệng chẳng đủ xơi.⁽¹⁾

(1) Cảnh khổ của công nhân mỏ trước Cách mạng Tháng Tám 1945.

56. Con vua thì lại làm vua
 Con nhà kẻ khó bắt của tối ngày.

57. Con vua thì lại làm vua
 Con nhà thầy chùa lại quét lá đa.

58. Cổ tay em vừa trắng vừa tròn
 Răng đen rụng rúc, chồng con kém người

Khốn nạn thay nhận ở với ruồi
Tiên ở với cú người cười với ma
Con công ăn lẫn với gà
Rồng kia rắn nọ coi đà sao nên
Nói nên mà ở chẳng nên
Quang rơm gánh đá sao bền hơn mây.

59. Công anh làm rể, làm con
Áo rách quần mòn vợ lại về ai?

60. Cơm ăn mỗi bữa một lưng
Bao giờ gánh đá ông Đăng cho rồi
Cơm ăn mỗi bữa một vơi
Bao giờ gánh đá cho rồi ông Đăng.⁽¹⁾

(1) Đăng quận công Nguyễn Khải ở Thanh Hoá bắt dân
gánh đá núi Nhồi xây sinh phần.

61. Cũng mang lấy tiếng sớm chồng
Mười đêm ấp những giường không cả mười.

62. Cự lòng nên phải biến dời
Biến dời lại gặp phải nơi cự lòng.

63. Dưng dưng như cá vào lò
Khi vào thì để bây giờ khôn ra
Tiếc thay hoa hỡi là hoa!
Mùa xuân chẳng nở, nở ra mùa hè
Tiếc thay hoa nở làm chi?
Hoa nở lỡ thì, lại phải mùa đông

Chồng lớn vợ bé đã xong
Chồng bé vợ lớn trong lòng đắng cay.

64. Đem thân tôi xuống côi trần
Hỏi rằng duyên có nợ nần chi không
 Ngồi trong cửa sổ chạm rỗng
Chăn loan gối phượng không chồng cũng hư.

65. Đem thân vào chốn cát lăm
Cho thân lấm láp như mầm ngó sen
 Đêm đêm ngồi tựa bóng đèn
Than thân với bóng, giải phiền với hoa.

66. Đèn lư li nửa nước nửa dầu
Nửa thương cha mẹ, nửa sầu nợ duyên.

67. Đèn nào cao bằng đèn Châu Đốc⁽¹⁾
 Thổi ngọn gió nào độc bằng ngọn gió Gò Công⁽²⁾
 Thổi gió đông lạc vợ xa chồng
Nằm đêm nghĩ lại, nước mắt hồng tuôn rơi.
(1) *Châu Đốc*: nay là thị xã, thuộc tỉnh An Giang.
(2) *Gò Công*: nay là thị xã, thuộc tỉnh Tiền Giang.

68. Đêm khuya giục bóng trăng tà
Sao Mai đã mọc, tiếng gà gọi con
 Vàng vạc giải tấm lòng son
Lại thêm con vượn véo von bên ghềnh
 Chém cha cái sắc khuynh thành
Làm cho mắc tiếng phao danh để đời
 Trách ai sao khéo vẽ vời

Trách ai khéo đặt những lời bướm ong
Sông sâu nước chảy đôi dòng
Biết đâu mà dọ tấm lòng cho đang.

69. Đêm khuya ôm lấy cột chèo
Sương sa gió lạnh vận nghèo phải đi.

70. Đêm nằm luống những sầu bi
Sưu cao thuế nặng lấy chi thanh nhàn.

71. Đêm ơi hỡi đêm, trông cho mau sáng!
Ngày ơi hỡi ngày, tắt quáng cho mau!
Để em ra khỏi cửa nhà giàu
Kéo nay cơm thừa mai canh cận, tối nằm sau xó lều.

72. Đêm qua nguyệt đổi sao dời
Còn ai hơn nữa mà người phụ tôi
Chàng mà phụ thiếp thì thôi
Dù chàng lên ngựa xuống voi mặc chàng
Dù chàng cầm lỏng dây cương
Dù con ngựa bạch tới đường thanh vân
Dù chàng lấy phấn bôi chân
Nào tôi có ở bất nhân điều gì
Đấy bất nhân, đây cũng bất nghi
Đấy mà bạc trước, đây thì bạc sau
Phòng khi trai gái, lúc lại nhà trò
Một mình thân thiếp tơ vò mấy phen
Bây giờ chàng ở ra giọng bạc đen
Bóng trắng tình phụ, bóng đèn xin thôi.

- 73.** Đói lòng ăn trái khổ qua⁽¹⁾
 Nuốt vô thì đắng, nhả ra bạn cười.
 (1) *Trái khổ qua*: quả mướp đắng.

- 74.** Đồn dây dãi cát ra vàng
 Nghe ai dụ dỗ mà chàng ra đây?
 Lầm than, cực khổ thế này!
 Xúc than, cuộc đất suốt ngày lọ lem.

- 75.** Đứng Hòn Chông⁽¹⁾ trông sang Hòn Yến⁽¹⁾
 Lên Tháp Bà⁽¹⁾, về viếng Sinh Trung
 Giang sơn cẩm tú trập trùng
 Vì ai sông Nhị⁽²⁾ núi Nùng⁽³⁾ phân li.

(1) *Hòn Chông, Hòn Yến, Tháp Bà*: đây là những địa điểm thuộc Nha Trang. Hòn Chông (còn gọi là đá Chông) ở phía Bắc thành phố, ngoài khơi có Hòn Yến ở phía Đông thành phố và cạnh cầu xóm Bồng có Tháp Bà, thờ nữ thần người Chăm, Pô Ynu Nugar (còn được gọi là Thiên Y Thánh Mẫu).

(2) *Sông Nhị*: còn gọi là Nhị Hà (hay Nhĩ Hà): khúc sông Hồng chảy qua Hà Nội.

(3) *Núi Nùng*: khu vực Bách Thảo cũ, thuộc thành phố Hà Nội.

- 76.** Được buồng này anh khuây buồng nọ
 Được ngãi đó anh bỏ ngãi đây
 Giả như lạng vàng sa xuống Hồ Tây⁽¹⁾
 Lạng vàng không tiếc mấy,

tiếc duyên đó nợ đây chưa thành.

(1) *Hồ Tây*: một hồ lớn, rộng trên 500 héc ta ở phía tây bắc nội thành Hà Nội. Tại khu vực này xưa kia tập trung khá nhiều nghề thủ công và có nhiều cung điện đền miếu nổi tiếng.

77. Đường đi những lách cùng lau
Cha mẹ tham giàu ép uống duyên con
Duyên sao các cố hời duyên!
Cầm gương gương tối, cầm vàng vàng phai.
78. Đường đời cách trở non sông
Mẹ già đầu bạc, em còn thơ ngây
Giang sơn gánh lấy một mình
Có hay chăng tá tẩm tình em đây.
79. Đường trường cách trở nước non
Mẹ già đầu bạc thiếp còn xuân xanh
Giang sơn thiếp gánh một mình
Có hay chàng tỏ tâm tình thiếp chẳng?
Trời ơi, có thấu tình chăng?
Một ngày đằng đẳng xem bằng ba thu!
Ruột tằm bối rối vô tơ
Gan vàng sao khéo thờ ơ dạ vàng.
80. Em đi bắt cá mò cua
Nhịn ăn nhịn mặc mà mua thân chàng⁽¹⁾
Không thì phép nước lệ làng
Sưu cao, thuế nặng, khổ càng khổ hơn.
(1) *Mua thân chàng*: ý nói đóng thuế cho chồng.
81. Em lấy chồng không cân đôi chi cả
Nỏ vừa đôi chi cả
Trách lòng thấy mẹ gả bán em ra ri
Em về lấy con dao vàng tự vẫn
sống làm chi cho bạn cười.

82. Em ngồi thêm giếng giặt tơ
Ba năm giữ trọn, một giờ thất danh.
83. (a) Em như con hạc đầu đình
Muốn bay không nhấc nổi mình mà bay.
- (b) Cảm thương con hạc ở đình
Muốn bay không cất nổi mình mà bay.
84. Em như con hạc trong chùa
Muốn bay nhưng mắc con rùa quấn chân.
85. Em như quả bí trên cây
Đang tay mẹ ngắt, những ngày còn non.
86. Em ra lấy chồng cách một cái phá
Nên chi phải chịu hai chữ li hương
Nay đã cách trở đôi phương
Thầy mẹ ở nhà đắng cơm nghẹn nước,
khổ trăm đường hỏi anh.
87. Em râu nổi mấu thân mất sớm
Chữ nhớ thương đau ốm một mình
Phận em vô đệ, vô huynh
Không nơi nương tựa, cui cút một mình, bố anh.
88. Ếch kêu dưới vũng tre ngâm
Ếch kêu mặc ếch, tre dầm mặc tre.
89. Gà tơ xào với ướp già
Vợ hai mươi mốt, chồng đà sáu mươi

Ra đường chị giễu em cười
Rằng hai ông cháu kết đôi vợ chồng
Đêm nằm tưởng cái gối bông
Giật mình gối phải râu chồng nằm bên
Sụt sùi tủi phận hờn duyên
Oán cha, trách mẹ tham tiền bán con.

90. Gánh cực mà đổ lên non
Cong lưng mà chạy, cực còn theo sau.

91. Gẫm mình chưa mấy xuân thu
Sầu vương đã chịu, oán thù đã mang.

92. Giàu từ trong trứng giàu ra
Khó từ ngã bảy ngã ba khó về.

93. Giặc giã mưa gió bất kì
Khoai lang không có, củ mì cũng không.

94. Giậm chân ba tiếng kêu Trời
Nợ sớm xa đàng nợ, duyên sớm đổi dời đàng duyên.

95. Gió đưa cây cải về trời
Rau răm ở lại chịu lời đắng cay.

96. Gió đưa cây cúc ngã quỳ
Ba năm chục tiết còn gì là xuân.

97. Gió đưa tàu chuối tan tành
Em đem duyên đi bán bốn cửa thành không ai mua.

98. Gối luôn⁽¹⁾ một gối đôi đầu
Chung tình chưa mẫn trống lầu vội tan.
(1) *Gối luôn*: tức "gối luông" nói chệch, là gối dài, gối đôi, dùng cho hai người.
99. Hai tay bụm cát, đắp mồ
Tay bỗng con dại, nước mắt hồ tuôn rơi.
100. Hết mùa áo rách quần hư
Tính đi tính lại chẳng dư đồng nào.
101. Khổ chi phận em cha chả là cam phận khổ
Lên non đồn củi, đục chỗ đồn rồi
Xuống sông gánh nước
Đục chỗ cát bồi, khe khô.
102. Khố đã rách như tua con mực
Áo tả tơi mảnh ngược mảnh xuôi
Vì đâu cực khổ cuộc đời
Vì chưng sưu thuế vọt roi mấy lần.
103. Không ăn sợ ốm sợ gầy
Ăn thì nước mắt chan đầy bát cơm.
104. Không xuống nên phải lội sông
Đói lòng nên phải ăn rònng bẹ môn.
105. Lá thư vẽ dán cột đình
Kẻ xuôi người ngược, thấu tình cho ta
Thiếu gì phong cảnh vườn hoa

Mà đem đây đoạ thân ta thế này!
Cơn vui có bác mẹ thấy
Cơn buồn em chịu đắng cay một mình!

106. Làm chi thiệt phận hồng nhan
Năm canh gối phụng màn loan lạnh lòng.

107. Làm việc từ sáng đến đêm
Máu say vì lửa, mặt lem thân dầu.

108. Lấy chồng làm lẽ khổ thay
Đi cấy, đi cày chị chẳng kể công
Đến tối chị giữ lấy chồng
Chị cho manh chiếu nằm không nhà ngoài
Đêm đêm gọi những "Bố Hai!
Trở dậy nấu cơm, thái khoai dăm bèo".

109. Lênh đèn chiếc bách giữa dòng
Thương thân goá bụa phòng không lỗ thì
Gió đưa cây trúc ngã quỳ
Ba năm chục tiết còn gì là xuân!

110. Lênh đèn nửa nước nửa dầu
Nửa thương cha mẹ, nửa sầu căn duyên.

111. Linh đình chiếc bá giữa dòng
Sóng xao gió tạt biết hòng về đâu.

112. Lỡ bước xuống đò
Sông sâu sào ngắn khôn dò tới nơi
Thuyền buồm gió đánh tả tơi

Một con chèo quế xa bờ sông hồ
 Trông lên hòn đá lô xô
 Mặt sông lai láng, bể hồ trong xanh.

113. Lỡ lằm vào đất cao su
 Chẳng tù thì cũng như tù chung thân.

114. Mẹ cha chỉ rửa mẹ cha
 Nơi gần không gả nơi xa đem vào.

115. Mênh mông sông rộng cồn dài
 Suốt đêm lặn hụp nghèo hoài anh ơi.

116. Mình em như cá vô lờ
 Khi vô thì dễ bây giờ khó ra.

117. Mình em như cây thầu dầu
 Ngoài tươi trong héo giữa sầu tương tư.

118. Mỗi lần đưa nhát cước chim
 Như đau như nhói vào tim thợ già
 Những ai mất xác Nam Kỳ
 Những ai bón cỏ xanh rì ngoài Ưông.⁽¹⁾

(1) *Ưông*: tức Ưông Bí thuộc tỉnh Quảng Ninh, ở đó có mỏ than.

119. Một lo đứng cửa trông ra
 Hai lo đi lấy chồng xa nước ngoài
 Ba lo sợ chị em cười
 Bốn lo đi ngược về xuôi sao đành

Năm lo lúc tử lúc sanh
Sáu lo con gái một mình đường xa
Bảy lo nhớ cửa nhớ nhà
Tám lo còn chút mẹ già ai nuôi
Chín lo em thiệt cả mười
Để em kiếm lối tìm nơi em về.

120. Một lo em lấy chồng xa
Hai lo em để bác mẹ già cho ai
Ba lo đường xá xa xôi
Bốn lo non nước mình tôi với mình
Năm lo chưa đủ ân tình
Sáu lo bỏ ngõ quê mình quê ta
Bảy lo phong tục khác xa
Tám lo ăn ở người ta chê cười
Chín lo đất khách quê người
Mười lo đi ngược về xuôi một mình.

121. Một lo nhớ phượng nhớ loan
Hai lo con gái đang xoan lỗ thì
Ba lo phụ mẫu một bề
Bốn lo em chữa lấy gì được yên
Năm lo em hãy còn phiền
Sáu lo em chữa được yên cửa nhà
Bảy lo em lấy chồng xa
Tám lo em để mẹ già anh nuôi
Chín lo đồng đất nước người
Mười lo đi ngược về xuôi một mình.

- 122.** Một mình liệu bảy lo ba
Lo trung lo hiếu lo già thiệt thân.
- 123.** Một mình lo bảy lo ba
Lo cau trở muộn, lo già hết duyên.
- 124.** Một mình thủ phận một mình
Một ôm củi quế, một chình gạo châu.
- 125.** Một mình vừa chống vừa chèo
Không ai tát nước đỡ nghèo một khi.
- 126.** Một năm một tuổi như đuổi xuân đi
Cái già sông sọc nó thì theo sau
Vì sương cho núi bạc đầu
Vì dâu mưa nắng cho râu rĩ hoa.
- 127.** Một ngày ba buổi trèo Núi⁽¹⁾
Còn đâu đi sớm về trưa với tình.
(1) *Trèo Núi*: trèo núi Núi ở Thanh Hoá.
- 128.** (a) Một ngày hai bữa cơm đèn
Còn gì má phấn răng đen với chàng?
(b) Một ngày hai bữa cơm đèn
Lấy gì má phấn răng đen với chồng.
- 129.** Một ngày hai sáu đồng xu
Đi sương về mù, khổ lắm ai ơi!
Người ta buôn bán ngược xuôi
Thân tôi bụi ngùi ngậm đắng nuốt cay.

130. Một ngày một cân gạo kho
 Một xu cá ớt, sao no cả ngày?
131. Một tiếng em than, hai hàng lụy nhỏ
 Em có mẹ già, biết bỏ cho ai?
132. Ngán thay tiền hết gạo không
 Cửa nhà dột nát, nằm trông thấy trời.
133. Ngày nào trời nắng chang chang
 Mẹ con hái củi, đốt than, no lòng
 Trời làm một trận mênh mông
 Mẹ con nhịn đói nằm không ba ngày.
134. Ngày ngày nghe tiếng còi tăm
 Như nghe tiếng vọng từ âm phủ về
 Tiếng còi nào nuốt tái tê
 Bước vào hầm mỏ như lê vào tù.
135. Ngày phơi muối trắng đầy trời
 Đêm nằm nghe xót lòng người năm canh.
136. Nghèo đến nỗi có giường không chiếu
 Lo nỗi mới sớm lại thiếu nỗi chiều.
137. Nghề xe đổi lấy nghề dò
 Sông sâu nước chảy tôi mò từng xu
 Chiều buồn gió thổi vi vu
 Thân tàn rû liệt canh thu hít hà.

138. Nghĩ ra số phận tràng triềng
 Thợ với thầy thất nghiệp ruộng tư điền bỏ khô
 Phần thời lúa hết trong bồ
 Khoai lang khánh tận ruộng khô không tiền
 Mặt khác lo vì gái thuyền duyên
 Gia bản ấu tử lòng anh phiền thêm lo.

139. Nghĩ thân rồi lại khóc thầm
 Hai tay áo chẹt ướt dầm cả hai.

140. Ngó đâu ngó đó thì vui
 Ngó về chợ cũ ngùi ngùi nhớ trông.

141. Ngó lên biển bốn trời ba
 Buồm giương hai cánh, cửa nhà hai nơi.

142. Ngó lên núi Bé⁽¹⁾ chim kêu
 Hồ Giang⁽²⁾ nước chảy nhiều điều đắng cay.
 (1) *Núi Bé*: thuộc xã Hoài Sơn, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.
 (2) *Hồ Giang*: thuộc xã Hoài Châu, huyện Hoài Nhơn.

143. Ngó lên trên trời, một trăm ông sao
 Ngó xuống dưới ao, một trăm con cá
 Ngó vô trong nhà, mẹ goá con cô
 Hương tàn bàn lạnh, khổ rồi ai ơi!

144. Ngó lên trời từng cao từng thấp
 Ngó xuống biển từng cạn từng sâu

Anh đi ra mười chín nước chư hầu
Có ai chịu phạt thăm sâu như em.

145. Ngọn gió đưa ra, thương cha nhớ mẹ
Ngọn gió đưa vào, thương kẻ mồ côi
Mồ côi như ai chứ mồ côi như anh, tội lắm bờ Trời
Họ ăn chén bạc, mình ngồi chiếu manh.

146. Ngõ là cây cả bóng cao
Thiếp lẫn mình vào dải nắng dầm mưa.

147. Ngõ rằng cây cả bóng cao
Thiếp lẫn mình vào ẩn nắng che mưa
Ai ngờ cây cả lá thưa
Ẩn nắng nắng hắt, ẩn mưa mưa vào.

148. Người giàu nói một nên mười
Em đây kẻ khó nói chẳng được lời nào khôn
Ai làm cái phận em nghèo
Kém ăn, kém nói, kém điều khôn ngoan?
Bởi chưng chẳng có bạc vàng
Cho nên em phải nhường khôn cho người.

149. Người sao kiệu bạc ngai vàng
Người sao cuối chợ đầu làng kêu ca?
Người sao dèm thăm chiếu hoa
Người sao ngồi đất lê la suốt ngày?
Người sao chặn đắp màn quây
Người sao trần trụi thân cây bẽ bàng?

Người sao vông giá nghênh ngang
 Người sao đầu đội vai mang nặng nề?
 Người sao năm thiếp bảy thê
 Người sao côi cút sớm khuya chịu sầu?
 Người sao kẻ quạt người hầu
 Người sao nắng dãi mưa dầu long đong?
 Trời ơi! Trời ở bất công!

150. Người ta chân dép chân giày
 Em đây làm lụng cả ngày lấm chân.

151. Người ta đi ở lấy công
 Thân tôi đi ở tay không trở về.

152. Người ta lên núi thì vui
 Sao tôi lên núi những chui cùng treo.

153. Người ta sang sông em cũng sang sông
 Người ta sang sông thành vợ thành chồng
 Em sang sông xách nón về không
 Trước thẹn thùng với bạn sau luống công ông chèo dò.

154. Người ta trắng nõn trắng nà
 Mình thì đen thui như là củ thui
 Trách bà mụ khéo trêu người
 Nạn người thế ấy, nạn tôi thế này.

155. Người thì mớ bảy mớ ba
 Người thì áo rách như là áo tôi.

156. Nói ra tủi hổ muôn phần

Ruột đường chỉ thắt, dao dần lá gan.

157. Nợ nợ duyên duyên kể chi thêm phiền tắc dạ
Ồi thôi rồi bèo rã mây tan
Xót thay chút phận hồng nhan
Mang lấy câu bạc mệnh muôn vàn ai hay?

158. Núi Ngự Bình⁽¹⁾ mơ màng trắng gió
Niềm tâm sự ai thấu cho mình
Đoái nhìn sông Hương⁽²⁾ nước chảy thanh thanh
Sông bao nhiêu nước, dạ em sầu tình bấy nhiêu.

(1) *Núi Ngự Bình*: còn gọi là núi Ngự, một cảnh đẹp của Huế. Núi án ngữ phía nam Kinh thành như một bức bình phong của vương triều. Núi cao chừng 100m, cách Huế khoảng 3km, trông giống như một hình thang cân đối. Núi có nhiều thông xanh mát. Núi Ngự đi đôi với sông Hương làm cho cảnh Huế càng thêm thơ mộng.

(2) *Sông Hương* còn gọi là *Hương Giang*: sông bắt nguồn từ Trường Sơn. Hai nguồn Tả Trạch và Hữu Trạch hợp nhau lại ở ngã ba Tuần tạo nên sông Hương. Sông tiếp tục chảy ôm lấy thành phố Huế, chảy vào phá Tam Giang rồi đổ ra biển ở cửa Thuận An. Sông chia tỉnh Thừa Thiên - Huế thành hai miền: miền Bắc và miền Nam. Sông Hương nổi tiếng về vẻ đẹp dịu hiền, thơ mộng, nước trong xanh và luôn trôi nhẹ nhàng.

159. Nước cống đổ miệng bình vôi
Tôi ngồi tôi nghĩ duyên tôi tôi buồn.

160. Nước non lặn dận một mình
Thân cò lên thác xuống ghềnh bấy nay.

161. Ống quyển⁽¹⁾ dài khen ai khéo thối

Em bỏ chồng nhiều nỗi đắng cay.

(1) *Ống quyển*: ống sáo.

162. Ở đây những núi cùng khe
 Chân chim bóng thú, tiếng ve gọi sầu
 Ngàn lim ve vẫy khúc cầm
 Gốc cây cổ thụ tiếng chim vang lòng
 Ba năm ăn ở trên rừng
 Thất lung bằng sừng, đất đỏ như son.

163. Ở đời nên phải chiều đời
 Chồng thời như cú, vợ thời như Tiên
 Bởi chưng bố mẹ em tham bạc, tham tiền
 Cho nên cú ở với Tiên cùn đời
 Bao giờ mãn kiếp, con cú kia ơi?
 Thì Tiên với cú mới rời được nhau!

164. Ớt nào là ớt chẳng cay
 Gái nào là gái chẳng hay ghen chồng?
 Nói ra đau đớn trong lòng
 Ấy cái nợ nần, có phải chồng đâu.

165. Phận mình sao khéo rủi ro
 Đã đi tới giếng, quẩy vò về không.

166. Phận nghèo khó nỗi thở than
 Đũa tre bát đá, mâm nan chén cờn.

167. Rau răm ngắt ngọn còn tươi
 Những nơi phải lứa thì Trời không xe

Những nơi bạc ác gồm ghê
 Tôi không lấy nó, Trời xe tôi vào
 Tiếc thay cái sợi chỉ đào
 Áo rách chẳng vá, vá vào áo tôi
 Bực mình tôi lăm Trời ơi!
 Muốn chôn bà Nguyệt⁽¹⁾, muốn vùi ông Tư⁽¹⁾
 Giận người làm mối vắn vơ
 Duyên tôi đã lỗi ông Tư lại lăm.

(1) *Nguyệt Lão, Tư hồng, ông Tư*: theo *Tục u quái lục*, Vì cố, người đời Đường, nhân qua chơi Tống thành, gặp một ông già ngồi dưới bóng trăng đang kiểm sổ sách (Nguyệt lão) trong túi có một cuộn dây đỏ. Vì Cố hỏi chuyện, ông già cho biết: "Cuốn sách là sổ hôn nhân và cuộn dây đỏ dùng để buộc nam nữ lại với nhau. Dẫu cho hai bên có thù hằn với nhau hoặc dù ở cách xa nhau, đã lấy dây đỏ buộc đôi nam nữ lại thì tất sẽ thành vợ chồng".

Do điển này mà những từ *Xích thằng, Tư hồng, chỉ hồng, chỉ thắm*, v.v... đều chỉ tình vợ chồng, và *Nguyệt lão, Trăng già, ông Tư*... đều chỉ người làm mai mối trong việc hôn nhân.

168. Rắp mong ông Trời sa xuống cõi trần
 Hỏi xem duyên kiếp nợ nần làm sao?
 Tím gan thay khách má đào
 Mông mênh bể Sở dễ vào, khó ra
 Hươu kia trót đã mắc chà
 Khi vào thì dễ khi ra hiểm nghèo.

169. Ru con con ngủ cho rồi
 Mẹ ra chỗ vắng, mẹ ngồi than thân.

170. Ruộng ai để cỏ mọc đầy
 Bỏ hoang chả cấy, chả cày uống chưa?

Người sao lắm ruộng để thừa
Mà ai quanh quẩn suốt mùa làm thuê!

171. Sáng ngày vác cuốc trèo non
Tối về mới biết mình còn sống đây.

172. Sáng ngày vừa mới tỉnh sương
Cơm trôi khỏi miệng, vác choòng ra đi
Vợ nghèo ẵm trẻ hài nhi
Lên tầng để bú, rồi đi đẩy goòng
Trẻ thơ nằm mối bông bong
Nô đùa muối cỏ, đói lòng ngậm que
Lên tầng khuyu gối đun xe
Gò lưng mưa mặt, nắng hè quần chi
Chồng xuống lò giếng đen sì
Mong sao cho chóng chiều về một công.

173. Sáu giờ còn ở kinh đô
Chín giờ, xe lửa đã vô cửa Hàn⁽¹⁾
Mười giờ bước xuống sà lan⁽²⁾
Bóp bụng mà chịu, nát gan trăm bề
Lên tàu, còi nổi xúp-lê⁽³⁾
Khoác khăn xéo lại, em về nuôi con
Đầu hè có buồng chuối non
Để dành xáo ghế cho con ăn lần
Khoai từ, khoai choái, khoai nân
Với một vạt bắp trước sân chưa già
Có hũ sắn luộc trong nhà
Để dành lần lửa cho qua tháng ngày
Bố em ơi!

Rán mà nuôi con chim chuyên cho nó
biết lượn biết bay
Mai sau anh có thác em bảo hấn
nhớ cái ngày anh đi.

- (1) *Cửa Hàn*: tức Đà Nẵng ngày nay.
(2) *Sà lan*: phiên âm tiếng Pháp chaland (đọc salăng) một phương tiện vận tải đường thủy.
(3) *Xúp-lê* phiên âm tiếng Pháp sifflet (đọc là xíp-lê rồi đọc chệch xúp lê) nghĩa là cái còi, còi tàu.

174. Số em vất vả gian nan
Đi từ tối đất, về tan mặt trời
Số anh vất vả, anh ơi!
Đi lặn mặt trời, về lại gặp giông.

175. Số sao có số truân chuyên
Ai ăn ta chịu buồn riêng một mình.

176. Sớm mai chạy ra mất cái cước
Trưa lại mất cái nổi
Chiều lại mất ông bình vôi
Giậm chun ba tiếng kêu trời
Vợ con không có, coi ngoài mất trong.

177. Tàu súp-lê một anh còn mong còn đợi
Tàu súp-lê hai anh than vắn thở dài
Tàu súp-lê ba tàu ra biển bắc
Tay vịn song sắt nước mắt chảy ròng ròng
Mở miệng kêu bố chú tài công
Chú ơi, làm chi cho phân vợ rẽ chồng
Đêm năm canh hoà giọng, nước mắt hồng luy rơi.

- 178.** Tay mang khăn chế áo thùng
 Đầu đội chữ hiệu tay bông con thơ
 Em trách ông Trời phân tóc lìa tơ
 Kẻ đi âm phủ, người ngồi chờ trần gian.
- 179.** Tầm dăng tơ, nhện cũng dăng tơ
 Thảm thương con nhện biết bao giờ yên thân.
- 180.** Than cùng đất rộng trời cao
 Cuộc đời vì nỗi kì hào khắc eo
 Buộc chân tôi phải trèo đèo
 Buộc vai tôi phải gánh nghèo lên non
 Phận nghèo trèo núi lội non
 Chạy cho khỏi cực, cực còn theo sau.
- 181.** Thân ai khổ như thân con rùa
 Xuống sông đội đá, lên chùa đội bia
 Thân ai khổ như thân anh kia
 Ngày đi cuốc đất tối về nằm sưng!
- 182.** Thân ai vất vả như cái thân nghèo
 Kém ăn, kém mặc, kém điều khôn ngoan
 Nhà giàu có bạc có vàng
 Vậy nên tôi nhường cả khôn ngoan cho nhà giàu
 Nhà giàu nói một hay mười
 Nhà nghèo nói chẳng được lời nào khôn
 Nhà nghèo như giỏ thúng tròn
 Nhà giàu như thể vàng hòn cầm tay.

183. Thân em làm lẽ chẳng hề
Có như chính thất mà lê giữa giường
Tối tối chị giữ mất buồn
Cho em manh chiếu nằm suông chuồng bò
Mong chồng, chồng chẳng xuống cho
Đến cơn chồng xuống gà o o gáy đồn
Cha mẹ con gà kia! Sao mà vội gáy đồn
Mày làm cho ta mất vía kinh hồn về nỗi chồng con.

184. Thân em lấy lẽ chả hề
Có như chính thất mà lê giữa đường
Tối tối chị giữ mất buồn
Cho em manh chiếu đắp suông nhà ngoài
Sáng sáng chị gọi: Ồ Hai!
Bấy giờ trở dậy thái khoai đâm bèo
Vì chưng bác mẹ tôi nghèo
Cho nên tôi phải đâm bèo thái khoai.

185. Thân em mười sáu tuổi đầu
Cha mẹ ép gả làm dâu nhà người
Nói ra sợ chị em cười
Năm ba chuyện thảm, chín mười chuyện cay
Tôi về đã mấy năm nay
Buồn riêng thì có vui rày thì không
Ngày thời vất vả ngoài đồng
Tối về thì lại nằm không một mình!
Có đêm thức suốt năm canh
Rau heo cháo chó, loanh quanh đủ trò.

186. Thân em như cái bàn cờ
Hễ đánh lại xóa bao giờ cho xong.

187. Thân em như cánh hoa hồng
Lấy phải thằng chồng như cút bò khô!

188. Thân em như lá dài bi
Ngày thì dài nắng đêm thì dầm sương.

189. Thân em về ở xóm dầy⁽¹⁾
Con thì bông khế⁽²⁾ chồng quây⁽³⁾ suốt ngày
Hai vai gánh nặng đều hai
Xương rồng⁽⁴⁾ cũng gánh, dầu lai⁽⁵⁾ cũng đeo
Ai về nhấc với nậu nguồn⁽⁶⁾
Thơm chua gửi xuống, cá chuồn gửi lên.

(1) *Xóm dầy*: xóm làm (đánh) dầy dừa.

(2) *Khế*: đồ dùng để đánh dầy dừa (giống như quả khế).

(3) *Quây*: (quay) động tác cuộn tròn xơ dừa để đánh thành dầy.

(4) *Xương rồng*: loại cây có gai, có mủ, thường trồng làm hàng rào. Mủ xương rồng dùng để thuốc cá.

(5) *Dầu lai*: một thứ cây có quả dùng để ép dầu. Dầu cây này dùng để thắp đèn.

(6) *Nậu nguồn*: (tiếng địa phương) người ở trên nguồn.

190. Thân em vừa đẹp, vừa giòn
Bước chân đi làm mọn, vô cú ra lòn khổ thay!

191. Thân này giá đáng nghìn vàng
Bắt đem dài nắng dầm sương bấy chầy.

192. Thiếp than cha mẹ thiếp nghèo
Thiếp than phận thiếp như bèo trôi sông.

193. Thiếp than thân thiếp còn thơ
Lấy chồng xa xứ bơ vơ một mình
Bây giờ năn nỉ ai bình
Lá lay vì bởi tại mình thuở xưa.
194. Thiếu chi trâu trẻ, ghé đồng
Bắt em kéo gỗ cực lòng em thay!
195. Thuế điền⁽¹⁾ rồi lại thuế đình⁽²⁾
Thuế thuốc, thuế rượu, thuế sát sinh, thuế dò
Năm nay công ích anh cũng phải lo
Chạy vay không được anh phải bán đồ đi thôi
Bán đi mà chạy cho rồi
Miễn sao thoát khỏi chốn tanh hôi, nhục hình.
(1) *Thuế điền*: thuế ruộng đất.
(2) *Thuế đình*: (hay thuế thân) thứ thuế mà bọn thực dân, phong kiến đánh vào bản thân người tráng dân.
196. Thương cho thân phận quả dứa
Non thì khoét mắt, già cưa mất đầu.
197. Thương thay cho kiếp dã tràng
Sông sâu biển rộng muôn ngàn sóng xao
Tháng ngày cực nhọc biết bao
Một mình thui thủi lấp sao cho bằng.
198. Tiếc thay hạt gạo tám xoan
Dem vo nước đục lại chan nước cà.
199. Tiếc thay hạt gạo trắng ngần
Đã vo nước đục lại vắn than rơm.

- 200.** Tổ cha cái nợ phong trần
Không vay mà trả cực thân thể này!
- 201.** Trách cha trách mẹ em rày
Sinh em sao chẳng lựa ngày mà sinh
Sinh em tháng thiếu, ngày dài
Để cho thiên hạ người người mỉa mai
Trách thân trách phận rằng hèn
Lánh mình như thể ngọn đèn lánh mưa
Trách thân trách phận rằng chẳng ai ưa
Tìm chốn lựa hẹp, vãi thưa lánh mình.
- 202.** Trách duyên trách số lỡ làng
Cầm gương gương tối, cầm vàng vàng phai.
- 203.** Trách người một, trách ta mười
Trách thân lăm lăm giận trời bao nhiêu.
- 204.** Trách thân mà lại giận Trời
Trách chàng quân tử ở ra người thờ ơ!
Phòng không để thiếp đợi chờ
Năm canh vò vò những là thổ than
Nào khi hộp mặt chén vàng
Non nguyên biển hẹn, tưởng chàng chẳng quên
Ai ngờ ra dạ bạc đen
Say bên nhan sắc bỏ bên ngãi tình
Để cho em vò vò một mình
Tương tư khắc khoải bệnh thất tình đầy vơi
Trách thân mà lại giận Trời...
- 205.** Trầu vàng ăn với cau sâu
Lấy chồng thua bạn thêm sâu mà hư.

206. (a) Trèo lên cây khế nửa ngày
Ai làm chua xót lòng mày khế ơi!

(b) Trèo lên cây khế nửa ngày
Ai làm chua xót lòng này khế ơi.

207. Trèo lên trên rẫy khoai lang
Chẻ tre đan sọt cho nàng phơi khoai.

208. Trông em đã mấy thu tròn
Khăn lau nước mắt đã mòn con người.

209. Trời cao chi lắm, hỡi trời!
Công tôi tiện đâu cho người khác dong
Thà trên chẳng tiện cho xong
Tiện bao nhiêu lại đau lòng bấy nhiêu.

210. Trời làm hạn hán mà chi!
Bốn quan thúng lúa⁽¹⁾ phải đi ngược Mường
Lô xô nước chảy trăm đường
Thuyền nan, buồm mảnh⁽²⁾ nghĩ càng xót xa.
(1) *Bốn quan thúng lúa*: bốn quan tiền chỉ mua được một thúng lúa.
(2) *Mảnh*: mảnh dẻ.

211. Trời mưa nhà dột chảy re
Lá tre hứng nước ngọn tre cong vòng.

212. Trời ơi có thấu chăng là!
Nhà đơn con ngộ, mẹ già ai nuôi?

- 213.** Trời ơi đã thấu chưa Trời
Bắt em giá cả cho người khách mua.
- 214.** Trời sao Trời ở chẳng cân
Người ăn chẳng hết người lần chẳng ra.
- 215.** Trước không tháo, sau đâu có tháo
Thuyền không ngay, lái bảo khó ngay
Em suy cùng lẽ mới hay
Thà em ở goá thân này lại an.
- 216.** Tua rua⁽¹⁾ đã đứng ngang đầu
Em còn ở mãi làm giàu cho cha
Giàu thời chia bảy chia ba
Phận em là gái được là bao nhiêu.
(1) *Tua rua*: sao Tua rua mọc tức là tiết Mang chủng, đối chiếu vào dương lịch thì vào đầu tháng sáu.
- 217.** (a) Vì chàng thiếp phải bắt cua
Những như thân thiếp, thiếp mua ba đồng
Vì chàng thiếp phải long đong
Những như thân thiếp cũng xong một bể.
- (b) Vì chàng thiếp phải bắt cua
Những như thân thiếp, thiếp mua ba đồng
Vì chàng nên phải mua mâm
Những như thân thiếp, bốc ngậm cũng xong
Vì chàng thiếp phải long đong
Những như thân thiếp cũng xong một bể.
- 218.** Vô duyên lấy phải chồng già
Ra đường bạn hỏi rằng "cha" hay "chồng"

Nói ra đau đớn trong lòng
Chính thức là chồng có phải cha đâu
Ngày ngày vác cối giã trầu
Tay thời rót nước, tay hầu cái tăm
Đến đêm đưa lão đi nằm
Thiếp đặt lão xuống, lão nằm trơ trơ
Hỡi ông lão ơi! ông trở dậy cho thiếp tôi nhờ
Để thiếp tôi kiếm chút con thơ bế bồng
Nữa mai người có, thiếp không
Xấu hổ với chúng với bạn, cực lòng mẹ cha.

219. Vô duyên vô phúc
Mức phải anh chồng già
Ra đường người hỏi rằng: Cha hay chồng?
Nói ra đau đớn trong lòng
Ấy cái nợ truyền kiếp có phải chồng em đâu.

220. Xưa kia ước những chân mây
Bây giờ rớt xuống đám dây bìm bìm.

**NHỮNG THÓI HU
TẬT XẤU VÀ
CÁC TỆ NẠN XÃ HỘI**

1. Anh đánh thì tôi chịu đòn
Tính tôi hoa nguyệt mười con chẳng chữa.
2. Anh đánh thì tôi chịu đòn
Tính tôi hoa nguyệt mười con chẳng chữa
Đánh tôi thì tôi chịu đau
Tính tôi hoa nguyệt chẳng chữa được đâu
Tính quen chữa chẳng được đâu
Lệ làng, làng bắt mấy trâu mặc làng.
3. Anh đánh thì tôi đau đòn
Cái lòng hoa nguyệt chín mười con tôi cũng chẳng chữa
Ông trời nắng ông trời lại mưa
Những người tính ấy có chữa được đâu.
4. Anh đi em ở lại nhà
Lúa thơm đây ví⁽¹⁾ bắp ngà ba trung⁽²⁾
Lạng khô đổ phụng đây thùng
Dặn em cố giữ tiệm tưng mà ăn
Anh về, bồ, ví, ngã lẩn
Lúa thời bán hết, ví quăng ra ngoài
Anh nằm phản ngựa than dài
Của tiền trọi loi⁽³⁾ một mai cơ đồ⁽⁴⁾
Tiếc tiền mua lóng mía sâu
Tiếc bạc đi cưới con dâu ăn hàng.
(1) Ví: bồ, cốt đựng thóc.
(2) Trung: vại to bằng sành.
(3) Trọi loi: hết tất cả, không còn gì.
(4) Một mai: mai một, mất đi.
5. Anh đi ghe rồi⁽¹⁾ chín chèo
Bồi anh thua bạc chín chèo còn ba.
(1) Ghe rồi: loại ghe chuyên dùng để chở cá.

6. Anh ham xúc đĩa cò quay
Máu mê cờ bạc, lại hay rượu chè
Eo sèo công nợ tứ bề
Kẻ lười người kéo, ê chề lấm thây!
Nợ nần em trả, chàng vay
Kiếp em là kiếp kéo cày đứt hơi!
7. Anh hùng gì anh hùng rơm
Ta cho mớ lửa hết cơn anh hùng.
8. Anh là con cái nhà ai
Cái đầu bồm xộp, cái tai vạt vờ
Cơm no rồi lại ngồi bờ
Con chó tưởng chuột nó vỗ mắt tai.
9. Anh này rõ khéo làm ăn
Đi cày chẳng biết, chít khăn mượn người.
10. Anh này số phận ra trò
Về nhà, cả cạo, cả mò trong niêu.
11. Anh ơi, cờ bạc anh chừa
Rượu cho anh uống, rượu mua anh đừng.
12. Anh trông thân thể em nay
Ăn cắp khỏe chạy, ăn mày khỏe kêu.
13. Ăn no rồi lại nằm khoèo
Thấy giục trống chèo bế bụng đi xem.
14. Ăn thì những muốn cùng ngon
Làm thì chọn việc cón con mà làm.

15. Ăn trâu thì bỏ quên vôi
 Ăn cau bỏ hạt, nằng ơi là nằng!
16. Bạc ba quan tha hồ mở bát
 Cháo ba đồng chê đắt không ăn.
17. Ban ngày còn mải đi chơi
 Tối lặn mặt trời đổ thóc vào rang.
18. Ban ngày muốn những trời mưa
 Ban đêm muốn những cho thừa trống canh.
19. Bàng mành một tí ngoài da
 Giữa thời rỗng tuếch như hoa muống rừng.
20. Bảng treo tại chợ Mĩ Lồng
 Chữ đề tên bậu không chồng có con.
21. Bánh đúc bẻ ba
 Mắm tôm quệt ngược, cả nhà anh xiêu.
22. Bánh tráng nhân đường ngon thậm là ngon
 Đến cơn đánh đòn đau thậm là đau.
23. Bảy mươi chống gậy ra đi
 Than thân rằng thuở đang thì không chơi
 Bảy mươi chống gậy ra ngồi
 Xuân ơi, xuân có tái hồi được chẳng?
24. Bảy mươi chống gậy ra đi
 Than thân rằng thuở đương thì chẳng chơi.

25. Bắc thang lên đến cung mây
Hỏi sao Cuội phải áp cây cả đời?
 Cuội nghe thấy nói, Cuội cười
- Bởi hay nói dối, phải ngồi gốc cây.
26. Bầm về bầm gọi: con ơi!
Ra đây bầm bế đến chơi ngoài bà
 Bố con đi nguyệt về hoa
Quên cửa quên nhà, chẳng nhớ đến con.
27. Bố khoe bố khôn, con khoe con khôn
Đang đêm vác giỏ thùng tròn đi mò.
28. Bớ cô chít khăn lờm lờm
Chồng cô, cô bỏ, cô nom chồng người.
29. Buồn ngủ lại gặp chiếu manh
Đã làm biếng lại gặp anh đứng đường.
30. Buồn rầu buồn rĩ buồn non
Buồn vì một nỗi sớm con muộn chồng.
31. Bực mình chẳng muốn nói ra
Muốn đi ăn cỗ chẳng ma nào mời.
32. Bướm bướm mà đậu cành hồng
Đã yêu con chị lại bỗng con em.
33. Cá lẹp mà kẹp rau mưng
Ông ăn to miếng, bà trừng mắt lên.

34. Cá lên khỏi nước cá khô
Làm thân con gái lửa lò ai khen.
35. Cái cò là cái cò kì
Ăn cơm nhà dì uống nước nhà cô
Đêm nằm thì ngáy o o
Chứa đi đến chợ đã lo ăn quà
Hàng bánh hàng bún bày ra
Củ từ khoai nước lẫn hàng cháo kê
Ăn rồi cấp đút ra về
Thấy hàng chả chó lại lê tròn vào
Chả này bà bán làm sao
Ba đồng một gấp lẽ nào chẳng mua
Nói dối rằng mua cho chồng
Đi đến quăng đồng, ngã nón ra ăn
Về nhà đau quần đau quần dạ này
Dem tiền đi bói ông thầy
Bói ra quả này những chả cùng nem
Ông thầy nói dối đã quen
Nào tôi ăn chả ăn nem bao giờ.
36. Cái cò là cái cò quăm
Mày hay đánh vợ, mày nằm với ai?
Có đánh thì đánh sớm mai
Chớ đánh chập tối, chả ai cho nằm.
37. Cậm cậm cùi cùi cho hư
Cả năm đến cuối chẳng dư đồng nào
Sao bằng tưởng đi chúng tao
Có yếm thêu đào, có váy lĩnh thâm.

38. Cầm chài mà vãi bụi tre
Con gái mười bảy, mười tám, mười chín mà lại
ve⁽¹⁾ cái ông già.
(1) Ve: tán tỉnh, chòng ghẹo lá lơi.
39. Cậu cai buông áo em ra
Để em đi chợ kéo mà chợ trưa
Chợ trưa rau đã héo đi
Lấy gì nuôi mẹ lấy gì nuôi em?
40. Cậu thơ là cậu thơ rơm
Ăn ở bờm xờm quân lính dễ người.
41. Cây bần kia hỡi cây bần
Lá xanh bông thắm lại gần không thơm.
42. Cha đòi con gái xứ Đông
Ăn trộm tiền chồng mua khố cho trai
Cha đòi con gái xứ Đoài
Ăn trộm tiền mẹ mua khoai cho chồng.
43. Cha đòi ông mối bà manh
Ăn cướp cơm chó ăn tranh cơm mèo.
44. Chanh chua anh để giặt quần
Người chua anh để làm thân gốc đa.
45. Chân mình những lấm mê mê
Lại cầm bó đuốc mà rê chân người.
46. Chỉ dâu mà buộc ngang trời
Thuốc dâu mà chữa con người lẳng lơ.

47. Chị kia có quan tiền dài
 Có bị gạo nặng, coi ai ra gì.
48. Chiều chiều quần tía áo màu
 Dây lưng mua chịu khoe giàu với ai
 Khoe giàu với chú bán khoai
 Bán cho một củ về nhai tối ngày.
49. Chiều chiều ra đứng bờ sông
 Hỏi thăm chú lái, nào chồng em đâu?
 - Chồng em đang ở Khuê Cầu
 Đánh thua quay đất những đầu tháng giêng
 Cầm khăn, bán áo, cổ kiềng
 Bán nón quai lụa, bán chiêng, cổ nổi
 Bây giờ túng lắm em ơi!
 Có tiền riêng giấu mẹ mà nuôi lấy chồng.
50. Chim chích chòe mà đậu cành sòi
 Chuột chù trong ống đòi soi gương tàu.
51. Chim chích mà ghẹo bồ nông
 Đến khi nó mổ lạy ông tôi chữa.
52. Chim khôn lựa nhánh khô mà đậu
 Gái khôn lựa lấy chồng nhậu mà nhờ
 Nửa mai nó chết bụi, chết bờ khỏi chôn.
53. Chim quyên ăn trái ỏ qua
 Nuốt vô thời đáng nhẽ ra bạn cười
 Bạn cười thì mặc bạn cười
 Tháng năm đi cưới tháng mười có con.

54. Chính chuyên lấy được chín chồng
Ba chồng thành Lạng, ba chồng thành Cao
Ba chồng để ngọn sông Đào
Trở về đóng cửa làm cao chưa chồng.

55. Chính chuyên lấy được chín chồng
Vê viên bỏ lọ gánh gồng đi chơi
Không ngờ quang đứt lọ rơi
Bò ra lồm ngổm chín nơi chín chồng.

56. Chó kia cười khỉ lăm lồm
Khỉ lại chê chó ăn rộng ăn rài.

57. Chối cùn cấp nách kháng kháng
Hễ ai hỏi đến thì văng nghìn vàng.

58. Chồng chết chưa kịp làm tuần
Mở rương lấy lụa may quần cho trai.

59. Chồng đánh bạc, vợ đánh bài
Chồng hai ba vợ, vợ hai ba chồng.

60. Chơi cho thùng trống long bông
Rồi ra ta sẽ lấy chồng lập nghiêm
Chơi cho thùng trống long chiêng
Rồi ra ta sẽ lập nghiêm lấy chồng.

61. Chúa xuân còn ở vườn đào
Ông qua bướm lại biết bao nhiêu lần.

62. Chuối khoe mình chuối lòng trình
Chuối ở một mình sao chuối có con?
63. Chuột chù chê khỉ rằng hôi
Khỉ lại trả lời: cả họ mày thơm.
64. Chửu tối đã vội đi nằm
Em coi giấc ngủ đáng trăm quan tiền.
65. Cò má, cò trắng, cò hương
Ba con cò ấy nắng sương đêm ngày
Cò lửa thời nấp bóng cây
Khoe mình rằng tốt lại hay mọi mùi
Cuối kia ngậm ngậm ngùi ngùi
Tu hành đắc đạo thúi thui bao giờ.
66. Cỏ may mọc ở sân rồng
Tuy rằng bóng bẩy nhưng dòng cỏ may.
67. Có chồng càng dễ chơi ngang
Đẻ ra con thiếp, con chàng, con ai?
Vắng hôm thời đã có mai
Chồng khi đi vắng đã ai ở nhà.
68. Có chồng thì mặc có chồng
Tôi đi ngủ dạo kiếm ít đồng mua rau.
69. Có đỏ mà chẳng có thơm
Như hoa dâm bụi, nên cơm cháo gì!
70. Có mới thì nói cũ ra
Mới để trong nhà cũ để ngoài sân.

71. Có người rủ thiếp đi tu
Thiếp rằng thiếp sợ lữ sư nó tồi.
72. Có ta thời nói với ta
Không ta thời lại trắng hoa với người
Có ta nói nói cười cười
Không ta thời lại coi người hơn ta.
73. Cóc chết bao thuở nhái sâu
Ếnh ương lớn tiếng nhái bầu dựa hơi.
74. Con chim ăn quả bồ nu
Ai làm nên nổi thầy tu đeo xiềng
- Thấy tu ăn nói cà riềng
Em thưa quan cả đóng xiềng thầy tu.
75. Con chim chích đỗ thẳng ngành tre
Được bao lông cánh mà ve phượng hoàng.
76. Con chim mà đậu nóc chùa
Năm nay được mùa một mụ hai ông
Tưởng là thiên hạ nói không
Nỏ hay một mụ hai ông rõ ràng.
77. (a) Con cò chết rũ trên cây
Cò con gỡ sách xem ngày làm ma
Cà cuống uống rượu la đà
Chim rí ríu rít bò ra lấy phần.
- (b) Con cò chết rũ trên cây

Bồ cu mở lịch xem ngày làm ma
Cà cuống uống rượu la đà
Bao nhiêu cóc nhái nhảy ra chia phần
Chào mào thì đánh trống quân
Chim chích mặc quần vác mỗ đi rao...

78. Con cò lặn lội bờ ao
Hỡi cô yếm đào lấy chú tôi chăng?
Chú tôi hay tửu hay tăm
Hay nước chè đặc, hay nằm ngủ trưa
Ngày thì muốn những trời mưa
Đêm thì muốn những đêm thừa trống canh.

79. Con gái đời nay hút thuốc, ăn trầu
Ngồi lê dუმ miệng, tìm câu nói hành⁽¹⁾.
(1) *Nói hành*: nói xấu.

80. Con gái mười bảy mười ba
Đêm nằm với mẹ khóc la đòi chồng.

81. Con lươn có tiếng hôi tanh
Xào nấu sạch sẽ cũng thành món ngon
Đắng cay chi lắm, chị em!
Nước kia dù đục lắng phèn cũng trong
Chỉ thương cho kẻ má hồng
Tối ngày chưng diện mà lòng tối om
Rắn trơn khác rắn rắn rì
Bông lau chẳng dám sánh chi hoa hồng.

82. Con ơi nghe lấy lời cha

Một năm ăn trộm bằng ba năm làm
 Cháu ơi nghe lấy lời ông
 Một đêm ăn trộm mang gông suốt đời.

83. Con quạ nó ăn tằm bầy tằm bạ nó chết
 Con diều xúc nếp làm chay
 Tu hú đánh trống bầy ngày
 Con bịp nó dậy nó bày mâm ra
 Con cuốc nó khóc u oa
 Mẹ nó đi chợ đằng xa chưa về.

84. Con sâu bỏ rầu nổi canh
 Một người làm dĩ xấu danh đàn bà.

85. Con thì đối khóc như ri
 Chồng thì uống rượu li bì cả ngày
 Đem tiền mua lấy cái say
 Hơi men đỏ giọng bầy nhầy bên tai
 Bữa hôm cùng với bữa mai
 Cua rang, ốc nướng kéo dài thâu canh
 Xương sông lá lốt lá chanh
 Rau thơm rau húng, tỏi hành chất chiu
 Trách ai không nghĩ một điều
 Vợ con nheo nhóc nỡ liều uống say.

86. Còn tiền còn bạc, còn vợ còn chồng
 Hết tiền hết bạc, tơ hồng hết xe.

87. Cô gái Sơn Tây, yếm thùng tày giần
 Răng đen hạt nhót, chân đi cù lèo

Tóc rẽ tre chải lược bờ cào
Xù xì da cóc, hắc lào tứ tung
Trên đầu chấy rận như sung
Rốn lồi quả quýt, má hồng tròn niêu
Cô tưởng mình cô ái ố mĩ miếu
Chồng con chả lấy, để liễu thân ru?
Hai nách cô thơm như ổ chuột trừ
Mất thì gián nhấm, lại gù lưng tôm
Trúng rận bằng quả nhãn lồng
Miệng cười tùm tùm như sông Ngân Hà
Con rận bằng con ba ba
Đêm nằm nó ngứa cả nhà thất kinh
Hàng xóm vác gậy đi rình
Hóa ra rận đục nóng mình bò ra
Bánh đúc cô nếm nổi ba
Mía re trắng miệng hết và trăm cây
Giã gạo vủ chấm đầu chày
Xay thóc cả ngày, được một đấu ba
Đêm nằm nghĩ hết gần xa
Giở mình một cái, gậy mười ba thang giường.

88. Cô kia cứ hát ghẹo trai
Cái mồm méo xệch như quai chèo dờ.

89. Cô kia má phấn môi son
Nắng dầu mưa dãi càng giòn, càng ưa
Cô kia mặt trên mây trời
Vàng đeo bạc quần cũng dơ đáng đời.

90. Cô kia má tựa hòn than
Nằm đâu ngủ đấy lại toan chê chồng.

91. Cố công sống mấy nghìn năm
Thử xem thửa ruộng mấy trăm người cày.

92. Cốc cốc đánh mõ, đi tuần
Cha mi nói dối đau chân ở nhà
Làng tuần vừa thịt con gà
Con ơi! bỏ gậy cho cha đi tuần.

93. Cờ bạc anh đánh có chừng
Hết khăn, đến áo, dây lưng cùng quần.

94. Cờ bạc là bác thẳng bản
Áo quần bán hết ngồi trần tồ hô.

95. Cờ bạc nó đã khinh anh
Áo quần bán hết một manh chẳng còn
Gió đông nam, chui vào đồng rạ
Hở mông ra cho quạ nó lỏi
Anh còn cờ bạc nữa thôi?

96. Củ lang nấu lộn củ mì
Cháu lấy chồng dì kêu dượng bằng anh
Xưa kia kêu dượng ngọt thanh
Bây giờ trở lại kêu anh ngọt ngào.

97. Của mình thì giữ bo bo
Của người thì thả cho bò nó ăn.

98. Củi mục bà để trong rương
Hễ ai nói đến trầm hương của bà.

99. Cung đàn chơi trộm con đồng

Bà về bà tấu đức ông cho mây
Đã trót thời bà cũng tha
Để thời tội ít rút ra tội nhiều.

100. Cứ gì quần lụa áo tơ
Quần nâu áo vải thơm tho được rồi
Mặc lụa mà sức mùi hôi
Không bằng mặc vải mà không hôi gì.

101. Dơ sao chả để hết dơ
Thấy người lịch sự nhận vợ làm chồng.

102. Đã chết mà vết không chữa
Đến mai đi chợ, chợ dừa lại ăn.

103. Đãi bơi kia hỡi đãi bơi
Có một đấu tám đãi mười khúc sông.

104. Đám cổ ăn chẳng biết no
Rượu uống hàng vò đến cổ chưa say
Mẹ ơi, con mẹ hư rồi
Dầu mà son điểm phấn giồi cũng hư.

105. Đẻ đứa con trai
Chẳng biết nó giống ai?
Cái mặt thì giống ông cai
Cái đầu ông xã, cái tai ông trùm.

106. Đẹp như cái tép kho tương
Kho đi kho lại nó trương phềnh phềnh.

107. Đi đâu lang chạ cho hư
Ở đây với dựng cũng như có chồng.
108. Đi ra đường soi gương đánh sập
Về đến nhà liếm láp nổi niêu.
109. Đói cơm lạt mắm tem hèm
No cơm ấm áo lại tìm nợ kia.
110. Đố ai bưng kín miệng bình
Đố ai đan thúng cho mình úp voi
Hỏi thăm cô Bưởi Hàng Gai
Quần sỏi yếm nhiều cho ai mất rồi
Biết chẳng họa có ông Trời
Chuyện này đến Bụt cũng cười nhả răng
Tre già tủi thẹn vì măng
Chua ngoa mà cũng gió trăng nữa là.
111. Đồng nát thì về cầu Nôm
Con gái rộng mồm về ở với cha.
112. Đù cha đứa bảo ta già
Năm nay tám mốt vẫn là trẻ thơ
Tuổi ta còn vẫn đương to
Sao mà dám bảo ta giờ già nua.
113. Dùng dùng ngựa chạy qua truông
Mãng mê con đi luông tuông bỏ con.
114. Đúc cha cầu phúc cho con
Thấy con đẹp giòn cha muốn cầu chung.

Chỉ trừ có một ông Trời không chim
 Long Thần, Thổ Địa cũng tìm
 Thổ Công, vua bếp cũng chim cả rồi.

121. Gái sao chồng đánh chẳng chừa
 Đi chợ vẫn giữ cùi dũa, bánh đa.

122. Gàu lành ai nữ trét⁽¹⁾ trai
 Gái hư chồng để khoe tài nổi chi.
 (1) *Trét*: trát.

123. Gẫm cười cóc mọc hai đuôi
 Rắn le hai nọc gái nuôi hai chồng.

124. Già thời bế cháu bỗng con
 Già đâu lại ước cau non trái mùa.

125. Giận Trời xé váy ăn ai
 Giận Trời xé váy đến mai ở trường.

126. Giệp như đầu cá chai
 Tham ăn tranh vợ là trai Kim Bồng
 Nhộn như đầu cá nhồng
 Tham ăn tranh chồng là gái Cẩm Phô.

127. Gió đưa bụi chuối sau hè
 Anh mê vợ bé bỏ bè con thơ.

128. Gió nam non thổi lòn cánh cửa
 Vợ anh hư rồi biết sửa sao nên.

129. Gió nam non thổi lòn hang cóc
Chuyện lộ rồi mới cạo trọc đi tu.
130. Gió nồm là gió nồm nam
Trách chàng quân tử ăn tham không chào.
131. Gió nồm là gió nồm nam
Trách người quân tử ăn tham không giàu
 Gió nồm là gió nồm nôm
Trách người quân tử có mồm không ăn.
132. Hai tay cầm hai quả hồng
Quả chát phần chồng, quả ngọt phần trai
 Nằm đêm vuốt bụng thở dài
Thương chồng thì ít nhớ trai thì nhiều.
133. Hay quần, hay áo, hay hơi
Hay dáng, hay đắp nhưng người không hay.
134. Hay quần, hay áo, hay hơi
Mà chẳng hay người, là của bỏ đi.
135. Hiu hiu gió thổi đầu non
Những người uống rượu là con Ngọc Hoàng
 Ngọc Hoàng ngự tại ngai vàng
Thấy con uống rượu hai hàng lệ rơi
 Con rằng con uống con chơi
Hay đâu con uống con rơi xuống sinh.
136. Hoa thơm mất nhị đi rồi

Dù rằng trang điểm cũng người vô duyên.

137. Học hành ba chữ lem nhem
Thấy gái thì thêm như chữa thêm chua.

138. Hối làm không thấy đến nơi
Đến khi đong thóc, chê vơi chê đầy.

139. Huê tàn nhụy rữa còn tươi,
Để trong quả bắc chờ người phương xa.

140. Kẻ chồng còn đó trơ trơ
Cùng người khác đã đợi chờ tình chung
Kẻ thời mới khuất mặt chồng
Chưa xanh ngọn cỏ cải dong biển nghì.

141. Khi ăn chẳng nhớ đến tai
Đến khi phải bồng lấy ai mà rờ.

142. Khi chưa cầu lụy trăm đàng
Được rồi thì lại phũ phàng làm ngơ.

143. Khi vui thì vỗ tay vào
Đến khi hoạn nạn thì nào thấy ai?

144. Khi xưa ăn những gạo vay
Bây giờ mó đến cái chày rã hơi.

145. Khoai lang quá lúa khoai lang sùng⁽¹⁾
Con gái quá lúa chun vô mừng con trai.
(1) *Sùng*: hà, hồng.

146. Khoan khoan quần tía xuống màu
Dây lưng mua chịu khoe giàu với ai?
147. Không ai có ngãi như anh
Khi đau trốn mất, khi lành viếng thăm.
148. Không chồng mà chữa mới ngoan
Có chồng mà chữa thế gian đã thường.
149. Không đánh bậu để bậu luông tuồng
Cầm roi đánh bậu thì buồn dạ anh.
150. Không trơn mà trượt mới tài
Không chồng mà đẻ con trai mới tình!
Nâng lên đặt xuống một mình
Than rằng con ở trong mình mẹ ra
Có con mà chẳng có cha
Lòng mẹ chua xót, người ta chê cười
Bởi vì mẹ cột mẹ cười
Cho nên mẹ đẻ, mẹ nuôi một mình.
151. Lả lơi cho rách yếm ra
Về nhà dỗi mẹ, yếm thông hoa không bền.
152. Lạ cho cái gái lộn chồng
Lộn thời chẳng được chạy đông chạy dài
Chạy ra đến ngõ ông cai
Ông cai vợ được đánh hai mươi vồ.
153. Lạ gì cái thói tiểu nhân
Ăn bằm buổi sáng, ăn bằm⁽¹⁾ buổi trưa.
(1) *Ăn bằm*: ăn ghe, ăn nhờ.

154. Làm gì những thói đưa đong
Gái bắt nạt chồng, em chẳng có ngoan.

155. Làm sao đến nỗi chồng chê?
Làm gạo quên sảy, quên rê, quên sàng
Đi chợ thì mong ăn hàng
Thấy trai bánh lạnh⁽¹⁾ trong lòng đắm sa
Về nhà dối mẹ, dối cha
Trăm lời chẳng có thật thà lời nao.
(1) *Bánh lạnh*: (tiếng địa phương) đẹp dễ.

156. Làm sao đến nỗi chồng chê
Rửa chén một nước, gạo rê một lần⁽¹⁾.
(1) *Rửa chén một nước*: ý nói làm dối, không sạch.

157. Làm thân con gái chẳng lo
Ngủ trưa đúng buổi⁽¹⁾, dậy đo mặt trời
Quần áo thì rách tả tơi
Lấy rơm mà túm, mỗi nơi mỗi đùm.
(1) *Ngủ trưa đúng buổi*: ngủ đến trưa mới dậy.

158. Làm thân con gái sao chẳng biết lo
Ngủ cho đúng giấc dậy đo mặt trời
Đi buôn thì chẳng mong lời
Giã đôi chày gạo tung rơi trắng nhà
Có tài phác láo ba hoa
Đi cấy hàng bốn, hàng ba lộn phèo.

159. Làm thì chẳng dám bằng ai
Ăn thì thứ nhất thứ hai trong làng.

160. Làm trai cho đáng làm trai

Ăn cơm với vợ lại nài nét niêu
Sống chết thời ông cũng liêu
Ông quyết không để cái niêu phần mầy.

161. Làm trai cho đáng nên trai
Ăn cơm với vợ, lại nài cạy niêu
Con vợ nó cũng biết điều
Thất lưng con cón, cạy niêu với chồng.

162. Làm trai cho đáng nên trai
Một trăm đám cổ chẳng sai đám nào.

163. Làm trai cho đáng nên trai
Véo đũa cho dài, ăn vụng cơm con.

164. Làm trai đã đáng nên trai
Ăn cơm với vợ lại nài vét niêu.

165. Lăm le dạ muốn kết duyên
Thấy anh dỏ chén chung tiền⁽¹⁾ em chê.
(1) Một kiểu cờ bạc ở Nam Bộ xưa.

166. Lăng xăng trên nguyệt dưới hoa
Nhiều nơi cho rạn không nhà gởi thân.

167. Lẳng lơ chẳng một mình tôi
Thanh Lâm, Đồng Sớm cũng đôi ba người.

168. Lẳng lơ chết cũng ra ma
Chính chuyên chết cũng đem ra ngoài đồng
Lẳng lơ chết có bánh giầy

Chính chuyên chết chả được đầy mâm xôi.

169. Lẳng lơ chết cũng ra ma
Chính chuyên chết cũng khiêng ra ngoài đồng.

170. Lẳng lơ con bế con bông
Chính chuyên ai dễ công chồng đến cho
 Chính chuyên chết cũng ra ma
Lẳng lơ chết cũng đem ra ngoài đồng
 Chính chuyên chết phải đi không
Lẳng lơ chết có tiếng công, tiếng chiêm.

171. Lẳng lơ cũng chẳng có mòn
Chính chuyên cũng chẳng sơn son để dành.

172. Lẳng lơ đeo nhẫn không chùa
Nhẫn thì rơi mất, lẳng lơ hãy còn.

173. Lẳng lơ đi vông đôn cong
Chính chuyên đứng ở đường dòng mà coi.

174. Lẳng lơ mới có con bông
Nhu mì như chị, nằm không cả đời.

175. Lật dật thì đất cũng đè
Những người thông thả rượu chè năm canh.

176. Lầu xanh ăn thiếu nói thừa
Liệu mà sống mãi mà lừa chúng anh.

177. Lấy anh anh sấm sửa cho

(6) *Xích Bích*: một trận đánh lớn trong *Tam quốc*. Chu Du, tướng Đông Ngô đánh tan gần 1 triệu quân Tào.

180. Lên xe cầm lấy dây cương
Mải lo kiếm mối, quên đường ngải nhân.

181. Liễn tàu vụng chাম nên lem
Lẳng lơ như bậu ai thềm bậu khoe.

182. Lỗ miệng thì nói Nam mô
Trong lòng thì đựng ba bồ dao găm.

183. Lời lành ai nỡ lấp tai
Gái hư chồng để⁽¹⁾ khoe tài với ai.
(1) *Chồng để*: chồng bỏ.

184. Lợn chệ mèo nó lăm lông
Kì tình lợn cũng bằng ông con mèo.

185. Lưỡi vò độc quá đuôi ong
Xui người tan hợp dứt lòng nghĩa nhân.

186. Lươn ngấn lại chệ chạch dài
Thờn bơn méo miệng chệ chai lệch mồm.

187. Má khoe con má chính chuyên
Chính chuyên với má, nó liễn với trai.

188. Má ơi con má hư rồi?
Má còn trang điểm phấn dôi làm chi?

189. Má ơi con má hư rồi
 Má đem ra biển làm mồi câu cua.
190. Má ơi con má hư rồi
 Móc tai cũng bán, vàng đôi cũng cầm.
191. Mang bầu, tới quán rượu dâu
 Say hoa đắm nguyệt quên câu ân tình.
192. Mảng coi con quạ rửa lông
 Chị em lân cận giựt chóng không hay.
193. Mặc ai đánh sập soi gương
 Mặc ai đồng đánh phố phường trắng hoa.
194. Mất trâu thì lại tậu trâu
 Những quân cướp vợ có giàu hơn ai.
195. Mẹ già hết gạo treo niêu
 Mà anh khăn đỏ, khăn điều vắt vai...
196. Mẹ ơi! Con mẹ hư rồi
 Dù mà son phấn điểm đôi cũng hư.
197. Mẹ ơi con ngựa nghề thay
 Cha tổ bố mày cũng giống tính tao.
198. Mèo hoang lại gặp chó hoang
 Anh đi ăn trộm gặp nàng moi⁽¹⁾ khoai.
 (1) *Moi*: đào, bới.

- 199.** Mèo lành ai dễ cắt tai
 Gái hư chồng bỏ gia tài tiêu hao.
- 200.** Mèo lành ai nỡ cắt tai
 Gái hư chồng để kêu nài ai thương.
- 201.** (a) Mèo lành ai nỡ cắt tai
 Gái kia chồng rầy khoe tài gì em?
- (b) Mèo lành ai dễ cắt tai
 Gái hư chồng để khoe tài vào đâu.
- 202.** Miếng ăn là miếng tội tàn
 Mất ăn một miếng, lộn gan lên đầu.
- 203.** Miệng còn hơi sữa nặc nồng
 Mảng chơi trống giấy, tơ hồng vội xe.
- 204.** Mình khoe mình đã chính chuyên
 Tay cầm bát mỡ đổ lên bát dầu
 Ai ơi, chứa chính chuyên đâu
 Mỡ đổ với dầu, nửa đục nửa trong.
- 205.** Mổ cha con đi bên sông
 Cơm trắng rượu nồng phỉnh dỗ chồng tao.
- 206.** Một chuông treo mấy cửa chùa
 Thân em là gái đánh lừa mọi nơi.
- 207.** Một đêm năm bảy trai vào
 Lòng tôi nhân đức chẳng để anh nào ra không.

208. Một rằng mình quyết lấy ta
Để ta mua gỗ làm nhà năm gian
 Bây giờ mình chê ta dần
Năm gian nhà ấy để phần mối xông
 Mối xông cột cái cho chí cột con
Mối xông cái đuôi lại sang cái xà
 Mối xông đòn tay thứ ba
Thế thì tan cửa nát nhà nàng ôi
 Mối xông cái ghế nàng ngồi
Như tàu lá ngói mọc búi cà gia
 Nay mười bốn mai đã là rằm
Oản ăn oán cất oán cảm đi chơi
 Có oán em tình phụ xôi
Có cam phụ quýt, có người phụ ta
 Có quán em tình phụ cây đa
Ba năm quán đổ cây đa hãy còn
 Có mực em tình phụ son
Có chậu bồ hòn tình phụ nhân duyên
 Có bạc em tình phụ tiền
Có nhân ngãi mới em quên anh rồi.

209. Một sông bắc được mấy cầu
Một mình em nhận lễ ăn trâu mấy nơi.

210. Muốn ăn gấp bỏ cho người
Gấp đi gấp lại, lại rơi vào mình.

211. Muốn ăn mà chẳng muốn mất
Cha mi lại bỏ cái bần cho mi.

- 212.** Muốn trong bầu uống nước dừa
 Muốn nên cơ nghiệp bầu chừa lang vân⁽¹⁾.
 (1) *Lang vân*: gái lộn chồng.

- 213.** (a) Mướp đắng đã có mặt của
 Bố bay khéo lừa lấy được mẹ bay.

- (b) Mướp đắng đã có mặt của
 Bố bay hay lừa lại gặp mẹ bay.

- 214.** Nam mô hai chữ từ bi!
 Phật còn ve gái hưởng chi thầy chùa.

- 215.** Nào ai đã lấy ai đâu
 Mà con nhái bèn đập đầu ra ghen.

- 216.** Nào ai đã lấy ông công
 Mà bà chúa đất đã lỏng lên trên.

- 217.** (a) Nào khi anh ồm anh đau
 Tay bưng chén thuốc vã dầu cho anh
 Bây giờ anh mạnh anh lành
 Anh tham chồn khác anh đành bỏ em.

- (b) Nào khi anh búng anh beo
 Tay cất chén thuốc tay đeo múi chanh
 Bây giờ anh khỏe, anh lành
 Anh mê nhan sắc anh tình phụ tôi
 Thà tôi xuống giếng cho rồi!

- 218.** Năm nay con gái hấn hào
 Trai chưa đi cưới nhảy vào làm dâu.

219. Nếu đẹp đã có tiếng đồn
Lọ là nhí nhảnh như trôn chích chòe.
220. Ngày xưa ta chữa lấy mày
Thời ta trải chiếu bàn tay cho ngồi
Bây giờ ta lấy được rồi
Chiếu chả cho ngồi, đất lại thả chông.
221. Nghe tin anh nói nhọc nhằn
Mẹ cho trái mít, anh mần cả xơ.
222. Nghĩ mình đã về vang gì
Mà mang tiếng bác lời chì đái nhau.
223. Nghĩ mình sang trọng nổi gì
Nước đầu rửa sạch cái lục xỉ ngày xưa.
224. Ngồi buồn kể ruốc nhau ra
Ruốc ông cũng thối, ruốc bà chẳng thơm.
225. Ngồi buồn nghĩ chuyện xưa nay
Trai tài gái sắc sao tày ngày xưa
Đời nay ăn sớm ngủ trưa
Ngồi rồi đối mách bỏ thừa việc nhà.
226. Ngồi buồn vượt bụng thở dài
Nhớ chồng thì ít, nhớ trai thì nhiều.
227. Ngồi đình ngồi quán chẳng sao
Hễ cất đến gánh thời nào công đâu.

228. Ngông nghênh áo tía quần hồng
Tuy rằng bóng bẩy nhưng không có gì.

229. Người đầu ăn nói dễ nghe
Nhân sâm thời ít, rễ tre thời nhiều.

230. Người thì chẳng đáng đồng chi
Ba hồn chín vía đòi đi vông đào.

231. Nhà anh có một cây chanh
Nó chứa ra cành nó đã ra hoa.

232. (a) Nhà anh có một cây chanh
Nó chứa ra cành, nó đã ra hoa
 Nhà anh có một mụ già
Thối cơm chẳng chín quét nhà chẳng nên
 Ăn cỗ lại đòi ngồi trên
Có cái bánh giầy nào lớn đem lên hầu già.

(b) Nhà anh có một bà già
Thối cơm chả chín, quét nhà chả nên
 Ăn cỗ thời tranh ngồi trên
Có khúc cá nướng tranh bên phần bà
 Bà ăn vãi ruột bà ra
Gọi con gọi cháu đưa bà đi chôn.

(c) Cây xanh thì lá cũng xanh
Nó chứa ra cành nó đã ra hoa
 Nhà anh có một mẹ già
Nấu cơm chả chín, quét nhà chả nên

Ăn cỗ thì đòi ngồi trên
Ăn phải miếng mỡ thì rên âm ầm.

233. Nhà anh lợp những mo nang
Nói láo với nàng nhà ngói năm căn.

234. Nhặt mồm chả muốn ăn quà
Có mía súc miệng được và bốn cây
Ngủ thời giờ ngộ nửa ngày
Giở mình một cái gây ngay thang giường.

235. Nhớ ai cơm chẳng buồn nhai
Chống dũa thử dài, hết chín lần xơi
Tôi xin bát nữa là mười
Đối phúc cùng Trời có sống được chẳng.

236. Nhớ ai cơm chẳng muốn nhai
Mười tám bát lật, được hai miếng và
Em còn sợ mẹ, nhái cha
Mười tám bát lật, miếng và chẳng thông.

237. Những người béo trực béo tròn
Ăn vụng như chớp đánh con cả ngày.

238. Những người chửi mẹ mắng cha
Chết xuống âm phủ leo qua cầu vồng.

239. Nói chín thì làm nên mười
Nói mười làm chín, kẻ cười người chê.

240. Nói ra sợ chị em cười
Lấy chồng tháng chín tháng mười có con.

- 241.** Nói thì đâm năm chém mười
Đến bữa tối trời chẳng dám ra sân.
- 242.** Nồi nát lại về Cầu Nôm
Con gái nỏ mồm về ở với cha.
- 243.** Nực cười cóc nọ leo thang
Chìa vôi⁽¹⁾ hút thuốc, hổ mang ăn trâu.
(1) *Chìa vôi*: Chim chìa vôi.
- 244.** Nực cười con khỉ đeo hoa
Con heo đội mào con gà nhuộm răng.
- 245.** Nực cười sao mọc ban ngày
Đào non kia mới tượng, dấu tay ai quào?
- 246.** Nước sông pha lẫn nước đồng
Con gái Phú Thọ đánh chồng cả đêm.
- 247.** Ông già đã trải mùi đời
Không nên tham luyện thói người lợi danh.
- 248.** Ông già ông đội nón cời
Ông ve con nít, ông Trời đánh ông.
- 249.** Ông già ông khác người ta
Sự kia sự nọ ông ma hơn người.
- 250.** Ở đời chẳng biết sợ ai
Sợ thằng say rượu nói dai tối ngày.

- 251.** Ở trên đời ăn chơi thú vị
Điếu thuốc giải phiền với chị đương xuân
Mơ màng quán Sở,⁽¹⁾ lầu Tần⁽²⁾
Đồ chơi hài hán, áo quần bảnh bao
Đồ chơi vắt vẻo võng đào
Đồ chơi ghế chéo, ngói cao ngựa bành
Nhập nhòe trên trướng dưới màn
Bốn mùa thấp ngọn đèn xanh chơi bởi
Rồi trên đời không ai bạn nữa
Rồi gia tài nhà cửa sạch không!
Khi xưa áo thắm quần hồng
Mùa hè lương cấp, mùa đông kéo mền
Bây giờ cấp rách vo viên
Tả tơi rách rưới, đảo điên bơ phờ
Nhà không lạnh ngắt như tờ
Ngày trông nắng đợi, đêm chờ trăng soi.
(1), (2) *Quán Sở, lầu Tần*: Sở, Tần: các nước chư hầu lớn của nhà Chu (Trung Hoa); *Quán Sở, lầu Tần*: những nơi sang trọng.
- 252.** Ở xa anh tưởng là Tiên
Lại gần mới biết gái thuyền duyên lộn chồng.
- 253.** Phụng hoàng đậu nhánh sa kê
Ông thần không vật mấy thằng dê cho rồi.
- 254.** Qua muốn kiếm một nàng thạo đường buôn bán
Rao cùng thôn quán mà chưa thấy chỗ nào
Thiếu chi những nữ má đào
Họ mê bài phé, bài cào, qua thất kinh⁽¹⁾.
(1) *Thất kinh*: khiếp kinh, đáng sợ.

255. Quen nhau từ thuở hàn vi
Bây giờ sang trọng không hỏi chi thân hèn.

256. Quét nhà lông mốt lông hai⁽¹⁾
Cha mẹ đi vắng dẫn trai về nhà.
(1) *Quét nhà lông mốt lông hai*: ý nói quét nhà dối, không sạch.

257. Quét nhà lông mốt lông hai
Chân đi trong ngõ, liếc trai ngoài đường.

258. Ra đi quần đỏ áo điều
Ở nhà thầy mẹ treo niêu lên chân.

259. Rượu kia nào có say người
Ở người say rượu chớ cười rượu say.

260. Sáng ngày ra đứng cửa Đông
Xem một quả bói lộn chồng được chăng?
Ông thầy gieo quả nói rằng
Lộn thì lộn được nhưng năng phải đòn
- Mồ cha đứa có sợ đòn
Miễn rằng lấy được chồng giòn thì thôi.

261. Sáo đối thì sáo ăn đa
Phượng hoàng lúc đối cứt gà cũng ăn.

262. Sắc kia nào có mê ai
Ở người mê sắc chớ cười sắc mê.

263. Sông Mơ, sông Mạn, sông Đào
Ba ngọn sông ấy chảy vào tuần ti

Em trót yêu anh bụng đã phát phì
Thuốc thang đâu khỏi anh thì bảo tôi
Trót yêu anh dễ đứng khó ngồi.

264. Sư đương tụng niệm Nam mô
Thấy cô xách giỏ mò cua bên chùa
Lòng sư luống những mơ hồ
Bỏ cả kinh kệ tìm cô hỏi chào
Ai ngờ cô đi đàng nào
Tay cầm tràng hạt ra vào bản khoán.

265. Sư đương tụng niệm trên chùa
Thấy cô xách giỏ bắt cua lên chùa
Lòng sư luống những mơ hồ
Bỏ cả kinh kệ tìm cô hỏi chào
Ai ngờ cô lại đi đâu
Tay lần tràng hạt nam mô đi tìm
Tìm cô mà chẳng thấy cô
Đấu hai gạo cháy ba rô chín tiền
Tìm duyên mà chẳng thấy duyên
Đấu hai gạo cháy chín tiền ba rô.

266. Sư tu đâu, tiểu tôi tu đấy
Oản với chuối ta cùng ăn chung
Rục từng xòe, ta rung não bạt
Dốc một lòng thế phát đi tu!

267. Tai nghe có đám giỗ gần
Trong bụng bản thân chẳng muốn ăn cơm.

- 268.** Tay bưng đĩa muối mắm lằm
Vừa đi vừa húp té rằm xuống mương.
- 269.** Tầm dâu mà leo cành dâu
Lòng ông hoa nguyệt nhưng râu ông xồm.
- 270.** Thái bình⁽¹⁾ người ngoắt kẻ kêu
Lâm chung⁽²⁾ bị nạn không điều hỏi thăm.
(1) *Thái bình*: lúc thanh bình, yên ổn.
(2) *Lâm chung*: sắp chết.
- 271.** Tham giàu phụ khó sao khôn
Nước mô mà đổ lá môn cho vừa.
- 272.** Tham vàng bỏ đồng gạch đầy
Vàng thì ăn hết, gạch xây nên thành.
- 273.** Thanh danh những tưởng thanh danh
Những chê quán rách, lều tranh không vào
Chẳng may gặp trận mưa rào
Đã chê quán rách lại vào lều tranh.
- 274.** Thân em nào hạt nào hoa
Nhẫn vàng xà tích⁽¹⁾ xe nhà nghênh ngang
Mẹ thì nấu nước bán hàng
Nhặt từ đồng kẽm còn sang trọng gì
Mà em bắc bậc kiêu kì
Hết thầy kí cốp, cu li⁽²⁾ trăm người
Kể từ hoa nguyệt đi chơi
Tính ra đã đủ nghìn người hay chưa
Đầu xanh ăn thiếu nói thừa

Trời mà để sống mãi để đi lừa chúng anh

Chết thì làm kiếp mẹ ranh

Sống thì chơi khắp thập thành⁽³⁾ mọi nơi.

(1) *Xà tích*: dây chuyền thường bằng bạc, phụ nữ ngày xưa dùng đeo ở thắt lưng làm đồ trang sức.

(2) *Culi*: công nhân, từ dùng trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

(3) *Thập thành*: trọn vẹn, đầy đủ. *Thập thành* ở đây có ý nghĩa mỉa mai.

275. Thân em như cái bông quỳ
Ngó thì tốt dạng, ngửi thì không thơm.

276. Thấy mẹ em tham ruộng đầu cầu
Tham nhà con một, tham trâu đầy chuồng
Thấy mẹ em tham bạc tham tiền
Tham con lợn béo, cầm duyên em già
Để đến nay anh cưới em nửa con gà
Dăm ba sợi bún, một và hột xôi.

277. Thế gian còn mặt mũi nào
Đã nhỏ lại liếm, làm sao cho đành.

278. Thiên hạ đời mô, thiên hạ đời chừ
Ăn cơm dứt giọng nói chuyện tầm phào
Nói cho cây xa cội, nói cho lựu xa đào
Cho gái thuyền duyên sắp mặt,
cho trai anh hào xây lưng.

279. Thiếu chi quan khách đường xa
Gà ở một nhà bôi mặt đá nhau.

- 280.** Thổ tả mà chẳng biết thân
Mặt như điệu rạn chơi xuân nổi gờ?
- 281.** Thôi thôi tôi biết anh rồi
Anh đi bốn cảng, anh ngồi chực ăn.
- 282.** Thôi thôi tôi biết anh rồi
Anh hút thuốc phiện cái môi thâm sì.
- 283.** Thối tai hôi nách rình rình
Chẳng ai hỏi đến, cậy mình chính chuyên.
- 284.** Thơm thảo bà lão ăn thừa
Bà ăn chẳng được bà lừa cho tôi.
- 285.** Thúy Kiều là Thúy Kiều kiều
Cơm trưa không có, quăng niêu ra vườn.
- 286.** Thuyền ai mà đổ giữa dòng
Tuy ngoài ván tốt, trong lòng ván hư.
- 287.** Thuyền than lại đậu bến than
Gặp cô yếm thắm, ôm quàng ngang lưng
- Thôi thôi, tôi van cậu rằng đừng
Tôi lạy cậu rằng đừng
Tuổi tôi còn bé, chưa từng nguyệt hoa
Tôi về gọi chị tôi ra
Chị tôi đã lớn, nguyệt hoa đã từng.
- 288.** Tiếc tiền mua lông mía sâu

Dành tiền đi cưới con dâu đãi dầm

Đãi dầm trôi cửa trôi nhà

Còn chút mẹ già nó cũng trôi luôn.

289. Tiền làm ra để trong nhà
Còn tiền cờ bạc để ra ngoài đường.

290. Tóc dài những búi mà trưa
Ham chi người đẹp mà thừa việc làm.

291. Tóc thời chưa đến mái tai
Quấn ngang quấn ngựa cho trai phải lòng.

292. Tôi ở Trà Vinh tôi nghèo quá
Tôi chèo ghe vô Cà Mau, Rạch Giá
Tôi mua ít tạ khoai lang
Tôi đi thẳng Trà Bang
Tôi bán một tạ chỉ lời mấy cắc
Tôi trở về nhà thấy anh ngồi ở sòng tứ sắc
Tôi kể chắc anh đã thua rồi
Trời đất ơi! Con năm bảy đứa, gạo tôi kiếm từng nổi
anh thấy không?

293. Trách ai dặng cá quên nơm
Dặng chim bể ná, quên ơn sinh thành.

294. Trách ai được miếu, phụ nghề⁽¹⁾
Được chiêm phụ trống, được bề phụ nan.
(1) *Nghè*: một loại miếu thờ (nhỏ hơn đền).

- 295.** Trai nam nhi lược ngà búi tóc
 Dây lưng thì nhuộm sắc hoa hiên
 Vui chơi xe lọ ống tiêm
 Cái khay trắc khảm, ngọn đèn mờ xanh
 Có phen vui thú lêu tranh
 Gõ đầu bằng gạch, che manh chiếu bướm
 Chiếu bắt khom để mà che gió
 Thế rồi mang xe lọ dăng ra
 Nào kì đến xái mười ba
 Quan tướng hút đờ để mà cầm hơi
 Trông người như cái ma trời
 Tóc xù cổ ngẳng, nằm phơi xương sườn
 Hết thuốc chúng bạn hết thương
 Vợ con cũng mất với nường phù dung.⁽¹⁾
 (1) *Phù dung*: thuốc phiện (cách nói văn hoa).

- 296.** Trăm năm trăm tuổi, trăm chồng
 Hễ ai có bạc thì bồng lên tay.
- 297.** Trăm năm trăm tuổi trăm chồng
 Mà duyên chưa lọt, má hồng chưa phai.
- 298.** Trăm năm trăm tuổi trăm chồng
 Phải duyên thì lấy, Tơ hồng nào xe.
- 299.** Trăm năm trăm tuổi trăm chồng
 Thăng nào nơon đạo ẵm bồng trên tay.
- 300.** Trăm năm trăm tuổi trăm chồng
 Yêu nhau thì bế thì bồng trên tay.

301. Trắng lên nhu nhú đầu non
 Số em là số sớm con, muộn chồng.
302. Trắng rằng trắng chẳng nguyệt hoa
 Sao trắng chứa Cuội trong nhà hồi trắng?
303. Tre lên chính lóng⁽¹⁾ tre hồi
 Em làm quân quật anh ngồi vắt chân.
 (1) *Lóng*: giống, đoạn thân cây giữa hai đốt.
304. Trong nhà đã có đồ chơi
 Song le còn muốn của người thêm xinh.
305. Trong nhà đã có hoàng cầm
 Song le còn muốn nhân sâm nước người.
306. Trong nhà đã có vàng mười
 Song le lại muốn của người nhân sâm.
307. Trồng trâu thả lộn dây tiêu
 Con theo đàn điếm, mẹ liêu con hư.
308. Trời sinh ra ông tướng tài
 Cờ bạc, xóc đĩa đông dài cả đêm
 Canh trước tướng hãy còn tiền
 Canh sau cố áo ngồi bên lọ hồ
 Cái ngảnh đi, thò tay móc lọ
 Cái ngảnh lại, phì phò chén say
 Còn tiền, đánh cái cũng hay
 Hết tiền đi ngủ lại hay giật mình

Tưởng sự tình bạc này hai sấp
 Chẳng ai ngờ nó lại sấp ba
 Bấy giờ quan tướng thua ra
 Áo quần cố hết tro ra về trần
 Về giữa sân vạch quần bắt rận
 Vợ trong nhà vợ giận chẳng nấu cơm
 Bấy giờ tướng chúi ổ rơm
 Chẳng dám hạch nước, hạch cơm hạch trâu
 Vợ thương chồng ra màu rét muối
 Dem tiền đi chuộc lấy áo về
 Từ rày tướng hẳn xin thề
 Đã đi cò bạc xóc đĩa còn về chi đây.

309. Trúc xinh trúc hóa ra lá
 Cá xinh cá hóa ra rồng
 Hỏi đôi, ba tư mụ xã:
 Còn gái lộn chồng thì hóa ra chi?

310. Từ ngày em về nhà này
 Tưởng ngày một khá, hóa ngày một hư
 Đi chợ ăn những quà trừ
 Đi tắm mất váy, khu khu chạy về
 Nấu cơm trên sổng dưới khô
 Đủ cả tứ bề như thể cháo hoa
 Bữa ăn nổi bảy nổi ba
 Quanh năm ngày tháng chẳng ra đồng nào
 Rửa bát ngủ gật cầu ao
 Ngủ trưa chồng gọi, kêu sao nhức đầu
 Ăn nói cẩu nhẩu, cẩu nhàu
 Sai em rinh nước đổ vào tàu khoai

Việc ăn em chẳng kém ai
Hễ mó đến gánh thì vai sứt hờ
Việc làm chênh mảng thờ ơ
Lại thêm một chút làm thơ với chồng.

311. Tưởng rằng khăn trắng có tang
Ai ngờ khăn trắng ra đường ve trai.

312. Vào chùa xem tượng mới tô
Xem chuông mới đúc, xem cô lộn chồng
Cô lộn chồng cô tu đã vậy
Mẹ cha già trông cậy vào đâu?
Cô ơi giữ lấy cảnh mẫu!

313. Văng sao Hôm, có sao Mai
Văng chàng thiếp đã có trai ở nhà.

314. Văng trăng thì đã có sao
Chồng mày đi vắng có tao ở nhà.

315. Vốn tôi có máu đau hàm
Cơm ăn thì đỡ, việc làm thì đau.

316. Vợ tôi giỏi đã vô song
Đi chưa tới chợ đã mong ăn hàng
Bánh, bún, đường, kẹo, khoai lang
Đầu chợ, cuối chợ chần quan điệu tiên⁽¹⁾
Về nhà cáu gắt huyền thiên⁽²⁾
Rằng chồng làm dở thiếu tiên tôi tiêu.

(1) *Chần quan điệu tiên*: một quan tiên điệu chần.

(2) *Huyền thiên*: lung tung.

317. Vườn kia hoa rụng đầy vơi
Thấy em nhỏ tuổi mà đã nhiều nơi, anh buồn.

318. Xưa kia ăn đâu ở đâu
Bây giờ có bí chê bầu rằng hôi.

319. Xưa kia gương sáng không soi
Bây giờ tróc thủy, lại đòi soi gương.

KINH NGHIỆM SỐNG VÀ HÀNH ĐỘNG

ỨNG XỬ

1. Ai ơi! Chớ vội cười nhau
Cây nào là chẳng có sâu chạp cành.
2. Ai ơi! chớ vội cười nhau
Ngắm mình cho tỏ, trước sau sẽ cười.
3. Ai ơi! Chớ vội khoe mình
Giang hồ lắm kẻ tài tình hơn ta.
4. Ai ơi đừng phụ bát đàn
Nâng niu bát sứ bể tan có ngày.
5. Ai ơi, được ngọc đừng cười
Ta đây mất ngọc rụng rời chân tay.
6. Ai rằng ta chẳng khôn này
Đến khi nói dại, mặt ngay cán tà.
7. Ai xui ai khiến trong lòng
Mau chân nhảy miệng mắc lòng gian nan.
8. Ăn lâu thì hết miếng ngon
Nói lâu thì hết điều khôn hóa rồ.
9. Bên thẳng thì bên phải chùng
Hai bên cùng thẳng thì cùng dứt dây.

10. Cách sông nên phải lụy dò
Tối trời nên phải lụy cô bán dầu.
11. Cách sông nên phải lụy thuyền
Như đường liền ai phải lụy ai.
12. Càng thắm thì lại càng phai
Thoang thoảng hoa nhài mà lại thơm lâu.
13. Chim khôn lánh bấy, lánh dò
Người khôn lánh chốn ô đồ mới khôn.
14. Chữ nhẩn là chữ tương vàng
Ai mà nhẩn được thì càng sống lâu.
15. Con công tố hộ⁽¹⁾ trên rừng
Hễ có cô chị thì đừng cô em.
(1) *Tố hộ*: kêu.
16. Con ngựa tía ăn quanh Đèo Cả⁽¹⁾
Bóng trắng rầm sắp ngã về đông
Chẳng thà giục già về không
Chứ không cướp vợ tranh chồng người ta.
(1) *Đèo Cả*: còn gọi là đèo Cù Kịch, nằm trên dãy núi Đại Lãnh, đèo dài khoảng 8 km, ngăn cách hai tỉnh Phú Yên và Khánh Hòa (theo Nguyễn Đình Chúc).
17. Con ơi muốn nên thân người
Lắng tai nghe lấy những lời mẹ cha.
18. Cơ hàn ngày nắng đêm mưa
Người thương thương trả, người đưa đưa người.

19. Cơm sôi cả lửa thì khô
Sự lắm hay hồng là lẽ thế gian.
20. (a) Cười người chớ có cười lâu
Cười người hôm trước hôm sau người cười.
- (b) Ai ơi chớ vội cười nhau
Cười người hôm trước hôm sau người cười.
21. Cười người ngó lại sau vai
Ai mà trong sạch hơn ai mà cười.
22. Đi ra đồng đất nước người
Những đứa lên mười cũng gọi bằng anh.
23. Đó vàng đây cũng kim ngân
Đó nặng mười phần đây chín có dư.
24. Đời cha cho chí đời con
Có muốn so tròn, thời phải so vuông.
25. Đừng khôn ngoan chớ vụng về
Đừng cho ai lận, chớ hể lận ai!
26. Giơ tay anh hứng sương trời
Rửa sao cho sạch những lời thị phi.
27. Khen cho anh bạn trí tài
Thương không hồng biết, giải bày dễ nghe.

28. Khôn ngoan chẳng ngoại thực thà
Lường lường, tráo đấu, chẳng qua đong đầy.
29. Khôn ngoan giữa đám ba bề
Đừng cho ai lận, chớ hể lận ai.
30. Khôn ngoan ở đất nhà bay
Dù che ngựa cưỡi tới đây phải luôn.
31. Khôn ngoan thời kiếm ăn ngoài
Vô phúc mặt đời mới kiếm ăn quanh.
32. Kim vàng ai nữ uốn câu
Người khôn ai nữ nói nhau nặng lời.
33. Kim vàng ai nữ uốn câu
Người khôn ai nữ nói nhau nặng lời
Hoa thơm ai chẳng muốn đeo
Người khôn ai nữ chất chiu đến lời.
34. Lênh đênh bè ngỗ, bè dứa
Quần nâu áo vá đâu vừa thì chơi.
35. Liệu bề đất được thì đưng
Đừng gây rồi bỏ thế thường cười chê.
36. Lời nói chẳng mất tiền mua
Liệu lời mà nói cho vừa lòng nhau.
37. Lười vò⁽¹⁾ độc quá đuôi ong

Xui người tan hợp dứt lòng nghĩa nhân.

(1) *Lười vò*: tò vò, loại ong có sắc màu xanh, làm tổ bằng đất.

38. Người đời ai có đại chi
Khúc sông eo hẹp phải tùy khúc sông.

39. Người khôn không nở roi đòn
Một lời nhẹ nhàng còn đáng cay.

40. Nói người chả ngấm đến thân
Thử sờ lên gáy xem gần hay xa
Nói người chả ngấm đến ta
Thử sờ lên gáy xem xa hay gần.

41. Nói người chẳng ngấm đến ta
Cái gương tà liếp để mà soi chung.

42. Ở cho phải phải phân phân
Cây đa cây thân, thân cây cây đa.

43. Ở cho phải phải phân phân
Cây đa cây thân, thân cây cây đa
Thương người, người lại thương ta
Ghét người, người lại hóa ra ghét mình.

44. Ở đời ai có đại gì
Khúc sông eo hẹp, phải tùy khúc sông.

45. Ở sao cho vẹn cho toàn
Giao ngôn chớ phụ, nghĩa vàng chớ vong.

46. Ở sao cho vừa lòng người
Ở rộng người cười, ở hẹp người chê.
47. Ở sao cho vừa lòng người
Ở rộng người cười, ở hẹp người chê
Cao chê ngồng, thấp chê lùn
Béo chê béo trực béo tròn
Gầy chê xương sống, xương sườn phơi ra.
48. Rượu lạt uống lắm cũng say
Người khôn nói lắm dẫu hay cũng nhàm.
49. Thối quyển⁽¹⁾ phải biết chuyển hơi
Khuyên người phải biết lựa lời khôn ngoan.
(1) *Quyển*: loại nhạc cụ như ống sáo.
50. (a) Thứ nhất sợ kẻ anh hùng
Thứ nhì sợ kẻ bản cùng liều thân.
- (b) Thứ nhất sợ kẻ anh hùng
Thứ nhì sợ kẻ bản cùng khố dây.
51. Thương ai thì thương một người
Tàu mảnh chì mà chạy mãi chín mươi khúc sông.
52. Thường thường phải đạo thì thôi
Đừng sẵn mà dứt, đừng lời mà chùng.
53. Trời sinh ra đã làm người
Hay ăn, hay nói, hay cười, hay chơi

Khi ăn thời phải lựa mùi
Khi nói thời phải lựa lời chớ sai
Cả vui chớ có vội cười
Nơi không lễ phép chớ chơi làm gì.

54. Vàng sa xuống giếng khôn tìm
Người sa lời nói như chim sổ lồng.

55. Vàng thì thử lửa thử than
Chuông kêu thử tiếng, người ngoan thử lời.

56. Vay chín thì trả cả mười
Phòng khi túng lỡ có người cho vay.

QUAN NIỆM VỀ NHÂN CÁCH, NHÂN ĐỨC, NHÂN NGHĨA, SỰ BIẾT ƠN, TÌNH NGHĨA, SỰ THỦY CHUNG, PHẨM CHẤT ANH HÙNG

1. Ai ơi cứ ở cho lành
Tu nhưn tích đức để dành về sau.
2. Ai ơi! đừng vội chớ lo
Khăng khăng giữ lấy trượng phu cho bền
Ai ơi! giữ lấy đạo hiền
Trồng cây lấy đức, xây nền lấy nhân.
3. Anh em cốt nhục đồng bào
Vợ chồng là nghĩa, lẽ nào chẳng thương.

4. Anh hùng ẩn sĩ quy điền
Kiếm nơi cha thảo mẹ hiền gửi thân.

5. Ăn quả nhớ kẻ trồng cây
Ăn gạo nhớ kẻ cấy, xay, giã, sàng.

6. Ăn quả nhớ kẻ trồng cây
Ăn khoai nhớ kẻ cho dây mà trồng.

7. Ăn quả nhớ kẻ trồng cây
Nào ai vun quén cho mảy mảy ăn.

8. Ban sơ ai dễ rõ lòng
Lửa kia dầu cả, vàng ròng chẳng nao.

9. Bao giờ cạn lạch Đồng Nai
Nát chùa Thiên Mụ⁽¹⁾ mới sai lời nguyên.

(1) *Thiên Mụ*: chùa Thiên Mụ trên bờ sông Hương ở Huế. Chùa được cất trên một quả đồi xây năm 1601, trong chùa có 32 pho tượng bằng vàng đã bị lấy mất, có tháp 7 tầng cao 21m 20, mỗi tầng có một tượng Phật, có bia năm 1715 và 1804. Chuông đúc năm 1710 nặng 2052 kg treo trong lầu sáu góc.

10. Bảo đừng nghe tiếng thị phi
Thĩ chung⁽¹⁾ giữ vẹn một nghề sắt son.

(1) *Thĩ chung*: thủy chung, trước sau (như một).

11. Bắt tay giao mặt dặn rằng
Đó đây xin nhớ đạo hàng thuở xưa.

12. Biển Đông sóng dục ba đào
Ngãi nhân khác thể sóng nhào biển Đông.

13. Cây xanh thì lá cũng xanh
Cha mẹ hiền lành để đức cho con.
14. Chẳng qua duyên nợ trời sinh
Tham vì nhơn nghĩa lợi danh chẳng màng.

15. Chị Hạnh Ngươn⁽¹⁾ thủ tiết
Ai có biết chẳng là
Sống nhơ không chịu, chẳng thà chết thơ.

(1) *Hạnh Ngươn*: tức Hạnh Nguyên, nhân vật trong truyện *Nhị Độ Mai*. Hạnh Nguyên là con gái Trần Đông Sơ, đã hứa hôn với Mai Bích, tự là Lương Ngọc, con trai của Mai Bá Cao. Vì cha Hạnh Nguyên có hiềm khích với quan thái sư là Lư Kỉ nên Lư Kỉ trả thù, tâu vua bắt Hạnh Nguyên đi cống Hồ. Đi nửa đường, Hạnh Nguyên đã gieo mình xuống sông để thủ tiết, may nhờ thần cứu trợ, về sau được sum họp cùng Lương Ngọc.

16. Chịu oan mang tiếng bán vằm⁽¹⁾
Bán vằm tôi bán, điểm dăng tôi không.
(1) *Bán vằm*: bán hàng ăn ở trên các cửa sông.

17. Chỗ nào chí quyết một nơi
Làm người nay đổi mai dời sao nên.

18. Chử rằng bạc phúc vô môn
Sang giàu dễ kiếm, người khôn khó tìm.

19. Chử rằng hổ tử lưu bì⁽¹⁾
Làm người phải để danh gì hậu lai.
(1) *Hổ tử lưu bì*: cạp chết để da.

20. Có tiên thì hậu mới hay
Có trồng cây đức mới dày nền nhân.
21. Có trăng chớ phụ ngọn đèn
Ánh trăng một thuở, ngọn đèn nghìn năm.
22. Của bất nghĩa có giàu đâu
Ở cho ngay thực giàu sau mới bền.
23. Của đời muôn sự của chung
Hơn nhau một tiếng anh hùng mà thôi.
24. Cứ trong nghĩa lí luân thường
Làm người phải giữ kỉ cương mới mầu
Đừng cậy khỏe, chớ khoe giàu
Trời kia còn ở trên đầu, còn linh.
25. Đạo chơi quán cũng như nhà
Lều tranh có nghĩa hơn tòa ngói cao.
26. Dẫu xây chín bậc phù đồ
Chẳng bằng làm phúc cứu cho một người.
27. Dốc bỏ thương kẻ ăn đong
Có chồng thương kẻ nằm không một mình.
28. Dốc lòng trả nợ áo cơm
Sống cho trọn thảo, thác thơm nhân hiền.
29. Đá mòn nhưng dạ chẳng mòn
Tào khê nước chảy hầy còn tro tro.

30. Đạo cang thường khó lắm bạn ơi
 Không như ong bướm đậu rồi lại bay.
31. Đấng trượng phu đừng thù mới đáng
 Đấng anh hùng, đừng oán mới hay.
32. Đèn nào cao bằng đèn ông Chánh
 Bánh nào trắng bằng bánh bò bông
 Trách ai ăn ở hai lòng
 Sang sông rồi nhớ quên công người chèo.
33. Đờn cầm ai nhớ dứt dây
 Gấm mình vô tội ai gây oán thù.
34. Đường xa nhân ngãi nào xa
 Đi đâu anh cũng ghé nhà
 Trước thăm phụ mẫu, sau là thăm em.
35. Đừng nên ham phú quý hèn
 Đừng như châu chấu thấy sáng đèn nhảy vô.
36. Gừng già, gừng rụi, gừng cay
 Anh hùng càng cực, càng dày nghĩa nhân.
37. Gươm linh sút cán còn trành
 Bình hương dầu bể, miếng sành còn thơm.
38. Khăn bìa bốn chéo bịt trùm
 Chỗ nào nhờn đạo, chỉ dùm làm ơn.

- 39.** Khó giúp nhau mới thảo
Giàu tương trợ ai màng
Cây kiểng đang xanh sao anh tưới, cây kiểng tàn
anh bỏ khô?
- 40.** Khó giúp nhau mới thảo
Giàu tương trợ ai màng
Kiếm người giữ đạo chỗ điểm dàng thiếu chi.
- 41.** Khuyên em xét kĩ, em nghĩ cho cùng
Trung trinh liệt nữ, quân tử anh hùng
Làm sao cho vẹn tam tòng
Gái ngoan chẳng lấy hai chồng bỏ anh.
- 42.** Khuyên đừng phụ chốn khó khăn
Khó mà biết ngãi cũng bằng giàu sang.
- 43.** Làm người giữ trọn đạo ba⁽¹⁾
Sau dầu có thác cũng là thơm danh.
(1) *Đạo ba*: tức đạo tam tòng (đối với người phụ nữ): ở nhà theo cha, lấy chồng theo chồng, chồng chết theo con.
- 44.** Làm người phải biết ngũ luân
Nếu mà thiếu một mười phần thẹn thuồng.
- 45.** Làm trai cho đáng nên trai
Phú Xuân đã trải, Đồng Nai cũng từng.
- 46.** Làm trai cho đáng nên trai
Xuống Đông, Đông tỉnh, lên Đoài, Đoài tan.

47. Làm trai đứng ở trên đời
Sao cho xứng đáng giống nòi nhà ta
 Ghé vai gánh đỡ sơn hà
Sao cho tỏ mặt mới là trượng phu.
48. Làm trai giữ trọn ba giềng
Thảo thân, ngay chúa, vợ hiền chớ vong.
49. Làm trai quyết chí lập thân
Rồi ra gặp hội phong vân kịp người
 Làm trai đứng ở trên đời
Cho người biết mặt cho đời biết tên.
50. Làm trai quyết chí tang bồng
Sao cho tỏ mặt anh hùng mới cam.
51. Làm trai thì ở cho trung
Chớ ở hai lòng mà hóa dở dang.
52. Mặc ai chác lợi mua danh
Miễn ta học đặng đạo lành thì thôi.
53. Một mai ai chớ bỏ ai
Chỉ thêu nên gấm, sắt mài nên kim.
54. Một ngày cũng nghĩa công ơn
Hướng chi sáo ở với đồn thuở nay.
55. Mua nổi phải nhớ lấy vung
Kéo tơ nhớ ngãi con tầm ngày xưa.

56. Mười làm chi, một làm chi
Sinh ra có nghĩa có nghi thời hơn.
57. (a) Ngãi nhân như bát nước đầy
Bụng đi mà đổ, hốt rày đặng sao.
- (b) Ngãi nhân như bát nước đầy
Đổ đi hốt lại, sao tày thuở xưa?
58. Ngựa mạnh chẳng quản đường dài
Nước kiệu mới biết tài trai anh hùng.
59. Người có vinh có nhục
Cũng như nước có đục có trong
Bởi mình không có đồng lọc
Không lo học tập cho rồng như ai.
60. Người còn thì của cũng còn
Miễn là nhân ngãi vương tròn thì thôi.
61. Người đời hữu tử, hữu sanh
Sống lo xứng phận, thác dành tiếng thơm.
62. Người đời ngay thật là khôn
Gian tham ghen lận sao còn được hay
Mưu tham chất nặng chứa đầy
Nhà đều ăn cả, tội nay một mình.
63. Người gian thì sợ người ngay
Người ngay chẳng sợ đường cày khúc khu.

64. Người trồng cây hạnh người chơi
Ta trồng cây đức để đời về sau.
65. Nhận còn chích bạn lạc bầy
Người đời sao khỏi đổi rày đôi phương.
66. Nhận kêu sương, cò đương ngóng cổ
Phụng giao đầu, hạc đỗ nhành mai
Làm trai cho đáng sức trai
Áo vải bạn ngoài, áo lụa bạn trong.
67. Nhân nghĩa là chúa muôn đời
Bạc tiền là khách qua chơi bấy giờ.
68. Nhân tham tài tắc tử
Điều tham thực tắc vong⁽¹⁾
Tiết Cương⁽²⁾ xưa đúng bực con dòng
Lâm cơn hoạn nạn còn mang vòng gian nan
Cũng bởi vì kết nghĩa bạn vàng
Uống đôi chén rượu, cổ mang gông xiềng
Cứu vật, vật trả ơn liền
Cứu nhân, nhân trả oán nhân tiền chẳng lâu
Sông suối không chết, chết vũng chân trâu
Làm vậy đã thấm chưa Trời!

Cọp kêu ba tiếng không sợ, sợ người đời mưu thâm.

(1) Nghĩa là: người tham của thì chết, chim tham ăn thì chết.

(2) *Tiết Cương*: (con Tiết Đình Sơn và Phan Lê Hoa) bị tru di tam tộc, một mình trốn thoát đến nhờ bạn cũ là Tiết Nghĩa. Tên này ham danh lợi, đổ rượu cho Cương uống say rồi trói đem nộp cho Võ Hậu (tuồng *Tiết Cương chống búa*).

- 69.** Như vậy mới gọi là trai
Trên lo nghĩa chúa dưới mài thảo thân.
- 70.** Những người thâm độc hiểm sâu
Gương treo tày liếp trên đầu chẳng soi.
- 71.** Nhứt lê, nhì lựu, tam đào
Bên tình, bên nghĩa, bên nào cũng đồng thân.
- 72.** Nước dưới sông có khi trong khi đục
Trang anh hùng có khi nhục khi vinh.
- 73.** Ở đời ba bảy lần chồng
Miễn sao giữ được một lòng là hơn.
- 74.** Ở hiền thì lại gặp lành
Những người nhân đức trời dành phúc cho.
- 75.** Ở hiền thì lại gặp lành
Nhược bằng ở dữ, tan tành cái con.
- 76.** Ở hiền thì lại gặp lành
Ở ác gặp dữ tan tành như tro.
- 77.** Ở hiền thời lại gặp lành
Ăn bơ làm biếng gặp anh đứng đường.
- 78.** Ở sao như quế trên non
Trăm năm khô rụi vỏ còn dính cây.

79. Sang giàu tránh kẻ thất phu
Khó hèn học đặng đạo nhu người dùng.
80. Sông sâu nước chảy đá mòn
Của kia ăn hết, nghĩa còn ghi xương.
81. Sống làm tướng thác làm thần
Giết người bạc ngãi một lần mà thôi.
82. Tham giàu phụ khó ai khen
Như con châu chấu rặng đèn đáp vô.
83. Thân em như cánh buồm trước gió
Nay đây mai đó thiệt khó làm sao
Biết đâu nơn nghĩa đặng vào gởi thân.
84. Thân em như thể trăng rằm
Mây đen có phủ, chẳng lằm giá trong.
85. Thiên cao đã có thánh tri
Những người nhân nghĩa hàn vi bao giờ.
86. Thức lâu mới biết đêm dài
Ở lâu mới biết là người có nhân.
87. Tiếng lành đồn xa, tiếng dữ đồn xa
Tiếng lành tiếng dữ, đồn ba ngày đường.
88. Tóc dài thì tóc rụng đi
Tham người có nghĩa tham chi tóc dài.

89. Trách ai tham phú phụ bần
Tham xa mà bỏ nghĩa gần sao nên.
90. Trách người một, trách ta mười
Bởi ta bạc trước, cho người tệ sau.
91. Trách người quân tử sang ngang
Ruộng người thì cấy, bỏ hoang ruộng nhà.
92. Trai như ai chứ trai như anh núp bụi nằm bờ
Gái như ai chứ gái như em cầm cương lên ngựa
phất cờ anh coi.
93. Trăm năm dầu lỗi hẹn hò
Cây đa còn đó con đồ khác đưa.
94. Trăm năm lòng gắn dạ ghi
Dầu ai đem bạc đổi chì mặc ai.
95. Trăm năm nhơn nghĩa vẹn toàn
Tử sinh tạc dạ đá vàng nào phai.
96. Trăm năm tạc một chữ đồng
Kẻ vun cây đức, người trồng cây nhân.
97. Trên cây lê dưới cây đào
Bên tình bên nghĩa bên nào nặng hơn?
98. Trời cao lồng lộng
Đất rộng thênh thênh

Tôi không có dạ phụ mình
Bởi anh ở bạc phụ tình nghĩa xưa.

99. Trượng phu anh xử nghĩa vuông tròn
Ngàn năm lưu lạc dạ còn thương anh.

100. Từ rày khuyên kẻ có con
Lựa người nhân nghĩa gả còn nhờ sau.

101. Vì dầu cây cứng rễ bền
Gió lay chẳng chuyển sấm rền chẳng rung.

QUAN NIỆM VỀ GIÁ TRỊ CỦA LAO ĐỘNG, SỰ CẦN CÙ

1. Ai ơi! Bụng bát cơm đầy
Đẻo thơm một hạt, đắng cay muôn phần.

2. Anh ơi có chí canh nông
Chín phần ta cũng được trong tám phần
Can chi để ruộng mà ngâm
Làm ruộng lấy lúa nuôi tầm lấy tơ
Tằm có lúa, ruộng có mùa
Chăm làm trời cũng đền bù có khi.

3. (a) Có khó mới có miếng ăn
Không dung ai dễ mang phần đến cho.

(b) Có làm mới có mà ăn
Dung không ai dễ đem phần đến cho.

4. Có khó thì mới có sang
Bổng dưng ai vông bà Hoàng đến cho.
5. Có vất vả mới thanh nhàn
Không dưng ai dễ cầm tàn che cho.
6. Đê kia ai đắp lên cao?
Cái dải sông đào, ai xẻ làm khơi?
Gạo, ngô, hoa quả mọi mùi
Nào ai cây cấy, nào ai vun trồng?
Bây giờ no ấm ung dung
Biết ai nhớ kẻ có công chăng là?
7. Đời người có một gang tay
Ai hay ngủ ngày chỉ được nửa gang.
8. Giàu đâu đến kẻ ngủ trưa
Hay đâu những gái đong đưa đến giờ.
9. Giàu đâu những kẻ ngủ trưa
Sang đâu những kẻ say sưa tối ngày.
10. Làm người cho biết tiện tằn
Đồ ăn thức mặc có ngần thì thôi
Những người đói rách rạc rài
Bồi phụ của Trời, làm chẳng nên ăn.
11. Một ngày liệu ở giờ dần
Một đời liệu ở chữ cần mà ra.

12. Muốn no thì phải chăm làm
Một hạt thóc vàng, chín giọt mồ hôi.
13. Trăm năm trong cõi trời chung
Trăm nghề cũng phải có công mới thành
Cứ trong gia nghiệp nhà mình
Ngày đêm xem sóc giữ gìn làm ăn
Chữ rằng: "tiểu phú do cần"⁽¹⁾
Còn như "đại phú" là phần "do thiên"
Dừng trễ nải, chớ ghét ghen
Còn như lộc nước có phen đổi dào.
(1) *Tiểu phú do cần, đại phú do thiên*: giàu bé do chăm
chỉ, giàu lớn do trời.
14. Trời nào có phụ ai đâu
Hay làm thì giàu, có chí thì nên.
15. Vất vả có lúc thanh nhàn
Không dung ai để cầm tù che cho.

LÒNG QUYẾT TÂM, SỰ KIÊN TRÌ

1. Ai ơi! đã quyết thì hành
Đã đan thì lận⁽¹⁾ tròn vành mới thôi.
(1) *Lận*: một thao tác trong công việc đan các đồ dùng
như rổ, rá, thúng...
2. Ai ơi! đã quyết thì hành
Đã dẫn thì vác cả cành lẫn cây.

3. Ai ơi, giữ chí cho bền
Dù ai xoay hướng đổi nền mặc ai.
4. Ai ơi giữ chí cho bền
Mặc ai xoay hướng đổi nền mặc ai
Thủng thẳng mà lượm mo rơi
Ở cho có chí hơn người trèo cao.
5. Ăn thì vóc, học thì hay
Có công mài sắt có ngày nên kim.
6. Cây cao thì gió càng lay
Càng cao danh vọng càng dày gian truân
Cây cao chẳng quản gió tung
Đê cao chẳng quản nước sông tràn vào.
7. Chớ thấy bể rộng mà lo
Bể rộng mặc bể chèo cho có ngân.
8. Đã sinh ra kiếp đàn ông
Đèo cao núi thẳm, sông cùng quản chi.
9. Hãy còn bền chí câu cua
Dù ai câu chạch, câu rùa mặc ai.
10. Làm trai chí ở cho bền
Đừng lo muộn vợ, chớ phiền muộn con.

11. Làm trai quyết chí tu thân
 Công danh chớ vội, nợ nần chớ lo
 Khi nên trời giúp công cho
 Làm trai năm liệu, bảy lo mới hào⁽¹⁾
 Trời sinh Trời chẳng phụ nào
 Công danh gặp hội anh hào ra tay
 Trí khôn rắp để dạ này
 Có công mài sắt, có ngày nên kim.
 (1) *Hào*: người đức độ tài trí hơn người.
12. *Nhân tham tài tắc tử*
 Cũng như *điều tham thực tắc vong*⁽¹⁾
 Ban sơ ai dễ rõ lòng
 Lửa kia dầu nóng vàng ròng chẳng nao.
 (1) Nghĩa là: người tham của thì chết, chim tham ăn cũng hết đời.
13. Non cao cũng có đường trèo
 Đường dẫu hiểm nghèo cũng có lối đi.
14. Non cao cũng có đường trèo
 Nhưng bệnh hiểm nghèo có thuốc thần tiên.
15. Nước lã mà vã nên hồ
 Tay không mà nổi cơ đồ mới ngoan.
16. Sá bao cá chậu chim lồng
 Hễ người quân tử cố cùng mới nên.

8. Chim quyên ăn trái ổi tàu
Thương nhau bất luận khó giàu làm chi.
9. Chim quyên ăn trái ổi tàu
Xứng đôi mẹ gả ham giàu làm chi
Nhà giàu tiếng bắc tiếng chì
Bắt mình làm lụng đau đi, mỏi lưng.
10. Chim quyên nó đậu bụi riêng
Dấu bà con ruột không tiền cũng xa.
11. Chũ rằng họa phúc vô môn
Tìm giàu thì dễ, tìm khôn khó tìm.
12. Chũ rằng: phú quý tại thiên⁽¹⁾
Giàu sang tại số, hiển nhiên tại trời.
(1) *Phú quý tại thiên*: giàu sang do trời.
13. Có con hơn của anh ơi
Của như buổi chợ họp rồi sẽ tan.
14. Có của thì có mẹ nàng
Có bạc có vàng thì có kẻ ưa.
15. Có của thì có người nâng
Có bạc có vàng thì có người ưa.
16. Có tiền chán vạn người hầu
Có bạc có dầu chán vạn người khêu.
17. Có tiền chén chú chén anh
Hết tiền đứng đỉnh ra tình không vui.

18. Có tiền xă bắm cho vào
Không tiền thời đứng bờ rào cho xa.
19. Có trăng nên mới phụ đèn
Đặng nơi sang trọng⁽¹⁾ phụ phàng nghĩa xưa.
(1) *Sang trọng*: sang trọng.
20. Con chim ham ăn còn mắc cái trông
Người mà ham của sao khỏi mắc vòng gian nan.
21. Cô kia đen thui đen thui
Ngồi trên đồng của lăm người vào ra
Cô kia trắng nõn trắng nà
Chạy ăn từng bữa chẳng ma nào thềm.
22. Đó vàng đây cũng kim ngân
Đóặng mười phần, đây chín có dư.
23. Đói cơm hơn kẻ no rau
Khó mà quân tử hơn giàu tiểu nơn.
24. Đừng tham nhà ngói bức bàn
Nhà tranh quét sạch thanh nhàn thì hơn.
25. Gạo chợ một tiền mười thương
Mẹ con nhịn đói vì chưng không tiền.
26. Gia bản trí tuệ không bản
Gia bản trí tuệ tảo tần của ra.

27. Giàu ba mươi tuổi chớ mừng
 Khó ba mươi tuổi em đừng có lo
 Khó ba mươi tuổi chớ lo
 Giàu ba mươi tuổi chữa cho rằng giàu.
28. Giàu ba mươi tuổi chớ mừng
 Khó ba mươi tuổi em đừng vội lo.
29. (a) Giàu bên cửa ngõ không màng
 Khó mà có nghĩa, bằng ngàn tìm đi.
- (b) Giàu một bên cửa ngõ không tham
 Khó mà có ngãi, Quảng Nam cũng tìm.
30. Giàu đâu đến kẻ ngủ trưa
 Sang đâu đến kẻ say sưa⁽¹⁾ tối ngày.
 (1) *Say sưa*: say rượu.
31. Giàu người ta chẳng có ham
 Khó ta ta hãy ta làm ta ăn.
32. Giàu sang lắm kẻ đón chào
 Khó khăn dẫu có kêu gào ai thương
 Có thân trước phải liệu đường
 Làm trai chỉ ở bốn phương mới là.
33. Giàu sang phi nghĩa không màng
 Khó đồng tâm nhứt trí tạo vàng cũng ra.
34. (a) Giàu thì cũng chẳng có tham
 Khó khăn ta liệu ta làm ta ăn.

(b) Giàu thì cũng chẳng có thêm
 Khó khăn ta liệu ta làm ta ăn.

35. Giàu trong làng trái duyên khôn ép
 Khó nước người phải kiếp cũng theo.

36. Giàu từ trong trứng giàu ra
 Khó từ ngã bảy ngã ba khó về.

37. Hạt tiêu nó bé nó cay
 Đồng tiền nó bé, nó hay cửa quyền.

38. Hèn mà làm bạn với sang
 Chỗ ngồi chỗ đứng có ngang bao giờ.

39. Khi giàu chẳng có đỡ ai
 Đến khi hoạn nạn chẳng ai đỡ mình.

40. Khó giàu muôn sự tại Trời
 Nhân sinh ai cũng kiếp người mà thôi.

41. Khó khăn đắp đổi lẫn hồi
 Giàu thì chưa dễ em ngồi em ăn.

42. Khó khăn ở chợ rêu rao
 Bà cô ông cậu chẳng điều hỏi sao
 Giàu sang ở bên nước Lào
 Hùm tha rắn cắn bước vào cho mau.

43. Khó mà biết lẽ biết lời
 Biết ăn biết ở hơn người giàu sang.

44. Khó mà dễ ở dễ ăn
Giàu thì cửa ngáng cửa ngăn khó vào.
45. Khó nông thôn là khó bình vôi
 Giàu ghe bầu là giàu nổi rang
 Gặp cơn sóng gió giữa dòng
Nổi rang vỡ đít tan hoang cửa nhà.
46. Khoan khoan, quần tía xuống màu
Dây lưng mua chịu khoe giàu với ai.
47. Kiếm nơi cha thảo mẹ hiền
Gởi thân khuya sớm bạc tiền không ham.
48. Lên non tay vịn chân trèo
Vịn theo nhành quế có nghèo cũng thơm.
49. Lều tranh an phận khó
 Nhà bạc bỏ duyên mình⁽¹⁾
 Nghèo hèn gìn chữ tiết trinh
Bao giờ gặp gỡ duyên tình sẽ hay.
(1) Ý nói nhà nghèo nên tạm quên duyên đôi lứa.
50. Mần hoa lại trải chiếu hoa
Bát ngọc lại phải đũa ngà, mâm son.
51. Mảng vui cơm tấm, ổ rơm
Tuy rằng cũ kĩ mà thơm sạch lòng!
 Hơn ai gạo tám, lầu hồng
Đem thân luồn cúi vào vòng lợi danh.
52. Mạnh về gạo, bạo về tiền
Lắm tiền, nhiều gạo là tiên trên đời.

61. Nghĩ nào sợ nợ anh ôi
Còn da lông mọc, còn chồi nên cây.
62. Người còn thì của cũng còn
Miễn là nhân ngãi vuông tròn thì thôi.
63. Người mà phi nghĩa đừng chơi
Của mà phi nghĩa mấy mươi chỗ màng.
64. Nhân tình ai chả vọng cao
Bởi chung cái khó nó rào cái khôn.
65. Những người giúp miệng giúp môi
Nào ai có giúp cho tôi đồng tiền.
66. Nỏ lo chi phận khó nghèo
Nước lên há dễ tai bèo không lên.
67. Phong lưu là cạm ở đời
Hong nhan là bả những người tài hoa.
68. Phong lưu là cạm trên đời
Vần quen đánh bả lấy người hồng nhan.
69. Sang giàu sống bám lấy đời⁽¹⁾
Khổ nghèo thanh bạch đất trời chứng cho
Anh nghèo anh đừng có lo
Xấu mặt đừng ngại, miễn cho tốt lòng.
- (1) *Sống bám lấy đời*: sống ăn bám vào đời.

70. Số giàu đem đến dừng dừng
 Lọ là con mắt tráo trưng mới giàu.
71. (a) Số giàu lấy khó cũng giàu
 Số nghèo chín đụn mười trâu cũng nghèo.
- (b) Số giàu tay trắng cũng giàu
 Số nghèo chín đụn mười trâu cũng nghèo.
72. Tay mang túi bạc kè kè
 Nói quấy nói quá, người nghe âm âm.
73. Tham giàu phụ khó ai khen
 Khác chi con châu chấu thấy rặng đèn bay vô.
74. Tiền buôn tiền bán thì để trong nhà
 Tiền cò tiền bạc, để ra đầu hè.
75. Tiền của là chúa muôn đời
 Người ta là khách vãng lai một thì.
76. Tiền tài nay đổi mai dời
 Nghĩa nhân gìn giữ trọn đời với nhau.
77. *Tiền tài như phấn thổ*
 Nhân nghĩa trọng thiên kim⁽¹⁾
 Con le le mấy thuở chết chìm
 Người ân nhân ở bạc, còn tìm làm chi.
- (1) Nghĩa là: tiền của như đất bụi, nhân nghĩa đáng ngàn vàng.

78. Tìm nơi cha thảo mẹ hiền
Gác lưng vô mà tựa, chữ của tiền chớ ham.
79. Trong lưng chẳng có một đồng
Lời nói như rồng chẳng thêm nghe.
80. Vua Ngô ba mươi sáu tàn vàng
Chết xuống âm phủ chẳng mang được gì.

NHỮNG KINH NGHIỆM KHÁC

1. Anh đi ba bữa anh về
Rừng sâu nước độc chớ hể ở lâu.
2. Áo dài đứt nút còn khuy
Gái kia quá lứa lỡ thì hết duyên.
3. Áo đen chẳng lẽ đen hoài
Mưa lâu cũng trở, nắng phai sắc màu.
4. Ăn mày là ai? Ăn mày là ta
Đói cơm rách áo hóa ra ăn mày.
5. Ăn rươi chịu bão cho cam
Không ăn chịu bão thế gian cũng nhiều.
6. Ba năm lưu lạc giang hồ
Một ngày nghĩ lại cơ đồ cũng nên.

7. Ba năm ở với người dân
Chẳng bằng một lúc đứng gần người khôn.
8. Bé nhưng mà bé hạt tiêu
Bé cay bé đắng bé xiêu lòng người.
9. Bị rách nhưng lại có vàng
Tuy rằng miếu đổ thành hoàng còn thiêng.
10. Bông ba⁽¹⁾ bẻ lõ phải cầm
Gương tàu tróc thủy, mua lằm phải soi.
(1) *Bông ba*: bông hoa.
11. Cá không ăn câu thật là con cá dại
Vác cần câu về nghĩ lại con cá khôn.
12. Cá tươi thì xem lấy mang
Người khôn xem lấy đôi hàng tóc mai.
13. Cái lá sen rũ cái củ sen tàn
Bao nhiêu quý vật lại tầm quý nhân.
14. Cái vòng danh lợi cong cong
Kẻ hòng ra khỏi, người mong bước vào
Sự đời nghĩ cũng nực cười
Con cá lội nước mấy người buông câu.
15. Cái vòng danh lợi cong cong
Kẻ hòng ra khỏi, người mong nhảy vào.

26. Chó đâu chó sủa lộ không
Gái đâu tốt nét mà chồng lại ghen.
27. Chớ nghe lời phỉnh tiếng phờ
Thò tay vào lờ⁽¹⁾ mắc kẹt cái hom.
(1) Lờ: dụng cụ bắt cá đan bằng tre, nứa.
28. Chớ thấy hùm ngử vuốt râu
Đến khi hùm dậy đầu lâu chẳng còn.
29. Chớ vội ăn nóng mà hư
Để lâu càng nguội, càng nhừ càng ngon.
30. Chơi hoa cho biết mùi hoa
Cầm cân cho biết cân già cân non.
31. Có rế thì đỡ nóng tay
Có dép có giày thì đỡ nóng chân.
32. Có tình đứng ngái cũng là
Không tình ăn ở một nhà cũng không.
33. Có tình đứng ngái cũng mê
Không tình đứng cận ngồi kề cũng không.
34. Con gái có hai bến sông
Bến đục thì chịu, bến trong thì nhờ.
35. Con hư bởi tại cha dong
Vợ hư bởi tại thằng chồng cả nghe.

36. Con mèo đập bể nồi rang
Con chó chạy lại phải mang lấy đòn.
37. Con quạ mà biết mình đen
Nó đâu có dám mon men tới cò.
38. Con rắn hổ nó mổ con rắn rồng
Tiền kềm xĩa với tiền kềm, tiền đồng xĩa riêng
Nguyệt Nga kết với Vân Tiên
Cha con Bùi Kiệm ngồi riêng một mình.
39. Còn duyên làm cách làm kiêu
Hết duyên, bí thối, bầu thiu, ai thêm!
40. Còn duyên nón cụ quai tơ
Hết duyên nón lá quai dừa cũng xong.
41. Con nên phung phá cũng nên
Khi suy dầu khéo giữ gìn cũng suy.
42. Của chung thiên hạ đồng lần
Canh thôi rồi lại trao dần cho nhau.
43. Của làm gìn giữ sớm trưa
Kẻo khi thất lạc biết ngờ cho ai.
44. Của ngon ai để đến trưa
Người ngoan ai để dong đưa đến rày.

45. Cửa ngon chẳng còn đến trưa
Bỏ hồn có ngọt thì vua đã dùng.
46. Cửa Trời, Trời lại lấy đi
Giương hai mắt ếch làm chi được Trời!
47. Cửa nhà có nắp có ngăn
Việc làm có mực, việc ăn có chừng.
48. Cứu vật, vật trả ơn liền
Cứu nhơn, mang oán nhơn tiền bấy lâu!
49. Dạy con từ thuở còn thơ
Dạy vợ từ thuở bơ vơ mới về
50. Dạy con từ thuở hài đề⁽¹⁾
Dạy vợ từ thuở mới về làm dâu.
(1) *Thuở hài đề*: lúc trẻ con đang ở thời kì còn bú mớm.
51. Dầu cho năm lộc bảy lửa
Giàu sang tại số nên hư tại mình.
52. Dò sông dò biển dễ dò
Nào ai bẻ thước mà đo lòng người.
53. Dò thì dò biển, dò sông
Dò mô được dạ đàn ông mà dò.
54. Dốc bỏ thương kẻ ăn đong
Vắng chồng thương kẻ nằm không một mình.

55. Dốt kia thì phải cậy thầy
Vụng kia cậy thợ thì mầy làm nên.
56. Dưới đời ai tốt bằng bèo
Chờ khi nước lụt bèo trèo lên sen
Dưới đời ai tốt bằng sen
Quan yêu dân chuộng, rã bèn cũng hư.
57. Đã có một lượt thì thôi
Lượt này, lượt khác thì đời khinh chê.
58. Đàn bà như hạt mưa sa
Hạt vào gác tía, hạt ra luống cày.
59. Đàn ông nông nổi giếng khơi
Đàn bà sâu sắc như cơi đựng trầu.
60. Đàn ông sâu sắc nước đời
Đàn bà cạn sớt như cơi ắp trầu.
61. Đắc thời đắc thế thì khôn
Sa cơ rỗng cũng như giun khác nào
Sa cơ mới phải lụy Tào
Những so tài sức thì tao kém gì
Ngựa mạnh đi chẳng quản đường dài
Nước kiệu mới biết tài trai anh hùng.
62. Đi cho biết đó biết đây
Ở nhà với mẹ biết ngày nào khôn.

- 63.** Đi đâu mà chẳng ăn de
Đến khi hết của, ăn dè chẳng ra.
- 64.** Đi lâu mới biết đường dài
Ở lâu mới biết con người phải chăng.
- 65.** Đói cơm lạt mắm tèm hem
No cơm mặn mắm lại thêm nợ kia.
- 66.** Đói thì đầu gối phải bò
Cái chân hay chạy, cái giò hay đi.
- 67.** Đố ai chữa được rượu tằm
Chừa ăn thuốc chín chừa nằm ngủ chung.
- 68.** Đố ai lặn xuống vực sâu
Mà đo miệng cá uốn câu cho vừa.
- 69.** Đố ai nằm võng không đưa
Ru con không hát anh chừa rượu tằm.
- 70.** Đổi quần, đổi áo thời hay
Đổi chồng đổi vợ xưa nay chẳng lành.
- 71.** Đời cha đi hái hoa người
Đời con phải trả nợ đời cho cha.
- 72.** Đời xưa quả báo còn chầy
Đời nay quả báo một giây nhãn tiền.

73. Đừng ham sao tỏ bỏ trăng
Một trăm sao tỏ không bằng trăng lên.
74. Đừng lo cái áo cụt tay
Miễn Trời ngó lại vá may mấy hồi.
75. Đứng xa ngõ hoa thiên lí tây
Vượt hồ sang hái, phải cây muội nổi.
76. Được mùa chó phụ môn khoai
Đến năm Thân, Dậu không ai bạn cùng.
77. Đường dài mới biết ngựa hay
Việc lâu mới biết lòng ai chính tà.
78. Em ơi, anh bảo em này
Sông sâu chó lội, đò đầy chó đi.
79. Gà khôn gà chẳng đá lang
Gái khôn gái chẳng bỏ làng gái đi.
80. Gái khôn tránh khỏi đò đưa
Trai khôn tránh khỏi vợ thừa người ta.
81. Gáo vàng đem múc giếng tây
Khôn ngoan cho lắm tố thầy người ta.
82. Gàu lành ai nữ trát chai⁽¹⁾
Áo lành ai nữ xé hai vá quàng⁽²⁾

(1) *Trát chai*: Chai là thứ nhựa cây (gần giống như cây dầu rái) dùng để trát các thứ đồ dùng đan bằng tre, làm bằng gỗ như gàu, thùng, ghe, thuyền để cho nước khô thấm qua.

(2) *Vá quàng*: vá bằng một mảnh vải to từ trước ngực đến sau lưng (chỗ bậu áo).

83. Gắm trong thế sự nực cười
Một con cá lội nhiều người buông câu.

84. Gắn chùa phong cảnh mọi làng
Ở gần thợ nhuộm vẽ vang mọi mầu.

85. Ghe bầu trở lái về đông
Làm thân con gái thờ chồng nuôi con.

86. Già thì mỗi tuổi mỗi hèn
Giang sơn phó giả liền em sau này.

87. Hay làm mà chẳng hay lo
Làm chi làm lăm, làm cho nhọc mình.

88. Hoa tàn nhụy hãy còn tươi
Áo rách mặc áo, miễn người cho khôn.

89. Hoa thơm ai chẳng muốn đeo
Người khôn ai chẳng nâng niu bên mình.

90. (a) Hoa thơm ai chẳng nâng niu
Người khôn ai chẳng kính yêu mọi bề.

(b) Hoa thơm ai chẳng nâng niu
Người khôn ai chẳng chất chiu bên mình.

91. Hoa thơm ai nở bỏ rơi
Người khôn ai nở nặng lời đến ai.

92. Hoa thơm ở chốn lầu cao
Gió nam thổi xuống hướng nào cũng thơm.

93. Hoài lời nói kẻ vô tri
Một trăm gánh chì đúc chẳng nên chuông.

94. Hoài tiền mua pháo đốt chơi
Pháo nổ ra xác, tiền ôi là tiền!

95. Hỡi vợ thì cưới liền tay
Chớ để lâu ngày lắm kẻ gièm pha.

96. Hỡi đâu mà giận người đương
Bất sao được cái chim rừng nó bay.

97. Hươu kia trót đã mắc chà
Khi vào thì dễ, khi ra hiểm nghèo.

98. Khen ai khéo đúc chuông chì
Dạng thì tốt dạng, đánh thì không kêu.

99. Khen ai khéo tạc bình phong
Ngoài long, lân, phượng trong lòng gạch vôi.

100. Khéo thay canh cải nấu gừng
Không ăn thì chớ, xin đừng mĩa mai.
101. Khế với chanh một lòng chua xót
Mật với gừng một ngọt một cay.
102. Khi vui chẳng lọ là cười
Khi buồn sáo thổi kèn đôi cũng buồn.
103. Khôn ngoan chẳng lọ là nhiều
Người khôn mới nói nửa điều đã khôn.
104. Khôn ngoan cũng thể đàn bà
Dẫu rằng vụng dại cũng là đàn ông.
105. Khôn ngoan giữ đám ba bề
Không cho ai lận, chớ hề lận ai.
106. Khôn thì tâm tính tại lòng
Lọ là uống nước giữa dòng mới khôn.
107. Khôn thì trong trí lượng ra
Dại thì học lõm người ta bề ngoài.
108. Không chùi để vẩy lu li
Chùi ra tỏ rạn thua gì tấm gương.
109. Kìa ai tin bọm mất bò
Tin bạn mất vợ nằm co một mình.

110. Kiếm củi phải bẻ tre rào
Đi mót lúa, phải bông vào bông ra.
111. Kính đô cũng có người rồ
Man di cũng có sinh đồ trạng nguyên.
112. Kính nghề vui thú kính nghề⁽¹⁾
Tép tôm thì lại vui bề tép tôm.
(1) *Kính nghề*: *Kính*: cá voi đực; *nghề*: cá voi cái. *Kính nghề*: chỉ tầng lớp cao sang; đối lập tép tôm chỉ tầng lớp thấp kém.
113. Làm giỏi, ăn dở, có dư
Làm giỏi, ăn giỏi cũng như không làm.
114. Làm người ăn tối lo mai
Việc mình hồ dễ để ai lo lường.
115. Làm người biết chạc biết chì
Bạc trắng chì trắng có khi mắc lầm
116. Làm người chẳng ăn chẳng chơi
Khu khu giữ lấy của Trời làm chi
Của Trời Trời lại lấy đi
Giương hai mắt ếch làm chi được Trời?
117. Làm người chẳng biết lo xa
Trẻ trung đã vậy tuổi già làm sao.
118. Làm người có miệng, có môi
Khi buồn, thì khóc, khi vui thì cười.

119. Làm người mà chẳng biết suy
Đến khi nghĩ lại, còn gì là thân.
120. Làm người phải có trí khôn
Nghĩ sao cho hết đất vuông trời tròn
Lên rừng biết núi biết non
Xuống khe biết nước chảy, đá mòn,
con cá lội gương vi.
121. Làm người phải đắn phải đo
Phải cân nặng nhẹ, phải dò nông sâu.
122. Làm người suy chín xét xa
Cho tường gốc ngọn cho ra vấn dài.
123. Làm thân con gái thì phải theo chồng
Nên hư phải chịu, mặn nồng phải theo.
124. Làm trai chớ chống ò ngang
Đừng cậy ruộng Phật, chớ mang nợ làng.
125. Lật đật cũng đến bến giang
Anh nay thông thả cũng sang bến đò.
126. Lên non mới biết non cao
Xuống sông mới biết vực nào cạn sâu.
127. Lo gì những sự nước non
Chưa vuông tròn lại vuông tròn lo chi.

128. Lọ là thét mắng, cặp rên
Một lời xiết cạnh bằng nghìn roi song.
129. Lòng sông lòng biển dễ dò
Ai từng bẻ thuốc mà đo lòng người.
130. Lòng vả cũng như lòng sung
Một trăm con lợn cũng chung một lòng.
131. Mạch trong nước chảy ra trong
Thế nào đi nữa con dòng cũng hơn.
132. Mai mưa, trưa nắng, chiều nồm
Trời còn luân chuyển, hướng mồm thế gian.
133. Mang chiêng đi đắm nước người
Chẳng kêu cũng thử một vài tiếng chơi.
134. Máu gà lại tắm xương gà
Máu người đem tắm xương ta bao giờ.
135. Mặc đời cua máy cày đào
Gai kia ai vót, quả nào ai vo.
136. Mắm ngon xem lấy màng màng⁽¹⁾
Người khôn xem lấy hai hàng tóc mai.
(1) *Màng màng*: vầng nổi trên mặt nước.
137. Mật ngọt càng tổ chết ruồi
Những nơi cay đắng là nơi thật thà.

138. Miếng ngon ăn ít no nhiều
Người khôn dầu nói nửa điều cũng khôn.
139. Mỗi năm mỗi tuổi mỗi già
Chẳng lo liệu trước ắt là lỵ sau.
140. Một cây làm chẳng nên non
Ba cây chụm lại nên hòn núi cao.
141. Một hòn đắp chẳng nên non
Ba hòn chụm lại nên cồn Thái Sơn.
142. Một năm là mấy tháng xuân
Gái kia có lẽ mấy lần đưa dâu.
143. Một tay hai trái khó bưng
Muốn bưng trái nọ thì đừng trái kia.
144. Mua cam thì chọn lấy cam
Lấy chồng thì chọn trưởng nam cho giàu.
145. Muốn may thì phải có kim
Muốn hay thì phải ắt tìm người xưa.
146. Mượn màu một chút làm duyên
Mấy đời gỗ mục đóng nên thuyền rồng.
147. Nắng mưa thì tốt lúa đường
Năng đi năng lại, xem thương xem khinh.

148. Ngọc lành ai lại bán rao
Có ai mua ngọc thì vào mà mua.
149. Người đời ai khỏi gian nan
Gian nan có thuở thanh nhàn có khi.
150. Người đời khác nữa là hoa
Sớm còn, tối mất, nở ra lại tàn.
151. Người đời như cánh phù du
Sớm còn, tối mất công phu nhẹ nhàng.
152. Người đời phải xét thiệt hơn
Đừng nghe tiếng sáo, tiếng đồn mà sai.
153. Người khôn ăn miếng thịt gà
Tuy rằng ăn ít nhưng mà ngon lâu
Người dại ăn trái bồ nâu
Ăn no bình bầu chẳng biết mùi ngon.
154. Người khôn ăn nói nửa chừng
Để cho người dại nửa mừng nửa lo.
155. Người khôn chưa đến đã đo
Chưa đi đến bể đã dò nông sâu.
156. Người khôn thiên tính tại lòng
Lọ là uống nước giữa dòng mới khôn.
157. Người râu thì kiểng cũng râu

Người rầu kiểng có vui đâu bao giờ.

- 158.** Người ta ba thứ người ta
 Người thì tiền rưởi, người ba mươi đồng.⁽¹⁾
 (1) Loại tiền thời Cảnh Hưng: 1 quan có mười tiền; 1 tiền có 60 đồng.
- 159.** Người thanh tiếng nói cũng thanh
 Chuông kêu, sẽ đánh lên thành cũng kêu.
- 160.** Nhọ đen cũng thể là vàng
 Đá hoa chạm vẽ lát đường mà đi.
- 161.** Những người chép miệng thở dài
 Chỉ là sầu khổ bằng ai bao giờ.
- 162.** Những người con mắt lá răm
 Lông mày lá liễu đáng trăm quan tiền.
- 163.** Những người gót đỏ như son
 Xưa nay ai nữ đem chôn xuống bùn.
- 164.** Những người thất đáy lưng ong
 Đã khéo thờ chồng, lại khéo nuôi con.
- 165.** No cơm ấm áo là Tiên
 Đói cơm rách áo thời liền ra ma.
- 166.** Nuôi lợn thì phải vớt bèo
 Lấy vợ thì phải nộp cheo cho làng.

167. Nước dưới sông hết trong còn phải đục
Vận đời người hết lúc thanh phải suy.
168. Nước triều ai tát, ai khơi?
Khi lên thời thế, cơn rồi như không.
169. Nước trong ai chả rửa chân
Hoa thơm ai chả tới gần gốc cây.
170. Ở đâu thời cũng đất trời
No ăn đủ mặc là nơi thanh nhàn.
171. Ở đời chi tốt bằng sen
Quan yêu, dân chuộng ră bèn⁽¹⁾ cũng hư.
(1) *Ră bèn*: ră cánh (hoa).
172. Ở đời có bốn chuyện ngu:
Làm mai, lãnh nợ, gác cu, cầm châu.
173. Ở nhà nhất mẹ nhì con
Ra đường lấm kẻ còn giòn hơn ta.
174. Ở nhà nhất mẹ nhì con
Ra đường tám vạn người khôn bằng mười.
175. Phận gái tứ đức vẹn tuyền
Dung, công, ngôn, hạnh giữ gìn chớ sai.
176. Ra đi anh có dặn rằng
Sông sâu chớ lội dò đầy chớ sang.

177. Ra khơi mới biết cạn sâu
Ở trong rạch hói biết đâu mà dò.
178. Roi song đánh đoạn thì thôi
Một lời xiết cạnh muôn đời chữa quên.
179. Rồng vàng tắm nước ao tù
Người khôn ở với người ngu bực mình.
180. Rượu không ngon uống lắm cũng say
Áo rách có chỉ vá may lại lành.
181. (a) Sa chân bước xuống ruộng dưa
Dầu ngay cho chết cũng ngờ rằng gian.
- (b) Ngán thay chữa dếp ruộng dưa
Dù ngay cho chết cũng ngờ rằng gian.
182. Sá gì một nải chuối xanh
Năm bảy người giành cho mủ dính tay.
183. Sông sâu còn có kẻ dò
Lòng người nham hiểm ai đo cho cùng.
184. Sông sâu còn thể bắc cầu
Lòng người nham hiểm biết đâu mà dò.
185. Sông sâu sào ngắn khôn dò
Người khôn ít nói, khôn đo tác lòng.

186. Sư tử ngồi giữ lư đồng
Chính chuyên cho lắm, không chống cũng hư.

187. Sự đời nước mắt soi gương
Càng yêu nhau lắm càng thương nhớ nhiều.

188. (a) Ta về ta tắm ao ta
Dù trong, dù đục, ao nhà đã quen.

 (b) Ta về ta tắm ao ta
Dù trong dù đục ao nhà vẫn hơn.

 (c) Ta về ta tắm ao ta
Dù trong dù đục nước nhà cho xong.

189. Tầm vương tơ, nhện cũng vương tơ
Mấy đời tơ nhện được như tơ tầm.

190. Tậu trâu, cưới vợ, làm nhà
Trong ba việc ấy, thực là khó thay.

191. Thà rằng ăn bát cơm rau
Còn hơn cá thịt, nói nhau nặng lời.

-

192. Thà rằng ăn nửa quả hồng
Còn hơn ăn cả chùm sung chát lè.

193. Thân Tiên lúc túng cũng liều
Huống chi thân cú quẩn điều tanh hôi.

- 194.** Thế gian chẳng ít thì nhiều
Không dưng ai dễ đặt điều cho ai.
- 195.** Thế gian đại đại khôn khôn
Sống mặc áo rách chết chôn áo lành.
- 196.** Thế gian được vợ hồng chồng
Có phải như rồng mà được cả đôi.
- 197.** Thế gian họ nói không lầm
Lụa tuy vóc trắng, vụng cầm cũng đen.
- 198.** Thế gian khẩu thiệt vô bằng⁽¹⁾
Không mà nói có mần răng đặng chừ.⁽²⁾
(1) *Khẩu thiệt vô bằng*: miệng lưỡi không bằng cứ.
(2) *Mần răng đặng*: làm sao được (tiếng địa phương).
- 199.** Thiên sinh nhơn hà nhơn vô lộc
Địa sinh thảo hà thảo vô căn
Trời sinh người đều có lộc trời
Đất thì sinh cỏ rễ chôi nào không.⁽¹⁾
(1) Hai dòng sau giải thích ý nghĩa hai dòng đầu.
- 200.** Thói đời hay chuộng bề ngoài
Nào ai ai đã biết ai hơn nào.
- 201.** Thua thì thua mẹ thua cha
Cá sanh một lứa ai mà thua ai.
- 202.** Thui ra mới biết béo gầy
Đến khi cả gió biết cây cứng mềm.

203. Thùng thỉnh mà lượm hoa rơi
 Lượm cho có trí hơn người trèo cao.
204. Thứ nhất thì bồ côi cha
 Thứ hai gánh vĩa, thứ ba buôn thuyền.
205. Thứ nhất thì gỗ vàng tâm
 Thứ hai gỗ nghiêng thứ năm bạch đàn.
206. Thứ nhất vợ đại trong nhà
 Thứ hai nhà đột, thứ ba rựa cùn.
207. Thức đêm mới biết đêm dài
 Ở lâu mới biết ai người bạc đen.
208. Thức lâu mới biết đêm dài
 Ở lâu mới biết lòng người nông sâu.
209. Thương nhau nước đục cũng trong
 Ghét nhau nước chảy giữa dòng cũng dơ.
210. Thương thì củ ấu cũng tròn
 Không thương thì quả bồ hòn cũng vuông.
211. Thương thì miễn chấp muôn phần
 Đồng hồ còn có sai phân hướng người.
212. Thương vì một chút con thơ
 Cho nên trải chiếu rách dơ trăm chiều.

- 213.** Tình ngay mà lí lại gian
Mèo không ăn vụng trèo giàn làm chi?
- 214.** Tối trăng còn hơn sáng sao
Phơn phớt lòng đào hơn thắm màu vang
Tối trăng còn hơn sáng sao
Dầu rằng núi lở còn cao hơn đồi.
- 315.** Tốt gỗ hơn tốt nước sơn
Xấu người đẹp nết, còn hơn đẹp người.
- 316.** Trai ba mươi tuổi đang xinh
Gái ba mươi tuổi như hình mấm nêm.
- 317.** Trai ba mươi tuổi đang xoan
Gái ba mươi tuổi đã toan về già.
- 318.** Trai ba mươi tuổi đang xoan
Gái ba mươi tuổi đã toan về già
Trai ba mươi tuổi như hoa
Gái ba mươi tuổi về già mà thôi.
- 319.** Trai khôn tìm vợ chợ đông
Gái khôn tìm chồng giữa chốn ba quân.
- 320.** Trai không vợ như chợ không đình
Gặp đông không biết dựa mình vào đâu.
- 321.** Trai làng lại lấy gái làng
Tội gì vác cuốc dọn đàng ai đi.

322. Trăm năm bia đá thì mòn
Nghìn năm bia miệng hãy còn trơ trơ.
323. Trông mặt mà bắt hình dong
Con lợn có béo thì lòng mới ngon.
324. Trồng hường bẻ lá che hường
Đừng cho những miệng thế thường bán rao.
325. Trời còn khi nắng khi mưa
Ngày còn khi sớm, khi trưa nữa người.
326. Vàng mười chê đắt không mua
Mua lấy vàng bảy thiệt thua trăm đường.
327. Vẽ rồng ai vẽ được vi
Biết người biết mặt, biết chi tấm lòng.
328. Việc lương duyên ngàn vàng khó đổi
Đạo vợ chồng tính vội không nên.
329. Xa đàn mới biết ngựa hay
Làm quen mới biết lâu ngày phải chẳng.
330. Xấu mặt một kẻ xin tương
Xin được thời cả một phường cùng ăn.
331. Xưa nay thế sự nói không lầm
Trắng trong là lựa, vụng cầm cũng đen.

332. Yêu nhau bốc bãi giân sàng
Ghét nhau đũa ngọc mâm vàng chó thây.

333. Yêu nhau cau bảy bổ ba
Ghét nhau cau bảy bổ ra làm mười.

334. Yêu nhau cau bảy bổ ba
Ghét nhau cau bảy bổ ra làm mười
Yêu nhau cau bảy bổ tươi
Ghét nhau cau bảy bổ mười phơi khô.

335. Yêu nhau xé lụa may quần
Ghét nhau kể nợ kể nần nhau ra.

336. Yêu nhau yêu cả đường đi
Ghét nhau ghét cả tông chi họ hàng.

MỤC LỤC

Trang

+ Lời giới thiệu.....	5
+ SINH HOẠT VĂN HÓA, VĂN NGHỆ	7
- VUI TẾT, HỘI HÈ ĐÌNH Đám, VẬT VỐ.....	9
- CUỐI XIN	20
- CÁC HÌNH THỨC VĂN NGHỆ: ĐÀN, HÁT, HÒ, TRỐNG, KÈN.....	22
- QUAN NIỆM TRI THỨC DÂN GIAN VỀ VĂN NGHỆ.....	44
+ NHỮNG LỜI BÔNG ĐUA KHÔI HẢI GIẢI TRÍ	47
+ NHỮNG NỖI KHỔ, NHỮNG CẢNH SỐNG LẮM THAN	77
+ NHỮNG THÓI HƯ TẬT XẤU VÀ CÁC TỆ NẠN XÃ HỘI.....	119
+ KINH NGHIỆM SỐNG VÀ HÀNH ĐỘNG	167
- ỨNG XỬ	169
- QUAN NIỆM VỀ NHÂN CÁCH, NHÂN ĐỨC, NHÂN NGHĨA, SỰ BIẾT ON, TÌNH NGHĨA, SỰ THỦY CHUNG, PHẨM CHẤT ANH HÙNG	175
- QUAN NIỆM VỀ GIÁ TRỊ CỦA LAO ĐỘNG, SỰ CẦN CÙ	187
- LÒNG QUYẾT TÂM, SỰ KIÊN TRÌ	189
- QUAN NIỆM VỀ ĐỒNG TIỀN, CỦA CẢI, GIÀU NGHÈO, SANG HÈN	192
- NHỮNG KINH NGHIỆM KHÁC	201

Ca dao

Quyển 4



Chịu trách nhiệm xuất bản

TS. VI QUANG THỌ

Biên tập nội dung:

BAN BIÊN TẬP

Kỹ thuật vi tính:

NGUYỄN HÀNG

Sửa bản in:

NGUYỄN THỊ PHƯƠNG

Trình bày bìa:

NGÔ TRỌNG HIỂN

In 1.020 cuốn, khổ 15 x 22 cm, tại Công ty Cổ phần in
và thương mại Đồng Bắc.

Số đăng ký KHXB: 136 – 2009 / CXB / 35 – 14 / KHXH.

Số QĐXB: 23 / QĐ - NXB KHXH ngày 18/02/2009.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 6/2009.

Sách Phát hành Kỷ niệm 10 năm thành lập

Nhà sách **Thăng Long**



101101104

